



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3770** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **03** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021, Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 và điểm a khoản 5 Điều 1 Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 17954/TTr-UBND, ngày 21 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 811/TTr-LĐTBXH ngày 01 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021, Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn các phường: Bình Đa, An Bình, Hiệp Hòa, Bửu Hòa, Quang Vinh, Trung Dũng của thành phố Biên Hòa gồm 4.197 người lao động với chi phí hỗ trợ là 6.295.500.000 đồng (sáu tỷ, hai trăm chín mươi lăm triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *hđ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
I. Phường Bình Đa										
1	Bùi Đình Minh Nguyệt	26/03/1995	272457371	112/3, tổ 20, kp3	bán chả giò	chợ phường long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
2	Bùi Duy Quang	25/02/1997	285721362	94, tổ 17c1, kp2	xe ôm	bến xe khách đồng nai	01/07/2021	0	1,500,000	
3	Bùi Kim Hoàng	06/01/1965	270783563	84/3, tổ 19, kp3	bán thịt heo	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
4	Bùi Ngọc Sáng	23/02/1958	270123245	84/3, tổ 19, kp3	bán thịt heo	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
5	Bùi Thị Cơ	02/03/1956	270044128	70/3, tổ 21, kp3	bán xôi	hẻm 70/3, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
6	Bùi Thị Thủy Hằng	28/06/1977	271271133	168, tổ 14c1, kp2	bán nước giải khát	quán cà phê 999, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
7	Bùi Trọng Khương	10/10/1969	271358209	29b, tổ 30, kp3	xe ôm	khu vực chợ tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
8	Bùi Văn Chiến	16/04/1973	271184730	573, tổ 14a, kp2	thợ cơ khí	cơ sở phụ lằm, p. hồ nai	01/07/2021	0	1,500,000	
9	Bùi Văn Dũng	16/03/2004	038204001016	106, tổ 17a, kp2	thợ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
10	Bùi Xuân Lợi	25/04/1952	038052002046	106, tổ 17a, kp2	Thu gom phế liệu	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
11	Cao Xuân Đăng	30/10/1971	271426431	94, tổ 17c1, kp2	thợ xây	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
12	Chu Quang Thái	21/12/1992	272247670	80, tổ 14c2, kp2	sửa điện lạnh (tự lằm)	80, tổ 14c2, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
13	Chu Thị Thân	21/10/1963	270108870	58/3, tổ 21, kp3	phụ quán	quán 257, tổ 34, kp5, p. long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
14	Chung Thành Trung	20/04/1976	271290390	141, tổ 14c1, kp2	lái xe chở khách (gia đình)	141, tổ 14c1, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
15	Đàm Thị Duyên	11/03/1991	261317291	b23, tổ 30b, kp3	phụ làm tóc	tiệm niêm, tổ 30b, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
16	Đặng Hồng Hà	29/08/1985	271609698	40, tổ 17A, KP2	thợ cơ khí (không HDLĐ)	Cty An bình, số 1, đường Đồng Khởi, p. tân hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
17	Đặng Minh Thiều	19/11/1971	272662378	25/39, kp2	phụ bếp	nhà hàng tiệc cưới sinh đôi, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
18	Đặng Minh Tuấn	12/04/1989	272319594	276/4, tổ 24a, kp3	xe ôm	ngã ba tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
19	Đặng Phi	15/05/1971	260623225	341, tổ 22, kp3	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
20	Đặng Quốc Cường	17/03/1994	272312126	41, tổ 17b1, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
21	Đặng Tấn Tài	07/02/1998	272649218	7a, tổ 15b3, kp2	thợ làm tóc	tiệm tấn tài, 49a, tổ 15d3, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
22	Đặng Thị Cẩm Lài	29/06/1977	363856933	546b, tổ 14a1, kp2	làm phục vụ	karaoke 108, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
23	Đặng Thị Lệ	15/05/1956	092156002060	25/39, kp2	bán vé số dạo	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
24	Đặng Thị Tâm	15/04/1954	092154001798	25/35, kp2	Bán sữa đậu nành	đường số 14, kcn biên hòa 1	01/07/2021	0	1,500,000	
25	Đặng Thị Thu Hồng	03/02/1990	272176527	221/4, kp3	ban bún	trước công trường TH bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
26	Đào Minh Thật	1983	272807259	153, tổ 14c1, kp2	sửa chữa xe cơ giới	79, xa lộ hà nội, đĩ an bình dương	01/07/2021	0	1,500,000	
27	Đào Thanh Thiên	07/09/1995	264451514	419, tổ 14A, KP2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
28	Đào Thị Thúy Hiền	01/04/1986	271936937	293/1, kp1	bán bún bò	vĩ hè đường phạm văn thuận, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
29	Đào Văn Mạnh	22/07/1990	186878137	546b, tổ 14a1, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (DVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (DVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
30	Đinh Nguyễn Duy	15/06/1992	272247655	272/8b, kp3	xe ôm	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
31	Đinh Thị Mỹ Dung	02/08/1974	271593525	4/24b, tổ 24, kp3	bán cơm tấm	hẻm 116, đường trần quốc toản, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
32	Đỗ Hoàng Nguyễn	23/05/1994	272466508	546b, tổ 14a1, kp2	làm phục vụ	karaoke tet club, huyện long thành	01/07/2021	0	1,500,000	
33	Đoàn Thị Mỹ Ngân	24/11/1997	272569272	380, tổ 37, kp4	bán cơm, sinh tooa cho các công ty	380, tổ 37, kp4, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
34	Đông Thị Báu	29/08/1956	270123266	97, tổ 11, kp2	bán vai	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
35	Dương Thị Kiều Oanh	19/01/2002	372031534	tổ 16, kp2	nhân viên nhà hàng	nhà hàng iba, 111/4, trương định, đường đông khởi, p. tân hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
36	Dương Thị Tâm	01/01/1966	121700701	161/5, tổ 15, kp2	giúp việc nhà	Cty TNHH MTV Thảo mộc dân, 161/5, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
37	Dương Thúy Hồng	28/03/1972	019172001155	40, kp2	giúp việc nhà	1g/1, tổ 1, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
38	Giúp Lầy Sáu	1972	270989732	223b/4, kp3	xe ôm	bến xe khách đồng nai	01/07/2021	0	1,500,000	
39	Giúp Si Múi	07/08/1960	270033891	146/4, tổ 29, kp3	lao công (không HDLD)	trường THCS lê quang định, p. tân hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
40	Hà Ngọc Lan Hương	19/06/1955	270624345	35/4, tổ 25, kp3	bán nhang đèn	35/4, tổ 25, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
41	Hà Thị Thanh Quý	12/12/1978	272368210	104/4/29a, tổ 16b, kp2	bán đồ điện, ông nước	tổ 15, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
42	Hà Thị Thu Hồng	09/12/1986	351906268	256/4k, tổ 24, kp3	thợ làm tóc	62/33, kp10, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
43	Hồ Thanh Hiếu	13/12/1987	245165283	tổ 17a2, kp2	vận chuyển hàng (không HĐLĐ)	đại lý nước ngọt giải khát duy uyên, p. thống nhất	01/07/2021	0	1,500,000	
44	Hoàng Ngọc Tuấn	30/06/1987	271837185	269/4, kp3	lái xe chờ khách du lịch (xe nhà)	269/4, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
45	Hoàng Quốc Việt	26/06/1996	272750586	tổ 14c1, kp2	bốc vác(không HĐLĐ)	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
46	Hoàng Thị Kiều Oanh	14/08/1992	272312122	83, tổ 17c, kp2	phụ quán	hủ tiếu hoàng phát ngã ba tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
47	Hoàng Thị Tuyết Nhung	18/12/1968	270783448	419a, tổ 14, kp2	bán cà phê vỉ hè	tổ 14a2, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
48	Hoàng Văn Dân	12/08/1991	183728689	65, tổ 17a, ko2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
49	Huỳnh Gia Thành	10/09/1963	270122741	124/1, tổ 6, kp1	thợ sửa điện tử tại nhà	124/1, tổ 6, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
50	Huỳnh Kim	30/07/1968	270730079	124/1, tổ 6, kp1	nhân viên phục vụ	quán hongkong tơ, k29,kp7, p. thống nhất	01/07/2021	0	1,500,000	
51	Huỳnh Kim Chi	19/02/1985	271789793	175, Tổ 14, KP2	bán cà phê	quán cà phê chim cánh, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
52	Huỳnh Ngọc Huệ Trang	08/02/2000	272767786	124/1, tổ 6, kp1	thu ngân	pizza hut, r127 võ thị sáu, p. thống nhất	01/07/2021	0	1,500,000	
53	Huỳnh Ngọc Thành	03/09/1998	272610720	5/24, tổ 24b, kp3	sửa xe 2 bánh	5/24, tổ 24b, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
54	Huỳnh Thanh Sang	17/05/1998	272589371	312/1, kp1	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
55	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	1973	261113417	14a2, tổ 14, kp2	bán vé số	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
56	Huỳnh Thị Cẩm Tú	05/12/1986	271798975	86/3, tổ 19, kp3	thợ may gia đình	86/3, tổ 19, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
57	Huỳnh Thị Ngọc Gấm	09/12/1953	290044872	tổ 14a, kp2	bán vé số	khu vực công viên bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
58	Huỳnh Thị Nguyệt Hồng	24/10/1956	270000035	414, kp2	bán vé số	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
59	Huỳnh Trung Hiếu	1961	270149538	tổ 14a2, kp2	bán vé số	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
60	Kiều Thị Thanh	01/07/1957	270048464	56/3, tổ 21, kp3	phụ bán dép	Tiệm dép cổ tâm chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
61	Lại Ngọc Như Hiền	22/04/2000	272766326	161/3, tổ 11, kp2	nhân viên bán hàng pizza hut	pizza hut, r127, vô thị sáu, p. thống nhất	01/07/2021	0	1,500,000	
62	Lâm Thanh Tới	05/08/1999	272735827	23/24, tổ 24b, kp3	bóc vác	DNTN tiếng phi, an bình (bìa nước ngọt)	01/07/2021	0	1,500,000	
63	Lâm Thị Lưu	26/04/1959	272036697	79/29, kp3, p. bình đa	bán rau	68/13, kp3, đường nguyên thông, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
64	Lâm Thị Ngọc Giàu	03/10/1985	271705233	56/2, tổ 14a2, kp2	giúp việc nhà	703/78/6, tổ 10, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
65	Lê Anh Tâm	21/09/1962	021297502	84/3, tổ 19, kp3	sửa chữa điện lạnh tại nhà	84/3, tổ 19, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
66	Lê Đình Chanh	08/08/1987	172966942	35/4, tổ 25, kp3	bóc vác	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
67	Lê Đức Trường	22/05/1981	271566687	94, tổ 16, kp2	xe ôm	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
68	Lê Duy Phương	1960	272682719	117/19/1b4, tổ 30, kp3	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
69	Lê Hoàng Mỹ Phương	07/05/1973	271105218	55/4, tổ 14a2, kp2	bán vé số	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
70	Lê Hữu Đại	05/07/1976	271327885	52/3/3, tổ 17a, kp2	lái xe grad	1060 đại lộ nguyên văn ninh, p. tân phong	01/07/2021	0	1,500,000	
71	Lê Minh Hiền	25/09/1970	270871812	42/4c, tổ 14c, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
72	Lê Thị Chung	10/12/1975	272357728	120, tổ 14c2, kp2	đan hàng mây tre lá	120, tổ 14c2, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
73	Lê Thị Hạnh	07/10/1972	276117480	17a, tổ 30a, kp3	bán khoai	vị hè tổ 30a, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
74	Lê Thị Kim Cúc	05/01/1973	271040411	67a, tổ 14a, kp2	bán nước giải khát	vị hè trung tâm tổ chức sự kiện tỉnh đồng nai	01/07/2021	0	1,500,000	
75	Lê Thị Nga	30/03/1978	272610209	10/24b, tổ 24b, kp3	bóc vác	chi nhánh cty xây dựng tư nhân nam đại phát, hẻm 46, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
76	Lê Thị Ngọc Ánh	06/03/1988	272049833	50d, tổ 14b1, kp2	tạp vụ	cty TNHH xây dựng anh anh phát, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
77	Lê Thị Thu Hà	14/04/1978	272940610	267/4, tổ 24, kp3	bán bánh canh	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
78	Lê Thị Trang	11/11/1992	281076983	36, tổ 17b1, kp2	bán bánh mì, xôi	đường nguyên thông, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
79	Lê Trinh Nguyễn Hưng	06/11/2002	049202000333	B3, tổ 29B, KP3	nhân viên bán hàng tạp hóa	Tiệm tạp hóa Thúy nga, kp5, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
80	Lê Trung Hậu	12/04/1991	272219251	tổ 16, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
81	Lê Văn Bảo	09/04/1970	245345847	29b, tổ 30b, kp3	thợ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
82	Lê Văn Đẩu	22/08/1990	312150363	383/1, tổ 13, kp2	bóc vác(không HĐLĐ)	tân cảng ICD Long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
83	Lê Văn Duy	18/06/1995	272437143	154b, vũ hồng pho, tổ 17b1, kp2	phụ bán hàng	sạp nón Thuận ninh, chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
84	Lê Xuân Huy	08/03/1996	272539173	19/a2, tổ 29, kp3	phòng gym trung tuyến	a6, 22,23, QL15 khu cầu xéo, chợ mới long thành	01/07/2021	0	1,500,000	
85	Lê Xuân Thương	20/04/1973	272301524	55/6, tổ 19, , kp3	sửa chữa điện lạnh tại nhà	55/6, tổ 19, , kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
86	Lò Thị Xuân Hải	12/11/1984	272499095	188/3, tổ 20, kp3	kỹ thuật viên massage	spa hăng, 9a/8, trần quốc toàn, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
87	Lương Đức Phương	07/11/1990	264343827	419, tổ 14A, KP2	bóc vác(không HĐLĐ)	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
88	Lương Sơn Hải	17/04/1971	075071000490	76, tổ 17a2, kp2	thu mua củi vụn những cơ sở làm mộc	khu vực kp8, p. long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
89	Lương Thị Liệu	18/08/1981	272312697	256a/4, tổ 24a, kp3	giúp việc nhà	288a/4, tổ 24, kp3	01/07/2021	0	1,500,000	
90	Lương Thị Toan	07/01/1997	164599119	101, tổ 17c1, kp2	bán vớ kịp cái	chợ đôi an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
91	Lương Trương Uyên Phương	30/11/1994	272466036	60/1, kp2	phụ quán	Quán búi bi béo, p. tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
92	Lương Văn Tĩnh	10/05/1972	036072009884	85/29, tổ 15, kp2	làm cơ khí, nhóm kiểm tại nhà	85/29, tổ 15, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
93	Lương Văn Tuấn Anh	06/04/1985	331411967	47/3b, tổ 21, kp3	thợ điện lạnh	47/3b, tổ 21, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
94	Mạch Thanh Tuấn	14/06/1979	271439030	31b, tổ 30, kp3	xe ôm	ngã ba tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
95	Mai Thị Quỳnh	28/10/1992	186917964	1018/17, tổ 14b1, kp2	phụ quán com	com thanh thủy, 13, tổ 14b1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
96	Ngô Dương Linh	01/01/1996	366148993	16/a2, kp3	xe ôm	khu vực bệnh viện nhi đồng nai	01/07/2021	0	1,500,000	
97	Ngô Quang Tuấn	28/08/1987	271826616	7A/2, tổ 15A, KP2	bóc vác	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
98	Ngô Thị Hồng Hạnh	24/02/1968	271234648	312/1, kp1	tạo vụn	Trường TH Bình Đa	01/07/2021	0	1,500,000	
99	Ngô Thi Yến Oanh	10/05/1973	271105308	312/1, kp1	giúp việc nhà	303/1, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
100	Ngô Trọng Hiếu	04/10/1983	271705150	312/1, kp1	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
101	Ngô Trọng Thăng	27/02/2002	272919797	312/1, kp1	xe ôm	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
102	Ngô Trung Định	23/12/1995	281160543	28, tổ 17b, kp2	nhân viên giao hàng(không HDLE)	cty TNHH vật tư công nghiệp hưng thịnh	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
103	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	09/01/1983	272486423	104/4/29a, tổ 16b, kp2	bán nước giải khát	tổ 8, kp5, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
104	Nguyễn Anh Nghĩa	19/03/1977	271347753	347/1, tổ 13, kp2	buôn bán mắt kính	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
105	Nguyễn Anh Tú	06/07/1976	271289830	276b, kp3	xe ôm	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
106	Nguyễn Chế Toàn	1970	264194500	546c, kp2	xe ôm	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
107	Nguyễn Chí Dũng	01/01/1974	341003827	28, tổ 17b, kp2	thợ cách nhiệt, bảo ôn(không HDLD)	cty TNHH TMDV cách nhiệt TSC, tổ 18, kp1, p. long bình tân	01/07/2021	0	1,500,000	
108	Nguyễn Chí Hào	08/12/2000	075200001485	189/4, tổ 28, kp3	phụ bán cà phê	Quán việt 1888, 18/3, đường trương định, p. tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
109	Nguyễn Đại Hải	08/10/1986	272017641	tổ 14a2, kp2	son nước tự do	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
110	Nguyễn Đại Nguyên	23/09/1982	271547332	397/26, kp2	ban bún riêu	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
111	Nguyễn Đạt	01/07/19998	272698533	77/115/1/1k, kp2	thợ sửa máy vi tính	Tiếp PC Biên Hòa, 158, nguyễn ái quốc, p. trảng dài	01/07/2021	0	1,500,000	
112	Nguyễn Định	08/08/1964	272319887	tổ 14c, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
113	Nguyễn Đức Hậu	12/01/1959	271073928	282/1, tổ 10, kp1	bảo vệ, trong xe (không HDLD)	Nha khoa Đại Phát KP2 Tam Hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
114	Nguyễn Đức Hưng	01/12/1957	270123685	55/11, tổ 19, kp3	sửa đồng hồ tại nhà	55/11, tổ 19, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
115	Nguyễn Đức Ngoan	15/04/1954	270122386	269a, tổ 9, kp1	Bán trái cây	vì hè số 266a, tổ 9, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
116	Nguyễn Đức Tài	02/06/1992	187313134	77/182, tổ 17b1	lái xe (không HDLD)	cty Aqua city, long hưng	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
117	Nguyễn Duy Hòa	09/11/1986	271849670	213, tổ 12, kp2	đứng máy tiện, phay (không HDLD)	cty TNHH anh hoàng, tổ 6, kp3, p. long bình tân	01/07/2021	0	1,500,000	
118	Nguyễn Duy Quang	19/08/1950	272222942	550, tổ 14, kp2	lái xe tải (không HDLD)	số 11, đường 3a, kcn biên hòa 2	01/07/2021	0	1,500,000	
119	Nguyễn Hiếu Danh	02/07/1989	331816911	101, tổ 17c1, kp2	bán khâu trang, vó	chợ dôi an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
120	Nguyễn Hòa	29/08/1983	271563673	141, tổ 11, kp2	phụ bán bánh canh	bánh canh bình đa, 67, tổ 19, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
121	Nguyễn Hoàng	01/04/1993	272156145	288, tổ 15a1, kp2	nhân viên bán hàng KFC	KFC tâm hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
122	Nguyễn Hoàng Minh	21/11/1996	272940657	40, tổ 17, kp2	phụ xe (không HDLD)	Cơ sở Đại an phúc, 245/2, kp8, p. Tân Biên	01/07/2021	0	1,500,000	
123	Nguyễn Hoàng Nhật Nam	03/08/1985	046085000039	569, tổ 17b, kp2	lái xe (không HDLD)	Cty Thái trung 18/1, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
124	Nguyễn Hoàng Thị Tố Trang	01/04/1987	271776520	55/3, tổ 19, kp3	Phụ bán bún	55/3, tổ 19, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
125	Nguyễn Hồng Ngọc	19/07/1995	272568176	29b, tổ 30, kp3	bán rau	phường tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
126	Nguyễn Hồng Ninh	04/11/1982	271563740	nhà tình thương kp2	xe ôm	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
127	Nguyễn Hữu Sơn	1986	230889026	tổ 14a2, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
128	Nguyễn Hữu Trung	23/05/1973	271105430	288/1, tổ 9, kp1	tài xế xe tải thuê	cho hộ nhà 116/40, kp3	01/07/2021	0	1,500,000	
129	Nguyễn Khánh	23/06/1981	271400733	141, tổ 11, kp2	xe ôm	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
130	Nguyễn Kim Phụng	06/09/1970	272011013	276/4, tổ 24, kp3	bán corn	cổng cty biit, p. tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
131	Nguyễn Mạnh Thắng	04/08/1995	272539857	4/24b, tổ 24, kp3	tài xế xe chờ khách cho tư nhân	17/9, kp6, p. tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
132	Nguyễn Ngọc Anh Thư	09/01/1992	272098894	229/4, tổ 27, kp3	phụ bán cần tin	Trường THPT Nguyễn Trãi	01/07/2021	0	1,500,000	
133	Nguyễn Ngọc Châu	13/03/1951	270590131	365, tổ 13, kp2	phụ nhà hàng	nhà hàng ngọc hương, p. tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
134	Nguyễn Ngọc Chiến	1962	341884209	19/1, tổ 17a2, kp2	phụ bán sách	tiệm sách hoàng sơn, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
135	Nguyễn Ngọc Huyền	25/08/1975	271234905	95/29, tổ 15c, kp3	nấu cơm cho học sinh trường TH bình đa	95/29, tổ 15c, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
136	Nguyễn Ngọc Ninh	02/03/1978	037078004021	25/46, tổ 17a, kp2	tài xế (không hdlđ)	chờ công nhân công ty TNHH Innovative lightin,m206, đường d2, KCN duyệt may nhơn trạch, huyện nhơn trạch	01/07/2021	0	1,500,000	
137	Nguyễn Phạm Thanh Phương	20/05/1994	321460404	555, tổ 14a, kp2	thợ sửa chữa điện tử, điện lạnh	điện lạnh vũ sơn, p. tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
138	Nguyễn Phạm Thùy Quyên	28/01/1982	271503157	260/3, tổ 18, kp3	thợ may gia đình	260/3, tổ 18, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
139	Nguyễn Phi Long	01/01/1979	272466717	215/4, kp3	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
140	Nguyễn Phi Phong	16/08/1979	271400702	418, tổ 14a, kp2	lái xe 16 chỗ thuê(không HDLD)	tư nhân, c234, tổ 9, kp2, p. long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
141	Nguyễn Quang Hiện	24/04/1994	017072284	112/3, tổ 20, kp3	bán chả giò	chợ trại bò long bình	01/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
142	Nguyễn Quang Thực	18/10/1992	017122476	61/86, tổ 21, kp3	bán chả giò	chợ tân phong	01/07/2021	0	1,500,000	
143	Nguyễn Quốc Quân	28/02/1983	271802283	55/12, kp3	xe ôm	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
144	Nguyễn Quốc Tùng	10/04/1992	075052001478	15a, tổ 15d3, kp2	Thu gom phế liệu	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
145	Nguyễn Quỳnh Phương Anh	17/06/1996	272546553	129, tổ 11, kp2	nhân viên quản lý(không HDLD)	cty TNHH đức an nhân (siddhi yoga)	01/07/2021	0	1,500,000	
146	Nguyễn Tấn Dự	20/10/1969	272095855	18a, tổ 15a, kp2	thợ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
147	Nguyễn Tấn Tài	10/01/1967	271855871	418/8, tổ 14A, KP2	bóc vác	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
148	Nguyễn Thanh Bình	05/10/1952	110443142	100, tổ 17C1, KP2	đàn hàng mây tre lá	100, tổ 17C1, KP2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
149	Nguyễn Thành Đạt	29/10/2002	272989323	397/1, kp2	phía chế trong phòng gym	pegasus plaza, tầng 4-5, 53-55, vô thị sáu, quyết thắng	01/07/2021	0	1,500,000	
150	Nguyễn Thanh Phong	17/03/1998	272724914	546b, tổ 14a1, kp2	phụ quán ăn	lầu nướng nhà Mtl, 117, phan trung, p. tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
151	Nguyễn Thanh Tùng	15/01/1979	271610429	14b, tổ 30, kp3	làm nhôm kính	tiệm gia bảo, 84, trần thị hoa, p. ban bình	01/07/2021	0	1,500,000	
152	Nguyễn Thị Ánh	1962	272557967	77/121, kp2	bán cà phê	khu vực cây xăng suốt linh	01/07/2021	0	1,500,000	
153	Nguyễn Thị Ánh Hồng	10/10/2003	272942161	tổ 14a2, kp2	phụ việc quán com	bùi văn hòa,kp6, p.long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
154	Nguyễn Thị Anh Thư	15/03/197	271960587	558, tổ 14a, kp2	bán quần áo	chợ tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
155	Nguyễn Thị Bé Năm	12/02/1992	272059955	b6, vũ hồng phỏ, kp2	phụ quán com	quán com kinh tế, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
156	Nguyễn Thị Bích	05/09/1961	272888807	71a, tổ 17c2, kp2	bán xăng lẻ	23a, tổ 10, kp5, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
157	Nguyễn Thị Chát	27/08/1988	272795127	181/3, tổ 20, kp3	bán khoai chiên, chuối chiên	chợ long bình tân	01/07/2021	0	1,500,000	
158	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	01/10/1995	272480632	272/3b, tổ 19, kp3	nhân viên massage	viospa, 141/88, kp2, p. tân phong	01/07/2021	0	1,500,000	
159	Nguyễn Thị Dung	1973	312166915	tổ 14, kp2	bán vé số	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
160	Nguyễn Thị Hiền	21/09/19765	038165009606	50d, tổ 14b1, kp2	nấu ăn cho công nhân xây dựng	cty TNHH xây dựng anh anh phát, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
161	Nguyễn Thị Hoa	08/10/1986	272372560	549, kp2	bán vé số	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
162	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	28/06/1985	271817056	273/1, kp3	bán bánh cuốn	273/1, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
163	Nguyễn Thị Hồng	04/12/1990	272298653	126/24, tổ 28, kp3	thợ cắt tóc	tiệm kiểu phượng, 157/3, kp1, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
164	Nguyễn Thị Huệ	04/08/1984	272783958	14b, tổ 30, kp3	nhân viên làm tóc	tiệm hoàng niêm, 31, tổ 30b, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
165	Nguyễn Thị Hương Lan	27/01/1970	270871562	6/4, tổ 25, kp3	bán bún bò	đầu hẻm tổ 25, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
166	Nguyễn Thị Huyền Linh	01/01/1986	365620424	37, tổ 17b1, kp2	phục vụ quán nước	quán cafe lã, 37, tổ 17b1, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
167	Nguyễn Thị Kim Hồng	30/04/1971	270872820	397/23, tổ 13, kp2	bán rau	chợ điều p. long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
168	Nguyễn Thị Lã	19/03/1978	272312135	35a, kp2, tổ 15d3, kp2	bán tạp hóa tại nhà	35a, kp2, tổ 15d3, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
169	Nguyễn Thị Lệ	1970	270985436	61/138b, tổ 13, kp2	bán trâu cày	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
170	Nguyễn Thị Lệ Hằng	09/03/1995	365987183	37, tổ 17b1, kp2	phục vụ quan nước	quán cafe lăk, 37, tổ 17b1, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
171	Nguyễn Thị Lệ Thủy	10/08/1968	272875243	353/1, kp2	phụ bếp(không HDLD)	cty bolamtex, đường 17, ken biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
172	Nguyễn Thị Lệ Thủy	1991	331604827	351a/1, tổ 13, kp2	bán đầu phồng, tâm boogn, đầu gió đảo	khv vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
173	Nguyễn Thị Liên	12/09/1995	272328518	77/72, tổ 15a, kp2	giúp việc gia đình	nhà khoa sg hoàng anh, 16, nguyễn ái quốc p. tân biên	01/07/2021	0	1,500,000	
174	Nguyễn Thị Lụa	12/11/1988	276112972	179, kp2	bán quần áo đảo	khv vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
175	Nguyễn Thị Mai Hương	09/02/1960	270122173	86/3, tổ 19, kp3	bán bún	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
176	Nguyễn Thị Mai Thy	25/09/1979	271350055	195/3, tổ 11, kp2	làm nail đảo	khv vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
177	Nguyễn Thị Nguyệt	1958	270123539	278/4, tổ 15a1, kp2	Thu gom phế liệu	khv vực chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
178	Nguyễn Thị Nguyệt Quế	18/10/1987	271854918	20/1, tổ 17b1, kp2	bán rau	chợ dốc sỏi, p. trung dũng	01/07/2021	0	1,500,000	
179	Nguyễn Thị Oanh	12/05/1968	270824476	266b, kp3	giúp việc nhà nghỉ	nhà nghỉ 595, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
180	Nguyễn Thị Phương Ngọc	06/10/1959	270854381	tổ 17A KP2	bán vé số	khv vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
181	Nguyễn Thị Quý	20/02/1990	272068918	29b, tổ 30, kp3	bán bún	chợ tân phong	01/07/2021	0	1,500,000	
182	Nguyễn Thị Sang	12/10/1967	270730218	đ20, tổ 15b, kp2	giúp việc	phụ tùng ô tô thành nhâm, kp3, p. long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
183	Nguyễn Thị Sen	18/12/1980	272338705	16/24b, kp3	may gia công	16/24b, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
184	Nguyễn Thị Thanh Tâm	10/03/1998	272835029	272/3b, tổ 19, kp3	thợ phụ nối mi	tiệm duyên hanal, 1221, phạm văn thuận, p. thống nhất	01/07/2021	0	1,500,000	
185	Nguyễn Thị Thi	05/10/1988	272884751	55/6, kp3	làm nail	tiệm gom house, 81, phạm văn thuận, kp1, p. tân tiến	01/07/2021	0	1,500,000	
186	Nguyễn Thị Thơm	25/12/1985	145863341	tổ 14a2, kp2	bán rau	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
187	Nguyễn Thị Thu Hà	08/01/1993	272378209	d4, tổ 29, kp3	nhân viên spa, nail	Viện thẩm mỹ thủy tiên, 253, phạm trung, p. tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
188	Nguyễn Thị Thu Phương	23/10/1981	271416594	276/4, tổ 24a, kp3	phụ làm tóc	tiệm niêm, tổ 30b, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
189	Nguyễn Thị Thu Thảo	14/03/1993	272247705	4124b, tổ 24, kp3	thợ trang điểm	hẻm 116, đường trần quốc toán, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
190	Nguyễn Thị Thu Thảo	14/02/2002	272916123	9, tổ 17a, kp2	phụ tiệc cưới nhà hàng	nhà hàng tiệc cưới sinh đôi, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
191	Nguyễn Thị Thúy	07/09/1987	272455996	tổ 14a2, kp2	sơn nước tự do	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
192	Nguyễn Thị Thúy	15/09/1986	225248960	c8, tổ 14b1, kp2	bán quần áo dạo	chợ đôi an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
193	Nguyễn Thị Thùy Hương	09/10/1976	075176000344	23a, tổ 15d3, kp2	làm nail	106 c4, kp1, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
194	Nguyễn Thị Thủy Trang	15/06/1988	331516024	272/6b, tổ 19, kp3	phụ quán bánh cuốn thiên hương 2	Thiên hương 2 p. tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
195	Nguyễn Thị Thủy Vân	10/04/1997	264465204	276/4, tổ 24, kp3	bán nước giải khát	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
196	Nguyễn Thị Tường Vân	15/08/1968	270730399	6/4, tổ 25, kp3	thợ may gia đình	6/4, tổ 25, kp3, P. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
197	Nguyễn Thị Mai	20/09/1986	351917544	148/a1, tổ 14c1, kp2	Thu gom phế liệu	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
198	Nguyễn Thị Phần	20/10/1974	272289821	tổ 14a2, kp2	bán vé số	khu vực công viên bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
199	Nguyễn Trung Kiên	10/10/1998	091943580	23, vũ hồng phỏ, kp2	thợ cắt tóc	tiệm duy phương, 451, phạm văn thuận, p. tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
200	Nguyễn Văn Ban	27/06/1987	271812667	14b, tổ 30, kp3	làm nhôm kính tại nhà	14b, tổ 30, kp3, P. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
201	Nguyễn Văn Biên	28/12/1974	271234634	154, tổ 14c1, kp2	sửa chữa điện tử tại nhà	154, tổ 14c1, kp2, P. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
202	Nguyễn Văn Châu	12/08/1998	281173974	256/4, tổ 34, kp3	thợ sửa vàng bạc	tiệm vàng quốc bảo lâm, p. tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
203	Nguyễn Văn Đông	11/12/1967	270783902	276b/4, tổ 24, kp3	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
204	Nguyễn Văn Hoàn	19/02/1971	272193482	70, tổ 17a, kp2	thợ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
205	Nguyễn Văn Hoàng	01/01/1969	272436821	245a/4, kp3	chạy xe ba gác	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
206	Nguyễn Văn Hồng	06/10/1961	060061000088	53/4e, tổ 15a, kp2	giao hàng điện máy	DNTN, Minh Thanh, 230, phạm văn thuận, kp3, P. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
207	Nguyễn Văn Hữu	1976	320877738	61/136b, tổ 13, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
208	Nguyễn Văn Kha	14/08/1972	272748687	100, tổ 17C1, KP2	bán bán triêu	tổ 1a, khu phố 11, P. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
209	Nguyễn Văn Long	19/08/1972	271073857	362/1, tổ 13, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
210	Nguyễn Văn Mai	10/01/1958	272486584	73c, tổ 16, kp2	rửa xe tại nhà	73c, tổ 16, kp2, P. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
211	Nguyễn Văn Mẫn	21/03/1988	191586947	159b/2, tổ 15a, kp2	sửa chữa điện cơ	Điện cơ mẫn, 87/17, phạm văn thuận, p. tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
212	Nguyễn Văn Phan	03/05/1945	270108883	257/4, tổ 24a, kp3	bán vé số	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
213	Nguyễn Văn Sang	16/06/1990	363576210	351a/1, tổ 13, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
214	Nguyễn Văn Thanh	06/05/1962	270138129	132/4, tổ 28, kp3	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
215	Nguyễn Văn Thầu	10/05/1965	142103581	tổ 17a2, kp1	thợ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
216	Nguyễn Văn Triệu	12/01/1996	285502833	37b, tổ 30b, kp3	nhân viên quán karaoke	quán tại 18/9, trần nào, p. bình an, q2, tp.hcm	01/07/2021	0	1,500,000	
217	Nguyễn Việt Long	02/06/1964	271478916	153, tổ 14c1, kp2	thợ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
218	Nguyễn Xuân Thủy	25/11/1976	271290471	1a, tổ 30a, kp3	lái xe vận chuyển hàng hóa (gia đình)	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
219	Phạm Đắc Đại	20/05/1977	030177002236	36, tổ 17A, KP2	lái xe chở khách	Cty TNHH tư vấn thiết kế, xây dựng, trần minh, kp3, p. trung dũng	01/07/2021	0	1,500,000	
220	Phạm Đức Long	02/08/1976	037076002352	91/29, kp2	thợ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
221	Phạm Hoàng Minh	03/07/1975	271143075	28b, tổ 30, kp3	bóc vác	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
222	Phạm Minh Cường	13/10/1976	272433919	168/1, kp1	phụ lái xe cầu	cty TNHH MTV khánh loan phát, 102, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
223	Phạm Minh Tiến	16/05/1959	271514320	a4, tổ 15b, kp2	bảo vệ	spa Hiếu châu, 257, võ thị sáu, kp1, p. thống nhất	01/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
224	Phạm Ngọc Ánh Hằng	27/02/1990	272151926	272/2b, tổ 19, kp4	bán hủ tiếu, bún riều	272/2b, tổ 19, kp4, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
225	Phạm Ngọc Duy	06/09/1990	272049479	351a/1, kp2	quản lý phòng net	núi hiếu, 45/3, tổ 21, kp3	01/07/2021	0	1,500,000	
226	Phạm Ngọc Thi	07/02/1995	212714149	tổ 14a2, kp2	lái xe chở khách (gia đình)	tổ 14a2, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
227	Phạm Thị Hạnh	05/06/1994	272317328	tổ 14a2, kp2	sơn nước tự do	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
228	Phạm Thị Kim Dung	01/12/1956	060156000797	41, tổ 17b2, kp2	giữ trẻ tại nhà	41, tổ 17b2, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
229	Phạm Thị Mỹ Hà	07/10/1987	341306734	12c, kp3	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
230	Phạm Thị Mỹ Hà	10/05/1974	272507694	352b/1, kp2	cấp dưỡng trường mầm non(không HDLĐ)	mảnh non ước mơ, đường đồng khởi, xã thiện tấn, vĩnh cửu	01/07/2021	0	1,500,000	
231	Phạm Thị Ngọc Lieu	2700044778	270044778	2/24, tổ 24b, kp3	bán rau củ quả	đường số 1, chung cư an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
232	Phạm Thị Ngọc Phượng	25/01/1982	271563714	272, tổ 14c, kp3	giúp việc	cây xăng suối linh	01/07/2021	0	1,500,000	
233	Phạm Thị Tâm	1953	340476037	tổ 14, kp2	bán vé số	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
234	Phạm Thị Thủy	05/05/1984	172407050	68/3a, tổ 19, kp3	phụ làm tóc	Tiệm thắng, 281, đường trần quốc toàn, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
235	Phạm Thị Thủy	27/05/1993	174132216	68/3a, tổ 19, kp3	phụ làm tóc	Tiệm thắng, 281, đường trần quốc toàn, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
236	Phạm Văn Hòa	20/04/1975	077075001494	tổ 14a2, kp2	xe ôm	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
237	Phạm Văn Thuận	28/03/1956	270410346	53/3, tổ 21, kp3	thợ xây	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
238	Phan Duy Kỳ	27/08/1982	271481121	341, tổ 9, kp1	bán bún	341, tổ 9, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
239	Phan Giang Nam	08/04/1986	183628444	18a, tổ 17a, kp2	làm cơ khí (không HDLD)	đty TNHH MTV cường phú thịnh, kp7, p. Long Bình	01/07/2021	0	1,500,000	
240	Phan Khắc Thiệu	26/11/2000	272804651	120/4, tổ 28, kp3	bán nước giải khát	vi hè tổ 28, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
241	Phan Minh	1968	270871506	365/1, tổ 13, kp2	thợ xây	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
242	Phan Thị Hồng Vân	1980	321745596	61/136b, tổ 13, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
243	Phan Thị Ngọc Dung	06/05/1965	272122037	397/25, a1, tổ 13, kp2	giữ trẻ tại nhà	397/25, a1, tổ 13, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
244	Phan Thị Vân	29/08/1959	183892086	353, tổ 13a, kp2	phụ bếp	trường Mầm non an việt mỹ, a13, tổ 1, kp5, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
245	Phan Trọng	04/02/1951	270598784	126/24, tổ 28, kp3	bảo vệ phòng tập gym	phòng tập thanh tâm, kp3, p. tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
246	Phan Văn Thơ	20/04/1992	187077169	k4b, tổ 15d, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
247	Phan Viết Hiếu	27/08/1995	187346161	19b, tổ 14b, kp2	lái xe du lịch (xe nhà)	19b, tổ 14b, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
248	Phùng Kim Thảo	1988	271936851	138, tổ 14c2, kp2	phụ bán VLXD	VLXD tấn tài, ấp quảng biên, quảng tiến, trảng bom	01/07/2021	0	1,500,000	
249	Phùng Quốc Tuấn	08/01/1984	271563732	6a1, kp2,	thợ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
250	Phùng Thị Cẩm Linh	1973	280527856	30a, tổ 15a1, kp2	thợ may gia đình	30a, tổ 15a1, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
251	Phùng Văn Bình	26/11/1971	272582410	52/3/3, tổ 17a, kp2	bóc vác	cơ sở hoàng vũ, p. tân biên	01/07/2021	0	1,500,000	
252	Quách Duy Phương	29/06/1984	271563488	272/4, kp3	xe ôm	ngã ba Bình Đa	01/07/2021	0	1,500,000	
253	Tạ Thị Bằng	06/05/1960	187286686	tổ 14b, kp2	Thu gom phế liệu	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
254	Tân Thanh Minh	10/08/1967	270783430	412/1, tổ 14a1, kp2	tài xế xe khách (không hđ/d)	DNTN Quỳnh quan quỳnh, p. tâm mai	01/07/2021	0	1,500,000	
255	Thạch Thị Dời	1991	334907000	tổ 14a2, kp2	bán vé số	khu vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
256	Thạch Thụy Trà My	07/04/1988	271946568	345/1, kp2,	bán cháo	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
257	Trần A Mạnh	14/10/1996	272448501	230, tổ 120, kp2	phụ bếp	230, tổ 120, kp2	01/07/2021	0	1,500,000	
258	Trần Đào Thị Thanh Loan	28/01/1998	272530152	546b, tổ 14a1, kp2	phụ quán ăn	lầu nướng nhà Mít, 117, phan trung, p. tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
259	Trần Kim Huệ	21/11/1966	270893796	221, tổ 12, kp2	đan hàng mây tre lá	221, tổ 12, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
260	Trần Ngọc Liêm	1967	310726162	tổ 14, kp2	thợ xây	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
261	Trần Như Ý	16/01/1991	365806565	36, tổ 17b1, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
262	Trần Quốc Toàn	03/01/1990	272098592	339/1, kp1	vận chuyển gia súc gia cầm, con giống	Tư nhân Đỗ văn thành, 153, tổ 14, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
263	Trần Thái Sơn	02/09/1975	272979779	23/52, tổ 17a1, kp2	phụ quán bánh canh cô lan	28, tổ 17a1, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
264	Trần Thanh Dũng	20/05/1972	271414292	221, tổ 12, kp2	xe ôm	khu vực cầu suối linh, p. tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
265	Trần Thị Biên Hòa	17/05/1969	270872069	5b, tổ 15a, kp2	bán cà phê	ví hệ đối diện cty cà phê vina, ken biên hòa 1	01/07/2021	0	1,500,000	
266	Trần Thị Cúc	1955	215255607	87/46, phạm văn thuận, kp1	giúp việc nhà	bà nguyên thị hương, 236/3, tổ 18, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
267	Trần Thị Dung	06/04/1974	271436900	348, kp2	phụ rửa chén cho quán	quán bà búi thị kim xanh, 570/82, kp5, p. tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
268	Trần Thị Lan	27/12/1966	270721163	105/3, tổ 11, kp2	bán quần áo	chợ tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
269	Trần Thị Lan	14/08/1972	270985608	4/2, tổ 15a1, kp2	thợ may gia đình	4/2, tổ 15a1, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
270	Trần Thị Lệ Quyên	05/07/1984	271562812	c10, tổ 14b2, kp2	Bán trái cây	chợ đồi an binh	01/07/2021	0	1,500,000	
271	Trần Thị Mỹ Tiên	15/05/1993	281191887	93, tổ 16, kp2	bán quần áo	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
272	Trần Thị Ngọc Sáng	17/11/1956	270139282	323/4, tổ 27, kp3	bán chè đậu mang đi	77, tổ 25, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
273	Trần Thị Ngọc Thu	10/10/1985	271620246	94, tổ 16, kp2	bổ trứng sị lè	chợ tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
274	Trần Thị Ngọc Thu	1981	272647733	141a, kp2	phụ bán quán bánh canh	quán bánh canh bình đa, 67, tổ 19, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
275	Trần Thị Quỳnh Châu	20/04/1994	191883178	159b/2, tổ 15a, kp2	phụ bán hàng	Điện cơ mẫn, 87/17, phạm văn thuần, p. tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
276	Trần Thị Thảo Uyên	05/03/1999	272649527	397/23, tổ 13, kp2	nhân viên bán trà sữa	trà sữa Hayicha, 248a, phạm trung, p. tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
277	Trần Thị Thu Mai	31/03/1964	270713512	1a, tổ 15a, kp2	thợ may gia đình	1a, tổ 15a, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
278	Trần Thị Thùy Dương	04/10/1981	075181001874	121/1, tổ 6, kp1	bán tạp hóa tại nhà	121/1, tổ 6, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
279	Trần Thị Trúc Thanh	25/07/1982	271517617	tổ 14a, kp2	giúp việc nhà	53/36, p. tam hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
280	Trần Thùy Linh	21/11/1997	272637323	243/1, kp1	bán tạp hóa tại nhà	243/1, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
281	Trần Thụy Tố Nga	20/03/1973	271240919	61/35e, kp2	bán chó giò	chợ tân mai	01/07/2021	0	1,500,000	
282	Trần Văn Khanh	14/01/1983	271481125	243/1, kp1	chạy xe tư nhân	m1/16/14a, kp5, p. tân phong	01/07/2021	0	1,500,000	
283	Trần Văn Phước	06/08/1979	272437261	148c, tổ 14, kp2	thợ hàn	148c, tổ 14, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
284	Trịnh Tờ	22/10/1968	271385920	98a, tổ 17c1, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
285	Trình Văn Ngọc	01/01/1968	270871425	8a/1, tổ 13, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
286	Trình Hồng Thái	15/03/1967	270747135	108, tổ 17c1, kp2	thợ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
287	Trình Hồng Tiến	17/09/1979	271514114	108, tổ 17c1, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
288	Trình Minh Nhựt	10/11/2000	272815133	108, tổ 17c1, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
289	Trình Ngọc Thắng	12/05/2002	371987309	117/1/10, tổ 30a, kp3	nhân viên photo copy	photo copy ảnh ngực, 8b1, kp2, p, bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
290	Trình Thị Minh Châu	03/02/1992	366337354	36, tổ 17b1, kp2	phụ bán quán	Quán bánh canh bà thảo, hẻm 95, kp3, p, tân hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
291	Trương Thành	17/01/1975	075075000754	230, tổ 12, kp2	làm hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
292	Trương Thị Bích Quyên	01/01/1979	272489164	52, tổ 14c2, kp2	buôn bán trái cây	chợ đôi an bình	01/07/2021	0	1,500,000	
293	Trương Thị Liễu	02/09/1961	270122809	230, tổ 12, kp2	bán vé số	khv vực phường bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
294	Trương Văn Bầu	1974	311491224	tổ 14, kp2	thợ xây	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
295	Trương Văn Sỹ	10/05/1975	172680841	81, tổ 17a2, kp2	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
296	Võ Khắc Dũng	07/01/1970	271105498	1/4, tổ 25, kp3	phụ hồ	theo công trình	01/07/2021	0	1,500,000	
297	Võ Huỳnh Như	24/07/2000	371922202	16, kp2	tiếp viên nhà hàng	nhà hàng iba, 111/4, trương định, đường đông khởi, p. tân hiệp	01/07/2021	0	1,500,000	
298	Võ Khắc Nghĩa	01/04/1999	075099000481	1/4, tổ 25, kp3	phụ vụ quán karaoke	karaoke 108, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
299	Võ Khắc Tuấn	20/04/1980	271356027	1/4, tổ 25, kp3	bán bún bò huế	14a tổ 10, kp5, p. an bình	01/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
300	Võ Lê Hùng	22/07/1976	271347797	259/4b, tổ 24, kp3	chạy xe khách cho tiệm áo cưới	áo cưới Bích, p. tam hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
301	Võ Thị Diễm Kiều	29/11/1997	212672012	b22, tổ 30b, kp3	bán bún	trước cổng trường TH bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
302	Võ Thị Tiếp	1965	335027611	208/1, tổ 3, kp1	giúp việc nhà	nguyên văn tuyến, 70/3, tổ 21, kp3	01/07/2021	0	1,500,000	
303	Võ Thị Tuyết Mai	20/12/1967	270720035	354/1, tổ 13, kp2	giữ trẻ tại nhà	354/1, tổ 13, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
304	Vòng Ngọc Tú	27/12/1970	270985478	343, tổ 8, kp1	bán tạp hóa tại nhà	343, tổ 8, kp1, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
305	Vũ Anh Nhật Thái Bình	16/07/1987	271946348	34/3, tổ 21, kp3	chủ phòng tập gym	34/3, tổ 21, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
306	Vũ Hồng Trường	01/10/1958	270930540	tổ 14, kp2	bán vé số	khu vực biên hòa	01/07/2021	0	1,500,000	
307	Vũ Ngọc Tuấn	22/11/1979	271400759	32a2, tổ 15a1, kp2	bán vật liệu, sửa chữa ống nước tại nhà	số 83, đường trần quốc toàn kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
308	Vũ Ngọc Yến Nhi	01/02/1993	272247766	105/3, tổ 11, kp2	nhân viên cắm hoa	tiệm hoa vina lan, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
309	Vũ Thị Điền	1956	025035583	k2d, tổ 15d1, kp2	bán bánh mỳ	đường trần thị hoa, kp4, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
310	Vũ Thị Hạt	27/07/1971	271622359	546, tổ 14a2, kp2	thợ may gia đình	546, tổ 14a2, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
311	Vũ Thị Kim Xuyên	24/4/1973	271040055	37b, tổ 30b, kp3	thợ làm tóc	Tiệm nhung, tổ 30, kp3, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
312	Vũ Tiến Dũng	09/10/1967	270951294	397/23, tổ 13, kp2	bán trứng	chợ điều p. long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
313	Vũ Trung Hiếu	13/10/1998	272698997	218/4, tổ 27, kp3	phụ việc ở tiệm áo cưới	Tiệm áo cưới mia wedding, p. tân tiến	01/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
314	Vũ Văn Đô	22/09/1965	270930207	đ20, tổ 15b, kp2	lái xe thuê	phụ tùng ô tô thành nam, kp3, p. long bình	01/07/2021	0	1,500,000	
315	Vương Thị Ánh Nguyệt	29/05/1981	090730044	77/64, tổ 15a, kp2	làm rèm cửa	77/64, tổ 15a, kp2, p. bình đa	01/07/2021	0	1,500,000	
TỔNG 1: (315 X 1.500.000 ĐỒNG)										472,500,000

II. Phường An Bình

1	A Pham	14/04/1978	233002298	Tổ 8 KP11	phụ hồ	KCN Tân An Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
2	Bành Hòa Hậu	25/04/1984	260974479	38 TỎ 1 KP11	Thợ điện cơ	Cơ sở khách phương 968/10/21 KP1 P Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
3	Bùi Công Linh	4/8/2015	245206703	58/2 TỎ 9 KP11	Phụ hồ xây dựng	Khu vực TP Biên Hoà	01/05/2021	0	1,500,000	
4	Bùi Thị Hiền	1978	038178009960	37D1 TỎ 10 - KP11	Giúp việc	Nhà nghỉ Huệ Giang tổ 10 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
5	Bùi Thị Sáng	9/10/1963	270034357	8/5 tổ 2, KP4	Buôn bán thịt heo	Khu vực Chợ An Hào (đóng chợ do dịch)	01/05/2021	0	1,500,000	
6	Bùi Thị Út	8/12/1988	250721282	307 tổ 4 KP11	Thợ may gia đình	307 tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
7	Bùi Văn Đức	1985	113216756	144/39 tổ 6 KP11	Thợ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
8	Bùi Văn Ký	19/8/1976	183408450	74/2 TỎ 9 KP11	Thợ điện lạnh	Lâm tự do khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
9	Bùi Văn Long	27/08/1989	031089005377	130/1 tổ 1a, kp 11	phụ xe tải chở hàng không HDLD	cty CP Bao bì KCN BH	01/05/2021	0	1,500,000	
10	Cao Thị Nga	1/1/1970	270893900	495/1/2 tổ 2KP4	Buôn bán gạo lẻ	Khu vực Chợ An Bình (bị đóng do dịch)	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
11	Cao Thiên Luân	7/8/1997	272546637	9/4, KP4	Nhân viên bán hàng	Siêu Thị Ngày mới Dĩ An Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
12	Chamalea Vinh	5/6/1996	264474586	275 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
13	Châu Văn Dũng	1976	135574509	Tổ 10 - KP11	Làm hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
14	Chu Quang Thủy	1975	272998384	01B2 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
15	Chu Thị Huệ	02/02/1990	272123647	28, Tổ 1 - KP11	Phụ quán cơm	28 tổ 1 KP11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
16	Chu Thị Thùy Trang	09/03/1998	174578353	66, Tổ 1 - KP11	Phụ bán hàng dt	66, Tổ 1 KP11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
17	Đàm Hữu Huynh	1/1/1992	381750454	16/2 Tổ 9 KP11	Thợ hồ- xây dựng	Khu vực Vĩnh Cửu- Biên Hoà	01/05/2021	0	1,500,000	
18	Đàm Ngọc An	28/5/1998	245334172	42/1 Tổ 8 KP11	Phụ xe-bóc vác	Cty vận tải Bích Thủy Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
19	Đàm Thị Tơ	20/05/1959	162849810	300/54 tổ 3 KP11	thu gom phế liệu	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
20	Đặng Khắc Công	1988	271966133	Tổ 10-KP11	Lái xe tải chờ hàng	Cty Nhất Thành Phong KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
21	Đặng Kim Lung	1/4/1950	271230906	47/1A tổ 7 KP4	Xây dựng	Trong P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
22	Đặng Minh Tú	1/2/1986	271826747	44/4 tổ 7 KP4	Bán phở	Gần chợ An Bình KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
23	Đặng Minh Tuyên	10/5/1979	271358736	44/4 tổ 7 KP4	Thợ điện lạnh	379/5 phạm văn thuận, KP 4, phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
24	Đặng Minh Tuyên	10/11/1988	272067129	44/4 tổ 7 KP4	Thợ điện lạnh	379/5 phạm văn thuận, KP 4, phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
25	Đặng Sỹ Hoàng	29/07/1990	038090021368	274 tổ 4 KP11	Phụ quán ăn	274 tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
26	Đặng Sỹ Lâm	13/11/1999	272769390	274 tổ 4 KP11	Thợ làm tóc	166 Tân Sơn Nhì, Q Tân Phú TPHCM	01/05/2021	0	1,500,000	
27	Đặng Sỹ Phú	01/09/1964	271287231	196 tổ 2 KP11	Lái xe chở khách	KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
28	Đặng Tài Việt	08/09/1994	001094001548	54/2 Tổ 9 KP11	giao hàng bằng xe mô tô	Tổ 10 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
29	Đặng Tân Hào	12/12/1994	164573044	16/3 tổ 4,KP4	Phụ hồ tự do	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
30	Đặng Thanh Hoàng	01/01/1959	271230943	15/81 tổ 7 KP4	Thợ hồ	Trong P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
31	Đặng Thị Hồng	1971	272357818	220/1 tổ 6 KP11	gom ve chai	220/1 tổ 6 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
32	Đặng Thị Hằng	01/01/1978	035178002250	178 tổ 2 KP11	Thu mua phế liệu	178 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
33	Đặng Thị Khiêm	1966	272919632	Tổ 10 - KP11	Giúp việc nhà nghỉ	Giang Huệ Tổ 10 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
34	Đặng Thị Kim Liễu	24/10/1968	272600377	20/5 ,KP4	Bán cá viên chiên tại nhà	20/5 ,KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
35	Đặng Thủy Kiều	1989	340223646	Tổ 10 - KP11	Bán trái cây	số 4 Tổ 10,KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
36	Đặng Văn Dũng	1979	365188726	Kiot 09 Tổ 10 - KP11	Bán cà phê	Kiot 09 Tổ 10 - KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
37	Đặng Văn Sĩ	1998	341912857	257/02 tổ 5 KP11	Chạy xe ôm	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
38	Đào Duy Phát	01/02/1997	215402727	224 tổ 2 KP11	Thợ điện cơ	192 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
39	Đào Thanh Tâm	21/1/1978	271347453	73/1 tổ 9,KP4	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
40	Đào Văn Khoa	1982	363661450	277 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
41	Đậu Bá Giang	06/07/1987	245427781	71/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
42	Đấu Khắc Minh	1988	03808009597	144/33 tổ 6 KP11	Xây dựng	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
43	Diệp Thái Phương	1989	365959410	144/33 tổ 6 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
44	Đinh Hoàng Phương	19/4/1985	075085001	39/3 tổ 7 KP4	Nhạc công	Phòng trà và dịch vụ đám cưới khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
45	Đinh Nguyễn Tường Dung	31/1/1980	271364054	495/24/12 tổ 7 KP4	Thợ may gia đình	495/24/12 tổ 7 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
46	Đinh Thị Dừa	1984	211799251	287 tổ 4 KP11	Làm tóc, nail	Không cố định KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
47	Đinh Thị Dum	7/10/1999	215441514	300/38 TỎ 3 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
48	Đinh Thị Lịch	20/05/1981	334876319	82/2 Tổ 9 KP11	đẩy xe bán bánh rán	Đường Bùi Văn Hòa, tổ 1; 8; 9 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
49	Đinh Thị Thanh Hương	1978	272577750	Kiot 6 Tổ 10 - KP11	Bán cơm tấm	Kiot 6 Tổ 10 - KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
50	Đinh Trung Thành	1986	271722118	4A2 Tổ 10-KP11	thu gom phế liệu	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
51	Đinh Văn Lý	5/8/1977	215444216	300/38 TỎ 3 KP11	Phụ nhà hàng tiệc cưới	Eden 6A Lê Hồng Phong, P 12, Q 10, TPHCM	01/05/2021	0	1,500,000	
52	Đinh Văn Minh Thương	1/1/1988	365675523	571/49,KP4	Lái xe tải tự do chở hàng	Khu vực Chợ Thủ Đức	01/05/2021	0	1,500,000	
53	Đỗ Công Chính	02/09/1978	271364139	30/5,KP4	Bán nệm	30/5,KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
54	Đỗ Đăng Thắng	8/6/1976	173065959	16/2 Tổ 9 KP11	Thợ hồ- xây dựng	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
55	Đỗ Đức Toàn	1981	038081001405	số 4 lô 3 KP11	cơ khí	4A lô 3 tổ 7 KP11 tổ P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
56	Đỗ Mai Trúc Quân	09/02/1993	352189136	Số 94, Tổ 1 KP11	Thu gom giấy, phế liệu	108 Tổ 1a KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
57	Đỗ Minh Đức	31/10/1996	272508317	495/1/1, KP4	xe ôm	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
58	Đỗ Mỹ Loan	30/10/1993	385600005	357 tổ 4 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
59	Đỗ Nguyễn Đăng Thùy	14/10/1982	271453601	485/14/12 tổ 7 KP4	Phụ xe buýt	H 3 tổ 3 KP 10, P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
60	Đỗ Văn Cường	01/01/1970	340654944	tổ 5 KP11	Làm hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
61	Đoàn Ngọc Dư	11/12/1987	371503625	Tổ 9 KP11	thợ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
62	Đoàn Thị Tâm	28/1/1966	272189775	24/2 tổ 4, KP4	Giúp việc gia đình	Khu vực KP1 KDC An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
63	Đoàn Trọng Anh	08//03/1996	046096000322	224 tổ 2 KP11	Thợ điện tử	224 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
64	Dư Thị Linh	10/8/1992	040192001494	20/1 Tổ 8 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực KP11 P/ An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
65	Dương Công Thùy	7/0/1/1997	184263226	Số 347- Tổ 4 KP11	Thợ hàn	Kho2 Tân cảng Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
66	Dương Ngọc Hà	20/04/1991	183835439	Số 300/102 - Tổ 4 KP11	Bốc vác	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
67	Dương Ngọc Sơn	1995	184009669	A22 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
68	Dương Phương Nam	1998	184305756	Tổ 10 - KP11	phụ xe tải	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
69	Dương Văn Công Tấn	9/12/2002	352638897	300/4 Tổ 3 KP11	Phụ xe tải	17/B3 tổ 10 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
70	Dương Văn Đức	1987	183946754	144/33 tổ 6 KP11	Son nước Xây dựng	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
71	Dương Văn Mùi	8/3/1993	183851457	295 tổ 4 KP11	Bốc vác	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
72	Giúp Tú Anh	12/11/1985	271720484	Tổ 8 KP11	giúp việc nhà	Tổ KP11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
73	H- Liana	19/02/2002	245450811	Số 349- Tổ 4 KP11	làm tóc	Tiệm Ngọc Trâm P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
74	Hà Bầy	1996	191988575	37D1 Tổ 10 - KP11	Sửa chữa điện cơ	157 KP Hiệp Thắng, Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
75	Hà Đức Tuyên	1986	186299224	11C3 Tổ 10 - KP11	Thợ xây	368 xa lộ HN, P Hồ Nai	01/05/2021	0	1,500,000	
76	Hà Huy Nga	1985	183461715	59C3 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Tổ 10 An Bình P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
77	Hà Quốc Bảo	1989	272220087	Tổ 5 Kp 11 AB	Thợ Hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
78	Hà Thanh Hòa	1971	060738816	Tổ 10 - KP11	Thu gom phế liệu	Khu vực P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
79	Hà Văn Dương	1991	272699536	9C/B3 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
80	Hà Văn Thạch	17/03/1988	070860597	71/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	Đá hoa cương Đại Phú Thịnh, Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
81	Hồ Phước Hiền	01/01/1988	341351565	71/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
82	Hồ Quang Huy	3/12/2003	352746303	300/8 Tổ 3 KP11	Bóc vác	17/B3 tổ 10 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
83	Hồ Thị Diễm Hương	27/3/1998	341949854	58/2 Tổ 9 KP11	Giữ trẻ tại nhà	58/2 Tổ 9 KP11 P/ An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
84	Hồ Thị Hoàn	13/10/1979	182504092	303 tổ 4 KP11	Thợ may gia đình	303 tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
85	Hồ Thị Ngọc	1999	352665839	F1 tổ 6 KP10	bán bún cá lóc	tại KP 10 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
86	Hồ Văn Châu	30/10/1981	173028166	38/2 Tổ 9 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
87	Hồ Văn Đôn	22/11/1992	183931699	Số 309 - Tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
88	Hồ Văn Hải	1994	184158573	36C1 Tổ 10 - KP11	Cơ khí	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
89	Hồ Văn Thanh Đạt	30/11/1998	331855767	10, Tổ 1 - KP11	Trang điểm cỏ đầu	Số 10 tổ 1 KP 11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
90	Hồ Văn Vũ	01/05/1995	272343515	286 tổ 4 KP11	Lái xe CN 02 bánh	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
91	Hoàng Công Trình	14/02/1994	082257760	18/1 Tổ 8 KP11	lái xe mô tô 2 bánh	Khu vực Tam Hiệp, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
92	Hoàng Thị Hạnh	1999	125812910	4C3 Tổ 10 - KP11	Phục vụ quán cafe	Quán Hải Âu KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
93	Hoàng Thị Hoà	12/10/1984	183363734	64/1 tổ 8 KP11	Phụ quán com	Ấp Tân Cang- xã Phước Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
94	Hoàng Trung Hà	1985	038085011775	222/2 tổ 7 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
95	Hoàng Văn Ngân	1984	172297546	Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
96	Hoàng Văn Toàn	16/07/1989	272938681	281 tổ 4 KP11	Khoan giếng	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
97	Hoàng Việt Duy	1989	082042102	15B3 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
98	Hun Vi Sơn	20/6/1993	187229272	357 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
99	Huỳnh Anh Tin	1978	271290636	257/2 tổ 5 KP11	Chạy xe ôm	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
100	Huỳnh Cát Tường	03/06/1964	271288228	100 tổ 11 a KP11	thợ xây	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
101	Huỳnh Tấn Lực	1959	080059000254	05C3 Tổ 10 - KP11	Tài xế xe khách	khu vực Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
102	Huỳnh Thao Quyền	06/03/1987	271757582	39/3 tổ 7 KP4	Tài xế	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
103	Huỳnh Thị Ngọc Liên	23/3/1985	271609684	15/92 tổ 7 KP4	Phụ bán bún	15/92 tổ 7 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
104	Huỳnh Thị Thanh Loan	9/11/1982	271437221	15/92 tổ 7 KP4	Phụ bán bún	15/92 tổ 7 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
105	Huỳnh Thị Thu	03/11/1961	272311308	301 tổ 4 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
106	Huỳnh Thị Trúc Ly	1980	340945736	176/1 tổ 6 KP11	bán vé số	Khu vực tổ 6 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
107	Huỳnh Thị Vân	28/08/1981	271449426	35/6 tổ 2, KP4	Quán ăn gia đình	35/6 tổ 2, KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
108	Huỳnh Văn Hậu	1993	352377415	9C/B3 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
109	Huỳnh Văn Lợi	01/01/1988	351724421	54A/2 Tổ 9 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
110	K'a Hiêm	20/08/1989	272296540	18/1 Tổ 8 KP11	bán rau vỉa hè	chợ nhỏ Long Bình (đóng chợ)	01/05/2021	0	1,500,000	
111	Khổng Thị Cúc	19/06/1984	211857245	Số 350 - Tổ 4 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
112	Khổng Thị Nga	01/01/1991	215214725	350 tổ 4 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
113	Kiều Công Tượng	2/4/1966	272019881	45/4, KP4	Làm hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
114	Kiều Việt Hà	24/07/1980	271364078	15/1A, KP4	Thợ may	15/1A, KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
115	Kim Thị Pholyka	1987	334531607	324 tổ 3 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
116	Ksor-Lanh	09/11/2004	231500039	324 tổ 3 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
117	Lại Văn Thường	1991	037091002465	36C1 Tổ 10 - KP11	Cơ khí	Không cố định nơi làm việc	01/05/2021	0	1,500,000	
118	Lâm Hoàng Sơn	1960	365657455	144/33 tổ 6 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
119	Lâm Thanh Bạch	30/4/1989	072089007935	238 TỐ 3 KP11	Tài xế xe tải	328 tổ 3 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
120	Lâm Văn Nhường	1/1/1991	381539156	287 tổ 4 KP11	Xây dựng	Không cố định KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
121	Lãnh Văn Duy	19/09/1999	233269977	28/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	Khu vực Biên Hòa, Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
122	Lê Công Tuấn	26/05/1997	183731632	40/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	khu vực TPHCM, Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
123	Lê Đình Trí	10/10/1972	173016963	Tổ 8 KP11	bốc vác thuê	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
124	Lê Đức Mạnh	15/03/2002	187862025	198 tổ 2 KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
125	Lê Đức Phong	1993	183892795	Tổ 10-KP11	Phụ hồ	Tổ 10-KP11 P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
126	Lê Đức Thuận	19/2/1977	090721009	273 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
127	Lê Dương Linh	9/11/1994	381800371	Tổ 8 KP11	Thợ hồ- xây dựng	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
128	Lê Duy Đô Na	08/02/1990	091508740	214 tổ 2 KP11	Thợ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
129	Lê Hoàng Dương	1/1/1991	381801057	70/2 Tổ 9 KP11	Thợ cơ khí cắt hàn	Nhà xưởng khu công nghiệp Hồ Nai 3	01/05/2021	0	1,500,000	
130	Lê Hoàng Hồng Hạnh	1987	271844546	120 tổ 1A KP11	Phụ karaoke	Quán 268 121/1 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
131	Lê Hoàng Phương Nguyễn	1996	272589244	120 tổ 1A KP11	Phụ karaoke	Quán 268 121/1 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
132	Lê Hoàng Thu Hà	1991	272238290	120 tổ 1A KP11	Phụ karaoke	Quán 268 121/1 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
133	Lê Hữu Nghĩa	1988	334369137	300/38 tổ 3 KP11	phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
134	Lê Huy Quân	23/01/2000	175024396	224 tổ 2 KP11	Thợ điện cơ	192 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
135	Lê Kim Thành	24/04/1960	270436432	42/4 tổ 7 KP4	Tài xế	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
136	Lê Minh Hùng	01/01/1967	380819087	44/2 Tổ 9 KP11	thợ hồ	Phan Đăng Lưu KP7 Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
137	Lê Minh Mẫn	1986	341604335	Tổ 10-KP11	Bốc vác	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
138	Lê Minh Trí	1958	381483740	Tổ 8 KP11	Thợ hồ- xây dựng	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
139	Lê Ngọc Lương	07/08/2002	276071775	224 Tổ 2 KP11	Thợ điện cơ	192 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
140	Lê Ngọc Sơn	1996	241754579	04C2 Tổ 10 - KP11	Bốc vác	743A P Bình Thắng, Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
141	Lê Phạm Hồng Thái	02/10/1989	272037566	42/2 tổ 7 KP4	Tài xế	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
142	Lê Quang Ân	04/05/1992	272205849	33/1KP4	Tài xế chờ khách	33/1KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
143	Lê Quang Ân	13/07/1989	272097337	33/1, KP4	Sửa điện thoại	KP2 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
144	Lê Quốc Cường	1/11/1987	072087005134	300/62 TÔ 3 KP11	Bốc vác	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
145	Lê Sơn Lâm	10/4/2000	272737171	284/2 TÔ 3 KP11	Phục vụ nhà hàng	The Garden 90 QL51 P long Bình Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
146	Lê Thanh Hải	10/05/1988	261069152	Tổ 8 KP11	thợ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
147	Lê Thanh Sơn	21/01/1975	272203463	321 tổ 4 KP11	Xây dựng	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
148	Lê Thế Dũng	30/8/1970	272239691	73/1A tổ 9, KP4	Bán than tại nhà	73/1A tổ 9, KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
149	Lê Thị Kiều Oanh	1981	271411974	162/1 tổ 6 KP11	Thợ may gia đình	162/1 tổ 6 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
150	Lê Thị Kim Huyền	01/01/1993	341678791	325 tổ 4 KP11	Phụ quán ăn	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
151	Lê Thị Lam	1989	276049193	193 tổ 6 KP11	gom phế liệu	Khu vực tổ 6 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
152	Lê Thị Liên	15/05/1960	251893541	Số 356- Tổ 4 KP11	thu gom ve chai	Số 356- Tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
153	Lê Thị Mai	1977	272568858	Tổ 5 Kp 11 AB	Thu gom rác phế liệu	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
154	Lê Thị Mỹ Huyền	8/5/2001	272964096	284/2 TÔ 3 KP11	phục vụ quán nước	Hongkong phố 268 Phan Trung P tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
155	Lê Thị Ngọc Thương	07/08/1995	231075457	315 tổ 4 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
156	Lê Thị Nguyệt	1983	038183015536	11C1 Tổ 10 - KP11	Bán cà phê mang tay	Khu vực Tổ 10 KP11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
157	Lê Thị Quỳnh	10/10/1997	272976437	224 tổ 2 KP11	Thợ may gia đình	196 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
158	Lê Thị Thu	05/03/1991	272739204	126 Bùi văn Hòa kp 11	bán bánh mỳ	126 kp 11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
159	Lê Trọng Nhung	1994	184011649	Tổ 10-KP11	Lái xe tải cho tư nhân	Khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
160	Lê Trung Thành	31/08/1978	241611781	Số 296- Tổ 4 KP11	xe ôm	khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
161	Lê Tuấn Thành	27/0/1984	072084005527	245 tổ 5 Kp11	Bốc Vác	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
162	Lê Văn Diễn	10/11/1991	351942324	Số 94, Tổ1 KP11	Vận chuyển hàng hóa xe 2 bánh	207B kp1 P Tân Tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
163	Lê Văn Hải	04/02/1969	272739111	86, Tổ 1 - KP11	Phụ quán cơm 50	86 tổ 1 KP 11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
164	Lê Văn Hoàng	16/8/1969	270891618	495/54 tổ 7 KP4	Tài xế	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
165	Lê Văn Hoàng	10/10/1988	183805495	KP11	lái xe chở khách Đồng Nai- Hà Tĩnh	tuyến Đồng Nai- Hà Tĩnh	01/05/2021	0	1,500,000	
166	Lê Văn Hoàng	20/11/1985	172731151	291 tổ 4 KP11	Thợ xây tự do	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
167	Lê Văn Lâm	20/8/1992	038092004516	Tổ 9 KP11	Thợ hồ- xây dựng	KP11 P/Tân Phong	01/05/2021	0	1,500,000	
168	Lê Văn Minh	12/02/2000	192203225	Số 277 - Tổ 4 KP11	Bốc vác	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
169	Lê Văn Nam	1995	194545445	Tổ 10 - KP11	Lái xe tải	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
170	Lê Văn Phát	2004	331938599	29D1 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
171	Lê Văn Phúc	1985	172293859	Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
172	Lê Văn Quế	11/12/1992	187118716	300/54 tổ 3 KP11	thợ hồ	Cổng 11 Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
173	Lê Văn Tấn	1983	352275046	54/C3 Tổ 10 - KP11	Bán vé số	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
174	Lê Văn Thanh	1978	040078004658	32/C2 Tổ 10 - KP11	Cơ khí xây dựng	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
175	Lê Văn Thịnh	1991	052862637	36C1 Tổ 10 - KP11	Thợ hàn	tổ 21A Ấp Hương Phước,Phước Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
176	Lê Văn Thống	1975	334582249	Số 308 - Tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
177	Lê Văn Toàn	10/5/1994	261332279	6/2 Tổ 9 KP11	Thợ hồ- xây dựng	Tổ 9 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
178	Lê Văn Tới	09/09/1995	038095002067	Tổ 8 KP11	bốc vác phế liệu	E12/28D1 Vĩnh Lộc A, Bình Chánh	01/05/2021	0	1,500,000	
179	Lê Văn Trung	30/11/1996	381842238	Tổ 8 KP11	phụ hồ	Phan Đăng Lưu KP7 Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
180	Lê Văn Vũ	5/5/1997	197175553	Số 306- Tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
181	Lê Xuân Long	1969	272357817	114/37 tổ 6 KP11	gom ve chai	114/37 tổ 6 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
182	Lò Thị Thu	25/12/1998	174759030	130 tổ 1a, kp 11	phụ công trình	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
183	Lương Gia Tài	03/11/1997	187629489	Số 277 - Tổ 4 Kp11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
184	Lương Ngọc Khang	15/02/1964	031064004429	285 tổ 4 KP11	Xe ôm	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
185	Lương Văn Mai	20/04/1993	187479988	400 tổ 4 KP11	Lái xe tải chờ hàng	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
186	Lưu Minh Tâm	12/10/1986	215093355	302 tổ 4 KP11	Thợ xây	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
187	Lưu Văn Linh	20/05/1983	272726685	trụ sở 15E tổ 5 KP10	Bán Cà Phê	tại số 15F tổ 5 KP10 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
188	Lý Văn Vũ	01/01/1998	381816908	54/2 Tổ 9 KP11	giao hàng bằng xe mô tô	120 Bùi Văn Hòa Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
189	Ma Văn Thê	1988	250717097	222/2 tổ 7 KP11	Bốc vác	Kho Tân Cảng P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
190	Mạc Văn Tinh	07/06/1984	186837143	42/1 Tổ 8 KP11	phụ xe ô tô không HDLD	Công ty vận tải Bích Thủy Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
191	Mai Đức Dũng	19/5/1995	184002820	303 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
192	Mai Hoàng Tú	10/11/1990	301563364	46/2 Tổ 9 KP11	lái xe ô tô chở người	cụm KCN Hồ Nai 3	01/05/2021	0	1,500,000	
193	Mai Hoàng Vũ	1971	381830323	16/2 Tổ 9 KP11	Phụ hồ-xây dựng	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
194	Mai Phú Quý	16/02/1996	044096003156	Số 291 - Tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
195	Mai Quang Dũng	30/11/1958	270034382	571/39 tổ 4, KP4	Thợ xây	Theo công trình Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
196	Mai Thị Hoa	23/07/1996	044196001822	245 tổ 5 Kp11	Bán vé số	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
197	Mai Xuân Long	21/12/1969	272247278	495/2 tổ 1, KP	Phụ hồ	khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
198	Mông Thị Cường	18/11/1992	187376718	325 tổ 4 KP11	Làm tóc	Hẻm 126 P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
199	Mông Văn Tốt	9/8/1988	245113945	Số 315 - Tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
200	Nay Bình	09/09/2004	231500346	324 tổ 3 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
201	Neàng Sóc Ri	1992	352138161	210/6, tổ 6 KP11	Bán cơm	tổ 6 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
202	Neang Sóc Thia	25/12/1991	352018893	Số 287 - Tổ 4 KP11	Làm tóc, nail	Không cố định KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
203	Ngô Cường	01/01/1994	261332075	14/1 Tổ 8 KP11	thợ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
204	Ngô Ngọc Trung	20/10/1980	271517408	350 tổ 4 KP11	Sửa điện tử	Không cố định khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
205	Ngô Thanh Lộc	1970	260549170	40C2 Tổ 10 - KP11	Thợ hồ	Khu vực P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
206	Ngô Thị Huyền Trang	2000	241743548	59C3 Tổ 10 - KP11	Phục vụ quán cafe	Quán GT 17A Tổ 10 KP5 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
207	Ngô Thị Thà	1969	340632149	271/2 tổ 5 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực tổ 5 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
208	Ngô Văn Tài	26/12/1979	031040202	308 tổ 4 KP11	Giúp việc gia đình	104, Bùi Văn Hòa KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
209	Ngô Xuân Bách	5/09/1986	272991391	Số 406 - Tổ 4 KP11	thợ điện	Số 406 - Tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
210	Nguyễn Thị Vân	1973	350892505	267 tổ 20A KP10	giữ trẻ tại nhà	267 tổ 20A KP10 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
211	Nguyễn Anh Đạt	7/10/2001	184386601	303 tổ 4 KP11	lái xe công nghệ chở khách	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
212	Nguyễn Bá Hùng	26/03/1999	044099003388	Số 291 - Tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
213	Nguyễn Bảo Châu	15/02/1976	271243112	Số 94, Tổ 1 KP11	Bán bún thịt nướng	92 Tổ 1 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
214	Nguyễn Cao Vỹ	24/2/2003	352667600	300/16 tổ 3 KP11	làm tóc	20 Bùi Văn Hòa KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
215	Nguyễn Công Thành	1967	187703306	Tổ 10-KP11	Phụ hồ	Khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
216	Nguyễn Công Thống	04/10/1956	270729610	18 a tổ 2 kp 11	buôn bán nhỏ lẻ đồ điện gia dụng	18 a tổ 2 kp 11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
217	Nguyễn Đắc Sinh	5/1993	251159583	300/62 TÔ 3 KP11	Bốc vác	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
218	Nguyễn Đăng Doanh	1995	194530748	211/1 tổ 5 KP11	Thợ điện tử	211/1 tổ 5 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
219	Nguyễn Đình Hào	06/07/1989	038089011687	A2 TỎ 1 KP11	Xe ôm	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
220	Nguyễn Đình Khải	1969	285850372	Tỏ 10-KP11	Xe ôm	Khu vực KP11 P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
221	Nguyễn Đình Sơn	25/12/1979	183122870	2/42 Tỏ 9 KP11	lái xe mô tô 2 bánh	Khu vực Đồng Nai-TP/ HCM	01/05/2021	0	1,500,000	
222	Nguyễn Đình Thắng	1990	186669863	Tỏ 10 - KP11	Lái xe tải chở hàng	Khu vực TP/ HCM	01/05/2021	0	1,500,000	
223	Nguyễn Doãn Hùng	1994	184281108	Tỏ 10 - KP11	Bốc vác	Cty Cường Thuận KCN BH1	01/05/2021	0	1,500,000	
224	Nguyễn Doãn Oai	1998	184281109	3C2 Tỏ 10 - KP11	Bốc vác	Khu vực P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
225	Nguyễn Doãn Quân	11/12/1987	186724779	62/2 tỏ 11 KP10	Thợ Điện Lạnh	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
226	Nguyễn Đức Tài	1989	261149849	19B1 Tỏ 10 - KP11	Điện tử	19B1 Tỏ 10 - KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
227	Nguyễn Đức Tân	20/01/1987	271767252	118C, Tỏ 1 KP11	Thợ điện cơ điện lạnh	118c Tỏ 1 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
228	Nguyễn Đức Tường	1983	271731318	22C1 Tỏ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
229	Nguyễn Đức Vượng	20/6/1973	031073007485	309 tỏ 4 KP11	Lái xe tải	CTy gỗ Biên hòa 13 KP4 P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
230	Nguyễn Hoàng Kỳ Vân	25/5/1999	366294961	43/2 tỏ 7 KP4	Phụ bếp	Trường MN Đa Minh 13/4/4 KP5 P Tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
231	Nguyễn Hoàng Minh Đức	24/6/1992	365837118	495/50 tỏ 7 KP4	Lái xe chở khách dịch vụ	DV-DL Thanh Phương 70/6/A KP2 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
232	Nguyễn Hoàng Thiên	1999	363948742	C12/24 Tỏ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
233	Nguyễn Hoàng Vũ	18/8/1981	272815589	43/2 tỏ 7 KP4	phụ tiệm Photo copy in ấn	56/6B KP2 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
234	Nguyễn Hồng Phúc	17/7/1997	261392286	224 tổ 2 KP11	Thợ điện tử	KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
235	Nguyễn Hữu Chính	1988	001088029205	259/2 tổ 5 KP11	Chạy xe ôm	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
236	Nguyễn Hữu Phước	15/5/1975	205630198	15/21/22 tổ 4, KP4	Thợ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
237	Nguyễn Hữu Toàn	1985	174804922	Tổ 10 - KP11	Cơ khí	Tổ 10 - KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
238	Nguyễn Huỳnh Tuấn Anh	19/10/2003	276098683	112, Tổ 1 KP11	Bốc xếp chuyển nhà	28 lĩnh đồng Thủ Đức	01/05/2021	0	1,500,000	
239	Nguyễn Khắc Mạnh	03/02/1992	187178572	220 tổ 2 KP11	Thợ hồ	KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
240	Nguyễn Lê Thăng	19/7/2000	231284309	Tổ 8 KP11	Phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
241	Nguyễn Mạnh Tường	1971	271938848	Kiot số 6 Tổ 10 - KP11	Bán cơm tấm	Kiot số 6 Tổ 10 - KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
242	Nguyễn Minh Hào	03/09/1988	221191679	100 tổ 11a KP11	bán vé số	Khu vực tổ 1a kp 11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
243	Nguyễn Ngọc Cường	1972	230628095	253/2 tổ 5 KP11	Chạy xe ôm	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
244	Nguyễn Ngọc Diệu	18/10/1967	281062449	54A/2 Tổ 9 KP11	thợ hồ	Khu ực Biên Hòa, Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
245	Nguyễn Ngọc Hoàng	1989	183842505	23D1 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Tổ 6 P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
246	Nguyễn Ngọc Hoàng	01/06/2002	184417060	295 tổ 4 KP11	Phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
247	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	14/04/1978	271293262	130/1tổ 1a, kp 11	phụ quán ăn vỉa hè	Võ Thị Sáu p Thống Nhất BH	01/05/2021	0	1,500,000	
248	Nguyễn Ngọc Quảng	01/01/1978	151184062	352 tổ 4 KP11	Thợ tiện tự do	Không cố định nơi là việc	01/05/2021	0	1,500,000	
249	Nguyễn Ngọc Thạch	1994	272311081	5/B3 Tổ 10 - KP11	Xe ôm	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
250	Nguyễn Ngọc Thanh	5/10/1989	038089021438	20/1 Tổ 8 KP11	Chạy xe moto 2 bánh chở khách	Khu vực Biên Hoà-Sài Gòn	01/05/2021	0	1,500,000	
251	Nguyễn Ngọc Thảo	12/08/1981	342015593	Tổ 9 KP11	thợ hồ	Công ty xây dựng UI 158 khu 11 Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
252	Nguyễn Ngọc Thương	17/10/1988	241083330	Tổ 8 KP11	Giao hàng bằng xe máy	Khu vực P/ An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
253	Nguyễn Nhựt Giang	23/07/1997	352364285	64/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
254	Nguyễn Quang Vũ	12/01/1995	184108945	299 tổ 4 KP11	Phụ tiệm trò chơi Net	Tổ 4,5,46 Ấp Vườn Dừa, Phước Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
255	Nguyễn Quốc Bình	22/5/1977	271241911	73/2 tổ 9,KP4	Tài xế xe tải	Lái khu vực P Bửu Long	01/05/2021	0	1,500,000	
256	Nguyễn Quốc Bình	22/10/1978	271358693	14 tổ 3,KP4	Tài xế xe tải	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
257	Nguyễn Quốc Dương	02/12/1990	366029476	72, Tổ 1 - KP11	Lái xe tải	4/20 tổ 3 ấp 1 Nhà Bè TPHCM	01/05/2021	0	1,500,000	
258	Nguyễn Quốc Sáng	1983	185524453	Tổ 10-KP11	Bán thịt heo,rau củ vỉa hè	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
259	Nguyễn Quốc Trung	2003	042203011467	21A1 Tổ 10-KP11	Đóng gói vận chuyển không HDLD	Cty Thiên An Phú KP11 PAn Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
260	Nguyễn Sơn Hà	1/10/1993	321468343	13E tổ 5 KP10	bốc vác than	Hố Nai 3 huyện Trảng Bom	01/05/2021	0	1,500,000	
261	Nguyễn Tấn Đạt	15/09/1996	352400264	317 tổ 4 KP11	Lái xe tải	Không cố định khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
262	Nguyễn Tấn Lực	18/8/1961	270034083	48/5 tổ 9,KP4	Bốc xếp	Công ty cầm con cò KP2 P an Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
263	Nguyễn Tấn Minh	1970	350975147	313 tổ 4 KP11	Bốc vác	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
264	Nguyễn Tấn Vũ	05/06/1990	358137474	317 tổ 4 KP11	Bán bánh mì dạo	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
265	Nguyễn Thanh Hà	10/01/1985	183730937	Số 309 - Tổ 4 KP11	Bốc vác	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
266	Nguyễn Thanh Hải	1/11/1971	271083596	559/17/6 tổ 9 Kp4	Sửa chữa điện tử tại nhà	559/17/6 tổ 9 Kp4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
267	Nguyễn Thành Luân	10/07/1992	352137475	317 tổ 4 KP11	Bốc vác	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
268	Nguyễn Thanh Phương	17/6/1991	272193639	tổ 10, KP4	Phụ giúp việc gia đình	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
269	Nguyễn Thanh Sơn	1981	341000754	255/2 tổ 5 KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
270	Nguyễn Thành Tài	1968	022403173	56C3 Tổ 10 - KP11	Thợ điện	40 Đại lộ tự do Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
271	Nguyễn Thanh Tâm	22/6/1993	272327710	572 tổ 10, KP4	Phụ xe	Tổ 5 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
272	Nguyễn Thành Tâm	1987	351238053	211/1 tổ 5 KP11	Bốc vác	KCN An Phước Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
273	Nguyễn Thanh Trung Cang	1971	320739360	44C3 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
274	Nguyễn Thanh Tuấn	1982	334396682	324 tổ 3 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
275	Nguyễn Thanh Tuấn	1991	225454731	11C3 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực ấp Nhị Hòa, P Hiệp Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
276	Nguyễn Thanh Tuyền	05/12/1990	351895579	317 tổ 4 KP11	Bán bánh mì dạo	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
277	Nguyễn Thế Hà	05/01/1990	186768459	64/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	KP3 P trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
278	Nguyễn Thị Thanh	01/01/1956	330444389	152 tổ 2 KP11	Bán xôi, bánh mì	152 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
279	Nguyễn Thị Bảy	13/4/1992	270034225	15/2, KP4	Bán huyết heo	Khuc vự Chợ An Bình (dóng chợ do dịch)	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
280	Nguyễn Thị Dánh	5/04/1968	191137369	Số 313 - Tổ 4 KP11	Thợ may gia đình	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
281	Nguyễn Thị Giang	15/1/1990	230769207	287 tổ 4 KP11	Thợ làm tóc	Không cố định khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
282	Nguyễn Thị Giàu	1981	371895591	54/2 Tổ 9 KP11	Thợ phụ XD	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
283	Nguyễn Thị Hằng	1977	286061455	8A1 Tổ 10-KP11	Bán quán cơm tại nhà	8A1 tổ 10 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
284	Nguyễn Thị Hiếu Thảo	06/09/1972	270970089	26/5 tổ 4, KP4	Bán cá dạo	Ngã 4 Vũng Tàu P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
285	Nguyễn Thị Hoàng	10/12/1968	273577580	Số 94, Tổ1 KP11	Bán cơm chiến vừa hè	Tổ1 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
286	Nguyễn Thị Hồng	04/03/1990	173085378	21B1 Tổ 10 KP11	bán cơm	Tổ 10 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
287	Nguyễn Thị Kim Thanh	15/10/1950	270034676	41/3 tổ 7 KP4	Giữ trẻ tại nhà	41/3 tổ 7 KP4, P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
288	Nguyễn Thị Liễu	1995	174149597	259/2 tổ 5 KP11	Chạy xe ôm	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
289	Nguyễn Thị Linh	5/5/1978	271900388	Số 347- Tổ 4 KP11	Bán nước giải khát	Tổ 7 KP3 P trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
290	Nguyễn Thị Luyến	04/06/1986	272939660	64, Tổ 1 - KP11	Phụ bán linh kiện dt	66, Tổ 1 KP 11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
291	Nguyễn Thị Lý	18/11/1955	270010948	492/24/12 tổ 7 KP4	Bánh kẹo nước ngọt tại nhà	492/24/12 tổ 7 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
292	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	19/6/1992	352037007	Tổ 3 KP11	Thợ may trong gia đình	Tổ 3 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
293	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	26/06/1995	184486266	299 tổ 4 KP11	làm tóc	749/4 KP4 P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
294	Nguyễn Thị Nga	1997	042197001577	Tổ 10-KP11	Bán thịt heo,rau củ vừa hè	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
295	Nguyễn Thị Ngân	1988	113776026	15B3 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
296	Nguyễn Thị Ngọc Anh	17/05/1998	187718972	Số 94, Tổ 1 KP11	Bán (bánh mỳ)	90 Tổ 1 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
297	Nguyễn Thị Ngọc Như	2003	342034936	176/1 tổ 6 KP11	phụ quán cơm	tổ 6 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
298	Nguyễn Thị Nguyệt	10/11/1984	186149493	283 tổ 4 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
299	Nguyễn Thị Nguyệt Hà	08/07/1993	321518585	13E tổ 5 KP10	Bán rau via hè	Khu vực KP10 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
300	Nguyễn Thị Như	2003	381990235	Tổ 10-KP11	Bán cà phê	Quán Milano Iwin 89 Đ. Bùi Văn Hòa, Khu Phố 5 P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
301	Nguyễn Thị Quỳnh Ly	2001	184430181	54C3 Tổ 10 - KP11	Phục vụ quán cafe	Quán Hải Âu KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
302	Nguyễn Thị Sen	24/04/1982	172168627	38/2 Tổ 9 KP11	Đẩy xe bán rau củ	Đường Bùi Văn Hòa, tổ 1; 3A KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
303	Nguyễn Thị Sen	1981	184258458	A2 số 22 Tổ 10 - KP11	Thợ may	A2 số 22 Tổ 10 - KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
304	Nguyễn Thị Tâm	15/04/1981	272687153	34/1 Tổ 8 KP11	Giữ trẻ tại nhà	34/1 Tổ 8 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
305	Nguyễn Thị Thanh Thủy	27/09/1996	212574252	152 tổ 2 KP11	Phụ bán cà phê	150 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
306	Nguyễn Thị Thảo	07/03/1989	225803183	42/1 Tổ 9 KP11	giúp việc	Khu vực Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
307	Nguyễn Thị Thiên Lý	1/12/1992	272151953	6/1 tổ 9, KP4	Làm tóc	Thẩm mỹ Anna 322 KP3 P Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
308	Nguyễn Thị Thơm	10/09/1980	272376483	2a, Tổ 1 - KP11	Phụ bán giấy dếp	2a, Tổ 1 KP11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
309	Nguyễn Thị Thơm	1966	038166001267	04D1 Tổ 10-KP11	Giúp việc	Nhà nghỉ An Kiều Tổ 10-KP11	01/05/2021	0	1,500,000	
310	Nguyễn Thị Thu Hiền	1979	183168284	24A2 Tổ 10 - KP11	Phụ quán cháo lòng	24A2 Tổ 10 - KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
311	Nguyễn Thị Thu Thủy	26/06/1962	260183120	64/1 Tổ 8 KP11	Giữ trẻ tại nhà	64/1 Tổ 8 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
312	Nguyễn Thị Thưa	1948	300234070	144/14 tổ 7 KP11	Thu gom phế liệu	Khu vực P An Bình, Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
313	Nguyễn Thị Thủy	1976	312501799	32, Tổ 1 - KP11	phụ tiệm photo copy	60 tổ 1 KP11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
314	Nguyễn Thị Tinh	1980	135024423	34D1 Tổ 10 - KP11	Thu gom phế liệu	Khu vực P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
315	Nguyễn Thị Xe	1966	381045725	Tổ 10-KP11	Phụ quán cơm	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
316	Nguyễn Thị Xuân Hằng	28/8/1979	271512436	3/3 tổ 7 KP4	Thợ may	3/3 tổ 7 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
317	Nguyễn Thương Nhó	01/01/1969	341802469	Tổ 9 KP11	Thợ hồ	Công ty xây dựng UI 158 khu 11 Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
318	Nguyễn Tiến Dũng	1975	111484784	19C Tổ 10-KP11	Lái xe chở hàng	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
319	Nguyễn Tiến Lãm	30/10/1953	270034068	21/5 tổ 7 KP4	Sửa máy may vất vả	1/1 tổ 8 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
320	Nguyễn Trần Phương Thảo	20/06/2002	225629405	210 tổ 2 KP11	Thợ may gia đình	210 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
321	Nguyễn Trọng Hữu	1/8/2001	352648671	278/2 tổ 3 KP11	bán vé số	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
322	Nguyễn Trọng Thông	06/10/1979	241004910	Số 400- Tổ 4 Kp11	phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
323	Nguyễn Trúc My	12/3/1995	272334575	Tổ 8 KP11	Phụ trông trẻ	TMIN Hoà mi An Bình KP11 P A Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
324	Nguyễn Trúc Phương	01/01/1979	381081706	114/1 Tổ1 KP11	Thu gom phế liệu	108 Tổ 1a KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
325	Nguyễn Trung Hường	25/9/1994	212329553	82/2 Tổ 9 KP11	Hót tóc	Tiệm tóc Tuệ Men Vũ Hồng Phô P Bình Đa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
326	Nguyễn Tú Trinh	01/01/1985	342015594	Tổ 9 KP11	phụ hồ	Công ty xây dựng UI 158 khu 11 Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
327	Nguyễn Tuấn Anh	23/9/1998	301644823	321 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
328	Nguyễn Tuấn Vũ	11/9/1999	221537827	315 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
329	Nguyễn Út Anh	1989	365776262	144/41 tổ 6 KP11	Chạy xe ba gác	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
330	Nguyễn Văn Chuyển	18/09/1988	037088005407	68/2 Tổ 9 KP11	bóc vác rau củ	Tân Cảng ICD Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
331	Nguyễn Văn Cừ	1/1/1979	077029000618	Tổ 8 KP11	Bán gà quay	KV Đường Bùi Hoà Tổ 1 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
332	Nguyễn Văn Điện	1984	230982129	54C3 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực Kp11 P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
333	Nguyễn Văn Diệu	1966	340755006	Tổ 10 - KP11	Làm thời vụ công nhật	Cty sữa Nestle KCN BH1	01/05/2021	0	1,500,000	
334	Nguyễn Văn Đồng	12/02/1978	271328609	14/4 tổ 2, KP4	Bán quán ăn gia đình	14/4 tổ 2, KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
335	Nguyễn Văn Dũng	1970	270990196	72/2 tổ 9, KP4	Tài xế xe khách tự do	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
336	Nguyễn Văn Dũng	06/05/1983	340830132	40, Tổ 1 - KP11	Dán keo xe	40 tổ 1 KP11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
337	Nguyễn Văn Dũng	01/01/1971	350927616	64/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
338	Nguyễn Văn Dương	12/11/1976	182398393	290 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
339	Nguyễn Văn Duyên	1964	161629693	Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
340	Nguyễn Văn Hải	1998	272684058	tổ 5 Kp 11 AB	chạy xe ôm	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
341	Nguyễn Văn Hải	1981	351513123	281 tổ 4 KP11	Lái xe tải chờ hàng	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
342	Nguyễn Văn Hòa	1983	172590317	46C3 Tổ 10 - KP11	Xây dựng	Khu vực P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
343	Nguyễn Văn Hoan	1965	030065007985	Tổ 10-KP11	Xe ôm	Khu vực P/Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
344	Nguyễn Văn Hùng	5/9/1954	270034423	46/4 tổ 7 KP4	Bán các điện thoại, đồ gia dụng	46/4 tổ 7 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
345	Nguyễn Văn Hùng	2/11/1977	272247346	44/5 tổ 7	Tài xế chạy xe tải	KCN AMata	01/05/2021	0	1,500,000	
346	Nguyễn văn Hùng	18/03/1967	271364029	291 tổ 12A KP10	Bida giải khát	291 tổ 12A KP10 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
347	Nguyễn Văn Hưng	1984	271577477	277 KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
348	Nguyễn Văn Kha	20/10/1988	186625808	285 tổ 4 KP11	Xe ôm	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
349	Nguyễn Văn Kịch	1/1/1955	371481479	5/5 tổ 9,KP4	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
350	Nguyễn Văn Kỳ	09/05/1981	183450692	128/2 tổ 1A Kp11	Bốc vác Lâm hồ	Khu vực KP11 P/ An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
351	Nguyễn Văn Lanh	01/01/1980	351680572	Tổ 9 KP11	phụ hồ	Tổ 9 KP11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
352	Nguyễn Văn Liệu	1966	271792852	Tổ 10 - KP11	Tài xế xe tải chở hàng	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
353	Nguyễn Văn Morn	15/11/1978	320919884	300/32 tổ 3 KP11	phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
354	Nguyễn Văn Nam	6/10/1982	271437163	48/5 tổ 9,KP4	Bốc xếp	Công ty ở Lam Lồ E05 KCN Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
355	Nguyễn Văn Nghĩa	1980	365283491	10B2 Tổ 10 - KP11	Bốc vác	Tân Cảng Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
356	Nguyễn Văn Ngọc	02/02/1996	038096006795	4/1 Tổ 8 KP11	thợ điện lạnh	Điện máy điện lạnh Ngọc 4/1 tổ 8 KP11	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
357	Nguyễn Văn Nhứt	8/5/1991	251070655	300/38 TỔ 3 KP11	Điện lạnh	300/38 TỔ 3 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
358	Nguyễn Văn Quý	1986	341443785	Tổ 10-KP11	Lái xe tải chờ hàng	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
359	Nguyễn Văn Sang	1994	341911311	Tổ 9 KP11	Thợ hồ- xây dựng	Công ty xây dựng UI 158 khu 11 Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
360	Nguyễn Văn Sinh	03/05/1986	371187237	54/2 Tổ 9 KP11	bán cá vỉa hè	Trại Bò Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
361	Nguyễn Văn Sơn	1977	171661403	Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
362	Nguyễn Văn Thắng	1980	321749434	25/3 tổ 4, KP4	Phụ hồ tự do	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
363	Nguyễn Văn Thành	1989	183681415	Tổ 10 - KP11	Điện lạnh ô tô	696 ấp Ngũ Phúc xã Hố Nai 3, Trảng Bom	01/05/2021	0	1,500,000	
364	Nguyễn Văn Thanh	03/03/1976	183511834	291 tổ 4 KP11	Phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
365	Nguyễn Văn Thiết	20/05/1982	091025010	208 tổ 2 KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
366	Nguyễn Văn Thìn	6/11/1988	044088004096	300/32 TỔ 3 KP11	Bốc vác	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
367	Nguyễn Văn Thư	9/2/1992	172710492	308 TỔ 3 KP11	Phụ bán cà phê	308 TỔ 3 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
368	Nguyễn Văn Thuý	1984	272689571	193/1 tổ 6 KP11	Thu gom phế liệu	Khu vực P An Bình, Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
369	Nguyễn Văn Tính	01/09/1992	341802471	Tổ 9 KP11	thợ hồ	Công ty xây dựng UI 158 khu 11 Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
370	Nguyễn Văn Toàn	3/2/1991	352030342	238/1 TỔ 3 KP11	xe ôm	khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
371	Nguyễn Viết Nhân	27/4/1984	001084009852	318 tổ 3 KP11	diện cơ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
372	Nguyễn Vũ Lâm	04/08/1994	241663290	130/1 tổ 1a kp 11	phụ xe tải chở hàng	Khu vực KCN BH 2	01/05/2021	0	1,500,000	
373	Nguyễn Xuân Hùng	2000	241852364	04C2 Tổ 10 - KP11	Bốc vác	Cty Morto Dĩ An Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
374	Nguyễn Xuân Lang	1994	038094015037	19C1 Tổ 10-KP11	Thợ xây	Theo công trình Khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
375	Nguyễn Xuân Thứ	01/01/1968	272247393	29C tổ 20A KP10	Thợ xây	không cố định theo công trình	01/05/2021	0	1,500,000	
376	Phạm Bá Bảo	1986	191576371	88, Tổ 1 - KP11	Lái xe tải chở hàng	KP 11 - P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
377	Phạm Hòa Thành Vũ	19/11/1999	272350155	86 TỎ 1 KP11	Thợ điện cơ	82 TỎ 1 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
378	Phạm Hoàng Phi	12/9/2001	231446102	40/2 tổ 8 KP11	Bán trái cây dạo	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
379	Phạm Hữu Chung	24/10/1998	231285336	78, Tổ 1 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
380	Phạm Hữu Nội	26/12/1991	230841139	78, Tổ 1 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
381	Phạm Ng _ũ Phương Mai	29/07/2005	385916779	Số 295 - Tổ 4 KP11	Bán cà phê	Số 295 - Tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
382	Phạm Ngọc Anh Tú	18/7/1995	272449411	559/6 tổ 9,KP4	Phụ hồ	Ku vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
383	Phạm Ngọc Chung	26/10/1993	173797486	325 tổ 4 KP11	Phụ lắp điện nước	Không cố định KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
384	Phạm Ngọc Hải	15/8/1980	272479447	313A tổ 7 KP4	Thi công điện	Không cố định phường An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
385	Phạm Ngọc Tình	19/02/1993	261245758	224 tổ 2 KP11	Thợ điện tử	192 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
386	Phạm Nguyễn Phương Tùng	'12/10/2000	385831395	357 tổ 4 KP11	Pha chế cà phê	Không cố định khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
387	Phạm Quốc Dũng	22/09/1976	211689309	104 tổ 1 KP11	cắt tóc	104 tổ 1 kp 11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
388	Phạm Thanh Long	1980	340933921	Tổ 10 - KP11	Tài xế xe tải	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
389	Phạm Thành Quang	19/10/1983	271545283	308 TỐ 3 KP11	Bán rau dạo	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
390	Phạm Thanh Xuân	1974	044074000831	01 B3 Tổ 10-KP11	Xây dựng	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
391	Phạm Thị Hằng	1987	341299115	308 TỐ 3 KP11	Bán rau quả dạo	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
392	Phạm Thị Liên	20/8/1995	044195000663	64/1 tổ 8 KP11	Bán cá viên- xe đẩy	Đường Bùi Văn Hoà KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
393	Phạm Thị Loan	1996	038196003527	144/33 tổ 6 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
394	Phạm Thị Nguyễn Hồng	1981	272938223	226/2 tổ 7 KP11	Bán bánh mì dạo	Không cố định KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
395	Phạm Thị Thơm	15/3/1991	230665087	270 tổ 3 KP11	Giữ trẻ tại phòng trọ	270 tổ 3 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
396	Phạm Thị Thu Thủy	20/10/1974	271241930	16/1B,KP4	Bán thịt heo	Khuc vự Chợ An Bình (đóng chợ do dịch)	01/05/2021	0	1,500,000	
397	Phạm Thị Xuân	25/5/1966	272184110	300/40 tổ 3 KP11	thu gom rác	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
398	Phạm Văn Dương	1/8/2001	352448671	258 tổ 3 KP11	Bốc vác	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
399	Phạm Văn Hùng	13/4/1994	183961273	70/2 Tổ 9 KP11	Phụ hồ, xây dựng	Khu vực TP Biên Hoà	01/05/2021	0	1,500,000	
400	Phạm Văn Hưng	06/10/1998	034098006005	216 tổ 2 KP11	Thợ hồ	KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
401	Phạm Văn Khánh	1/1/1983	341091630	321 tổ 4 KP11	Xây dựng	Không cố định KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
402	Phạm Văn Lâm	1971	092071003529	10B2 Tổ 10 - KP11	Bốc vác	Khu vực P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
403	Phạm Văn Thọ	16/01/1986	191624156	224 tổ 2 KP11	Thợ điện tử	224 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
404	Phạm Xuân Bảo	10/08/2002	042202000746	285 tổ 4 KP11	Phụ quán ăn	257 Võ Thị Sáu, P Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
405	Phan Chí Khang	02/06/1999	363950279	96 tổ 11 KP11	vận chuyển hàng hóa xe 02 bánh	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
406	Phan Đình Hoàng	1993	241544164	Tổ 7 KP11	phụ quán cơm	Quán cơm Trà my tổ 7 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
407	Phan Đình Nguyễn	02/08/1974	141611960	214 Tổ 2 KP11	Thợ điện cơ	213/1 Tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
408	Phan Đình Sơn	01/01/1973	183009617	130/1 tổ 1a, kp 11	thợ xây	khu vực KCN BH 2	01/05/2021	0	1,500,000	
409	Phan T/ Phương	1998	241822103	Tổ 7 KP11	phụ quán cơm	Quán cơm Trà my tổ 7 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
410	Phan Thành Lộc	09/09/1993	272279136	300/4 tổ 3 KP11	Bán ốc	Ấp Vườn Dừa, P Phước Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
411	Phan Thanh Sơn	7/5/1977	271241933	535 tổ 9,KP4	Bốc vác	Công ty cảm con cò KP2 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
412	Phan Thanh Thúy	18/02/2002	221538700	315 tổ 4 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
413	Phan Thị Hoa	1975	276106358	176/1 tổ 6 KP11	bán café lẻ đường	tổ 6 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
414	Phan Tiến Đạt	12/08/1997	272502116	Số 94, Tổ1 KP11	Bán cơm chiên	92 Tổ 1 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
415	Phan Trung Kiều	01/09/2000	194630950	Số 293- Tổ 4 KP11	lái xe công nghệ chở khách	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
416	Phan Văn Lộc	3/10/1968	270746681	559/6 tổ 9,KP4	Bốc vác	Cảng Nhất Nam số 9 D1 KCN BH1	01/05/2021	0	1,500,000	
417	Phan Văn Ngọc	9/6/1967	270705443	15/2/19 tổ 4 KP4	Thợ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
418	Phan Văn Quang	15/8/1990	070877612	290/2 Tổ 3 KP11	Bốc vác, phụ hồ	Chung cư TPHCM Vinhomes TP HCM	01/05/2021	0	1,500,000	
419	Phan Văn Quyền	1988	183584794	Tổ 10 - KP11	Bốc vác	743A P Bình Thẳng, Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
420	Phùng Quốc Công Anh	05/06/1998	371918672	54/2 Tổ 9 KP11	phụ hồ	KV Công 11, P Phước Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
421	Phùng Và Chấn	12/31957	271940002	495/1/7 tổ 2, KP4	Bán xôi	Khu vực cổng nhà thờ KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
422	Phùng Văn Thành	01/01/1969	370634357	54/2 Tổ 9 KP11	phụ hồ	KV Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
423	Tạ Thị Hải	1972	034172002168	C2 24A Tổ 10 - KP11	Bán Cafe	C2 24A Tổ 10 - KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
424	Tăng Quốc Huỳnh	11/12/1999	385760131	70/2 Tổ 9 KP11	Thợ phụ cơ khí	Nhà xưởng Hồ Nai 3	01/05/2021	0	1,500,000	
425	Tăng Thị Kiều Thư	1/12/2000	272844552	48/5KP4	Phụ Bi da Phương Thảo	KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
426	Thạch Hoàng	10/09/1998	334969726	324 tổ 3 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
427	Thạch Phúc	04/05/2000	334986703	324 tổ 3 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
428	Thạch Soạn	14/03/1972	361427783	96 tổ 11	bốc vác	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
429	Thái Văn Thành	1973	181883835	82/2 Tổ 9 KP11	Thợ hồ- xây dựng	Khu vực KP11 P/ An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
430	Thập Thị Thanh	1997	264514018	Tổ 10-KP11	Bán trái cây vỉa hè	Khu vực KP11 P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
431	Thị Minh Nữ	05/08/1985	351612341	122 tổ 11	bán cơm chiên mì xào	124 tổ 11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
432	Thiều Thị Hoa	1973	183637854	21A1 Tổ 10 - KP11	Phụ bếp	Nhà ăn cổ cổ KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
433	Tổng Thanh Tuấn	14/05/1999	272069399	44/3 tổ 7 KP4	Làm phụ hồ	Cty Minh Tiến Số 3, DD KP Nhị hòa, P hiệp hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
434	Trần Anh Tuấn	1977	340978689	307 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
435	Trần Đăng Hóa	28/04/1991	176772017	38/2 Tổ 9 KP11	Thợ hồ xây dựng công trình	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
436	Trần Đăng Thanh	1981	271616919	37D1 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
437	Trần Đức Cường	10/10/1975	272427752	52/2 Tổ 9 KP11	thu gom phế liệu	42/1 Tổ 8 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
438	Trần Hải Mi	1969	365541452	12A1 Tổ 10-KP11	Chạy xe ôm	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
439	Trần Hoàng Giang	1987	382122925	144/39 tổ 6 KP11	Thợ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
440	Trần Hữu Luận	1986	183481008	32D1 Tổ 10 - KP11	Bốc vác	Cảng Long Bình P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
441	Trần Huy Hoàng	1948	272189745	22/2/ tổ 9 KP11	Bán bọc nilong dạo	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
442	Trần Mạnh Cường	25/1/1997	194584600	291 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
443	Trần Mạnh Hùng	1978	272938221	226/2 tổ 7 KP11	diện cơ	226/2 tổ 7 Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
444	Trần Minh Chí	1985	301493929	211/1 tổ 5 KP11	Phụ nấu ăn	KCN Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
445	Trần Ngọc Hương	01/01/1974	351711026	64/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
446	Trần Ngọc Nhi	1988	271816681	Tổ 7 KP11	phụ quán cơm	Quán cơm Trà my tổ 7 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
447	Trần Ngọc Phi	1977	225241872	Tổ 10 - KP11	Xây dựng	Khu vực P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
448	Trần Quang Bửu	30/11/1990	183628457	Số 307- Tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
449	Trần Tấn Lực	1990	272159097	Tổ 5 Kp 11 AB	Phụ hồ tự do	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
450	Trần Thanh Bạch	1973	300861366	332 tổ 3 KP11	lái xe tải chờ hàng	khu vực P Phước Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
451	Trần Thành Chí	22/06/1962	272312740	45/4 tổ 7 KP4	Lái xe Tự do	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
452	Trần Thanh Tuấn	02/11/1970	270811239	43/2A tổ 7 KP4	Tài xế tự do	43/2A tổ 7 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
453	Trần Thế Hương	1986	183347084	9B/B3 Tổ 10 - KP11	Bốc Vác	Kho Tân Cảng P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
454	Trần Thị Ánh	26/3/1998	272637030	Số 295- Tổ 4 KP11	làm tóc	Số 295- Tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
455	Trần Thị Đào	3/6/1956	270034377	495/30 tổ 7 KP4	Buôn bán	495/30 tổ 7 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
456	Trần Thị Hằng	25/12/1996	187488211	305 tổ 4 KP11	Làm nail tại nhà	305 tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
457	Trần Thị Hằng	1/2/1974	036174004245	307 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp 11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
458	Trần Thị Kim Loan	1970	341424835	317 tổ 4 KP11	Phụ hồ	Khu vực Kp 11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
459	Trần Thị Kim Phượng	25/04/1986	271789150	495/26 tổ 7 KP4	Thợ may gia đình	495/26 tổ 7 KP4 khu phố 4	01/05/2021	0	1,500,000	
460	Trần Thị Kim Thúy	03/03/1981	271416182	9/1, KP4	Phụ quán cơm	Tổ 5 KP2 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
461	Trần Thị Lân	1985	186357478	176/1 tổ 6 KP11	bán vé số	Khu vực tổ 6 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
462	Trần Thị Lan	01/12/1969	272749146	208 tổ 1a kp 11	bán bánh ướt	208 tổ 1a kp 11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
463	Trần Thị Mơ	01/01/1982	272768752	208 tổ 2 KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
464	Trần Thị Mỹ	1952	272378687	22/2/ tổ 9 KP11	Giúp việc gia đình	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
465	Trần Thị Mỹ Ly	1986	371499348	287 tổ 4 KP11	Làm tóc tự do	Không cố định nơi làm việc	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
466	Trần Thị Ngọc Bích	11/9/1967	270771316	13/2 tổ 2, KP4	Tập vụ không HDLĐ	CTy Sonadezi 6A P long Bình Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
467	Trần Thị Nhu	02/08/1964	181190599	291 tổ 4 KP11	thu gom xử lý rác	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
468	Trần Thị Tâm	10/9/1958	270034173	41/6 tổ 2, KP4	Phụ bán cơm	Tổ 5 KP2 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
469	Trần Thị Thanh Nga	11/08/1981	271610082	102 tổ 1a KP11	bán bánh mỳ xe đẩy	tổ 1a KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
470	Trần Thị Thoại Mỹ	2/2/1996	241513102	300/52 Tổ 3 KP11	Giúp việc gia đình	Tổ 7 KP10 P Tân Biên	01/05/2021	0	1,500,000	
471	Trần Thị Thu	1987	186504547	09A1 Tổ 10 - KP11	Bán cơm	Tổ 10 - KP11	01/05/2021	0	1,500,000	
472	Trần Thị Thu Diễm	04/02/1984	271597935	130/1 tổ 1a, kp 11	bán nước mía đạo	tổ 1a kp 11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
473	Trần Thị Thu Hà	05/03/2000	341918993	280 tổ 4 KP11	Làm nail	Tổ 1 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
474	Trần Thị Thu Hồng	23/07/1973	271881501	Số 300/118 - Tổ 4 KP11	Thợ may gia đình	Số 300/118 - Tổ 4 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
475	Trần Thị Thương	1995	178633550	236 tổ 3 KP11	bán vé số	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
476	Trần Thị Thuý	4/5/1961	272222419	20/4A, KP4	Giữ trẻ tại nhà	20/4A, KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
477	Trần Tiến	1980	385187995	255 tổ 20A KP10	làm hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
478	Trần Trung Dũng	1977	351312445	270 tổ 3 KP11	bốc vác	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
479	Trần Trung Dũng	03/07/1990	194389523	Số 94, Tổ 1 KP11	Sửa chữa điện và nước	Không cố định KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
480	Trần Trung Kiên	26/08/1996	044096000692	Số 291 - Tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
481	Trần Trung Lộc	15/2/2012	184447355	Tổ 3 KP11	Xe ôm công nghệ	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
482	Trần Tuấn Vũ	1982	321154768	259B tổ 5 KP11	Thu gom phế liệu	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
483	Trần Văn Hải	1982	034082013382	236 tổ 3 KP11	chụp ảnh đạo	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
484	Trần Văn Hạnh	1978	271562655	22/2/ tổ 9 KP11	Làm cơ khí	22/2/ tổ 9 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
485	Trần Văn Hoàng	1968	381162221	Tổ 10 - KP11	Bán cua, cá	Tổ 10, KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
486	Trần Văn Hùng	1976	272017668	17D1 Tổ 10 - KP11	Bán cần tín	Sư đoàn 309 P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
487	Trần Văn Khánh	28/10/1989	186693644	198 tổ 2 KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
488	Trần Văn Lâm	1985	341203974	04B2 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
489	Trần Văn Lộc	30/09/1992	230828020	130 / 1 tổ la, kp 11	phụ xe tải chờ hàng	Khu vực KCN BH 2	01/05/2021	0	1,500,000	
490	Trần Văn Ngọc	21/11/1992	187173556	300/54 tổ 3 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
491	Trần Văn Nhâm	1972	183618045	Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
492	Trần Văn Quang	25/06/1990	030090000659	46/1 Tổ 8 KP11	phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
493	Trần Văn Tâm	08/05/1992	186982175	198 tổ 2 KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
494	Trần Văn Thiệu	20/12/1974	271104066	46/5 tổ 7 KP4	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
495	Trần Văn Toàn	25/12/1977	164130829	90, Tổ 1 - KP11	Sửa xe máy	90, Tổ 1 KP 11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
496	Trần Vũ Ngọc Thạch	22/10/1990	272087302	92/4, KP4	Giao hàng xe 02 bánh	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
497	Trần Xuân Hòa	1990	183848321	9B/B3 Tổ 10 - KP11	Bốc Vác	Kho Tân Cảng P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
498	Triệu Anh Duy	04/11/1992	245153350	70/2 Tổ 9 KP11	Lái xe chờ hàng	Tập hoá 369- Phạm Văn Thuận P Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
499	Triệu Khanh	1978	365044176	144/41 tổ 6 KP11	Phụ xe tải	Cty Phát Khang Hưng KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
500	Triệu Ngọc Hạ Nguyên	22/05/1983	231034357	70/2 Tổ 9 KP11	bán quán giải khát	70/2 Tổ 9 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
501	Triệu Thị Hương	1981	037181005415	Tổ 10 - KP11	Bán cơm tấm	Tổ 10,KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
502	Triệu Trung An	8/9/1991	060934467	Số 357- Tổ 4	Cơ khí	Số 357- Tổ 4 Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
503	Trịnh Công Trường	2/5/1972	320802367	357 tổ 4 KP11	Lái xe 02 bánh chở khách	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
504	Trịnh Phước Long	15/10/2021	271437431	24/2 tổ 4,KP4	Bán quán ăn	471 tổ 2 KP12 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
505	Trịnh Phước Thủy	20/8/1970	270893973	15/27/24 tổ 4	Bốc vác	Cty Năm hồng KCN Tam Phước	01/05/2021	0	1,500,000	
506	Trịnh Thanh Thủy	24/2/1962	270111921	571/39,KP4	Tập vụ cho phòng khám nha khoa	Nha khoa Đại Phát P Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
507	Trịnh Thị Cẩm Nhung	1975	220945210	40C2 Tổ 10 - KP11	Giúp việc gia đình	Tổ 10 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
508	Trịnh Thị Thục	1978	271359359	01 B3 Tổ 10- KP11	Thợ may	Tổ 10-KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
509	Trịnh Tuấn Anh	29/11/2000	038200000306	108 tổ 1 KP11	Phụ hồ	Khu vực KP11 P/ An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
510	Trịnh Văn Thành	19/11/1989	251140524	Tổ 9 KP11	Thợ phụ hồ vữa cơ khí	Nhà xưởng Hồ Nai 3	01/05/2021	0	1,500,000	
511	Trương Cọt Răng	1983	365292043	29A1 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P Phước Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
512	Trương Hữu Đòn	1980	183500798	253/2 tổ 5 KP11	Phụ hồ	Ngã ba bên Cam, Nhôm Trạch	01/05/2021	0	1,500,000	
513	Trương Nam Phi	2001	044201001868	19C1 Tổ 10-KP11	Thợ xây	Khu vực KP11 P/An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
514	Trương Quốc Thủy	10/6/1985	212286602	82/2 Tổ 9 KP11	Phụ giao hàng theo xe	Khu vực P/ An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
515	Trương T Tôn Nữ Ái Loan	04/01/1988	191669392	Số 300/118 - Tổ 4 KP11	Thợ may	tổ 13 KP7 P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
516	Trương Thị Tường	16/06/1969	272097017	196 tổ 2 KP11	Thợ may gia đình	196 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
517	Trương Trung Tín	8/8/1988	271936710	31/3, KP4	tài xế xe nâng chở hàng	KDL Ngọc Hoa Trang Đặng Văn Tron P hiệp Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
518	Trương Văn Dành	05/06/1994	221343982	340 tổ 4 KP11	xe ôm	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
519	Trương Văn Phú	1992	034092006526	26D Tổ 10 - KP11	Lái xe chở khách	77 bãi sây P1, Q6 TPHCM	01/05/2021	0	1,500,000	
520	Trương Văn Quốc	9/10/1977	271681863	20/1 Tổ 8 KP11	Thợ hồ- xây dựng	Khu vực TP Biên Hoà	01/05/2021	0	1,500,000	
521	Văn Thế Dũng	1/1/1980	371110590	5/5 tổ 9, KP4	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
522	Vì Văn Quân	04/02/1986	186122086	293 tổ 4 KP11	Phụ hồ	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
523	Võ Bích Loan	09/02/1984	341165760	90/1 Tổ 8 KP11	Phụ quán cơm	90/1 Tổ 8 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
524	Võ Hải Đăng	14/12/2005	382070672	70/2 Tổ 9 KP11	Phụ việc cơ khí	Khu vực Tp Biên Hoà	01/05/2021	0	1,500,000	
525	Võ Ngọc Cấn	08/02/1995	341893198	288 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
526	Võ Thị Bích Vân	29/01/1989	341481864	90/1 Tổ 8 KP11	Phụ quán cơm	90/1 Tổ 8 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
527	Võ Thị Loan	30/08/1992	183870553	319 tổ 4 KP11	Vận chuyển HH xe 02 bánh	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
528	Võ Thị Thảo	10/10/1992	183956374	214 tổ 2 KP11	Thợ may gia đình	196 Tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
529	Võ Thị Thủy Tiên	1985	371763645	37D1 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
530	Võ Trí Tâm	15/5/2000	272748286	29 B tổ 20A KP10	lái xe tải không HDLD	Đường số 3 KCN Biên Hòa 1	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
531	Võ Văn Đức	01/01/1991	351929775	Tổ 8 KP11	bán hành tôi	chợ nhỏ Long Bình (đồng chợ)	01/05/2021	0	1,500,000	
532	Võ Văn Hải	1974	271241659	48/3, KP4	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
533	Võ Văn Hùng	9/9/1968	270746998	48/41 tổ 9, KP4	Thợ hồ	Khu vực D, Đồng Khởi P Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
534	Võ Văn Ngà	1972	365901104	C2/24 Tổ 10 - KP11	Lơ xe tải	Khu vực bến xe P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
535	Võ Văn Tuấn	1992	364155395	C2/24A Tổ 10- KP11	Phụ hồ	Khu vực P "Phước Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
536	Vũ Đình Nho	1976	172127959	46/3 Tổ 10 - KP11	Phụ hồ	Tổ 10 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
537	Vũ Đức Ngà	27/09/1998	034098001566	224 tổ 2 KP11	Thợ điện cơ	192 tổ 2 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
538	Vũ Duy Tường	15/10/1983	271611893	2/5 tổ 7 KP4	Lái xe Tự do	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
539	Vũ Hùng Vương	08/11/1960	270034299	495/26 tổ 7 KP4	Xây dựng phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
540	Vũ Minh Quý	26/10/1973	271990136	76/2 Tổ 9 KP11	Thợ sửa chữa điện cơ	79/6 tổ 9 KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
541	Vũ ông Ngọc Hoàng	1/10/1969	270891222	43/5 tổ 7 KP4	Tài xế chở hàng	Kho hàng tư nhân Bình Dương	01/05/2021	0	1,500,000	
542	Vũ Phi Long	1/1/1990	272037967	571/33 tổ 4	Sửa chữa điện	Ấp 2 xã Thanh Phú, Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
543	Vũ Phi Mẫn	26/4/1974	271240744	46/4 tổ 7 KP4	Lái xe khách tự do	Không cố định khu vực	01/05/2021	0	1,500,000	
544	Vũ Thanh Lộc	14/10/1977	271640155	485/14/12 tổ 7 KP4	Lái xe buýt	H 3 tổ 3 KP 10, P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
545	Vũ Thị Bích Hạnh	16/07/1974	271414674	16/2 tổ 2, KP4	Thu gom phế liệu	30/2 tổ 3 KP4 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
546	Vũ Thị Giang	23/9/1982	164166903	90, Tổ 1 - KP11	Sửa xe máy	90, Tổ 1 KP 11 - An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
547	Vũ Thị Hoàng Anh	11/7/1973	272247258	48/2 tổ 9, KP4	Sửa quần áo	48/2 tổ 9, KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
548	Vũ Thị Hợi	1970	035170000354	05/C3 Tổ 10 - KP11	Bán bún	Bờ suối Tổ 10 KP11 An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
549	Vũ Thị Huế	1989	173297321	3AC2 Tổ 10 - KP11	Thợ may	3AC2 Tổ 10 - KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
550	Vũ Thị Kiều Duyên	1/8/1998	272804434	43/5 tổ 7 KP4	Buôn bán sinh tố, nước	43/5 tổ 7 KP4 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
551	Vũ Văn Cua	1984	272757061	144/37 tổ 6 KP11	lái xe tải chờ hàng	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
552	Vũ Văn Hùng	14/02/1984	276056225	28/1 Tổ 8 KP11	lái xe mô tô 2 bánh chờ khách	Khu vực Biên Hòa, HCM	01/05/2021	0	1,500,000	
553	Vũ Văn Tuế	1996	036066000317	307 tổ 4 KP11	phụ hồ	Khu vực Kp11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
554	Vũ Xuân Bằng	7/2/1981	272698495	571/39, KP4	Phụ hồ	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
555	Xu Rì Yên Dương	1992	185968266	222/2 tổ 7 KP11	Xây dựng	Khu vực KP11 P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
556	Y Khấn	08/05/1996	245366427	Tổ 8 KP11	bóc vác	Khu vực Tam Phước, Long Thành	01/05/2021	0	1,500,000	
557	Y Luân	15/5/1983	945045740	Tổ 8 KP11	Bốc xếp hàng hoá	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
558	Y Mun Nởm	13/8/2003	241941520	28/1 tổ 8 KP11	Phụ hồ xây dựng	Khu vực P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
TỔNG II: (558 X 1.500.000 ĐỒNG)										
III. Phường Hiệp Hòa										
1	Bồ Cao Trọng	17/5/1981	271477948	9/1 Nhất Hoà	Thu gom phế liệu	Cơ sở phế liệu Hoàng Tuấn Phúc, phường Trảng Dài, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
2	Bùi Chí Hoàng	30/11/1987	272040376	167B/1 Nhất Hoà	Bóc vác	Đại lý nước Mộng Ngọc phường Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
3	Bùi Ngọc Hải	1988	272097338	490/A2, kp Nhị Hoà	phụ hồ	khu vực Hiệp hòa, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
4	Bùi Ngọc Lang	23/11/1966	270671634	167B/1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
5	Bùi Ngọc Thủy Hạnh	10/02/1987	271891131	tổ 8, kp Nhất Hòa	giúp việc nhà	259/3, kp Tam Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
6	Bùi Thị Thanh Hải	10/6/1979	271691791	Nhà trọ ông Dũng Hẻm 193, tổ 8 Nhất Hoà	Phụ quán	Càphê Qtreo Đc: 260 Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
7	Bùi Thị Thuý Nga	11/9/1999	272678376	50A/1 Nhất Hoà	Phụ rửa chén	Tiệm Mì Tào Đồ, phường Tân Phong, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
8	Bùi Văn Hoàng	5/12/1966	270718984	50A/1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
9	Cao Thị Thanh Diễm	20/11/1970	271549956	20/1A, tổ 21, Nhất hoà	Phụ quán	12/4, Kp Long Diễm, phường Long Bình Tân, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
10	Cao Thị Thiệt	25/02/1969	271178014	Khu nhà trọ lam Viên, kp Nhất Hòa	giúp việc nhà	nhà số 10, khu tái định cư Phúc Hiếu, Hiệp hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
11	Châu Thị Bích Loan	06/1/1990	075190002027	273/3A, Tam Hoà	Bán vé số	Lưu động	9/7/2021	0	1,500,000	
12	Châu Thị Thuý Liễu	14/07/1977	271999315	20/1, Tổ 21, Nhất Hoà	Bán rau, củ	Khu chợ tự phát phường Bình Đa	9/7/2021	0	1,500,000	
13	Đặng Bích Tùng	30/10/1973	271117092	159/3B, kp Tam Hòa	phục vụ	nhà hàng Eros, P Tân Tiến	09/7/2021	0	1,500,000	
14	Đặng Hồng Như Ý	24/7/2003	272974042	493/A2, Nhị Hoà	Phục vụ	Quán ăn Hàn Quốc Mr Lei	09/7/2021	0	1,500,000	
15	Đặng Huyền Trân	30/7/1989	272139170	90/3, Tổ 6, Tam Hoà	Hát đăm (dân ca tài tử)	94/2/4, Tam Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
16	Đặng Nguyễn Phương Thanh	24/06/1999	272750548	03 đường D2, Nhị hoà	Phục vụ	Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
17	Đặng Quang Minh	13/11/1983	271574587	124B/1, Tổ 15, Nhất Hoà	Thợ sửa điện tử	Tên của hiệu quảng cáo Hợp Đem.ĐC: 66- CMT8- phường Quyết Thắng- TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
18	Đặng Quang Vinh	15/04/1982	271574586	124/1B, Nhất Hoà	Thợ sửa xe	Gara Thiên Ý 211D- KP5- phường Trảng Dài, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
19	Đặng Thị Ngọc Phương	01/10/1986	272498805	310C/3, Tam Hoà	Phụ hồ	Theo công trình (Cty TP, địa chỉ số 80- đường Gò Cát- phường Phú Hữu- Quận 9-TPHCM)	09/7/2021	0	1,500,000	
20	Đặng Thị Thu Hồng	16/06/1969	270793487	545/A2, kp Nhị Hoà	bán quán ốc	kp 7 cư xá Corido, P An Bình	09/7/2021	0	1,500,000	
21	Đặng Văn Dũng	09/8/1955	270129665	206/1, Tổ 15 Nhất Hoà	Bán bánh ít	Khu vực chợ Hoà An, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
22	Đặng Văn Út	06/6/1967	270750689	124/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
23	Đào Thị Thanh Vân	08/02/1958	270057484	144/3, Tam Hoà	Phụ quán	Căn tin Trường THPT Nam Hà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
24	Diệp Hồng Hoà	15/05/1972	271112827	219/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
25	Diệp Xuân Dung	06/06/1967	270750883	166/A2, kp Nhị Hoà	bán rau	khu vực gần cty Pouchen Hóa An	09/7/2021	0	1,500,000	
26	Đinh Dương Hùng Chiến Quốc	22/10/1983	271574618	197/26/17, Nhị Hoà	Phụ bếp	Quán 10 Tuấn, Kp tam Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
27	Đinh Hoàng Phước	13/07/1973	271252091	229/A2, Tổ 9, Nhị Hoà	Xe ôm truyền thống	Khu vực cầu Hang, phường Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
28	Đinh Minh Hiền	01/04/1974	271233375	234/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
29	Đỗ Đức Trung	24/11/1974	271233634	88/1, Tổ 8 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
30	Đỗ Hữu Hùng	31/07/1968	270721500	45/63, kp Nhị Hoà	phụ hồ	khu vực Hiệp hòa, Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
31	Đỗ Ngọc Thủy Tiên	16/11/2003	276023043	tổ 19, kp Tam Hoà	phụ quán	286, Võ Thị Sáu, P Thống Nhất	09/7/2021	0	1,500,000	
32	Đỗ Ngọc Toàn	25/10/1995	272379893	tổ 19, kp tam Hòa	chạy xe ôm	khu vực bv Tâm thần, P Tân Phong	09/7/2021	0	1,500,000	
33	Đỗ Trung Hiếu	07/10/1993	272389945	288C/A2, Nhị Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
34	Đỗ Trung Nhân	16/08/2003	272971410	288C/A2, Nhị Hoà	Phục vụ	Quán Caffee 999 61/3 Tam Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
35	Đỗ Văn Lộc	22/05/1964	270071272	163/3, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
36	Đỗ Văn Miên	1976	381462206	Tạm trú 15/1 KP Nhất Hoà	Chạy xe ôm	tại nhà hẻm 193 tổ 8 KP Nhất Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
37	Đỗ văn Tiên	19/03/1971	270972017	66/1, kp Nhất Hoà	thợ hồ	khu vực Hiệp hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
38	Đoàn Thị Bích Tuyền	03/12/1995	272487211	129/1B Nhất Hoà	Giáo viên Anh Ngữ	Trung Tâm Anh Ngữ Lest Talk	9/7/2021	0	1,500,000	
39	Đoàn Thị Xuân Mai	28/2/1976	271384509	87B/1 Nhất Hoà	Thợ may	87B/1 Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
40	Hà Nguyễn Phương	22/09/1968	270721994	tổ 20, kp Tam Hòa	bảo trì	phòng Gym Vũ Lê, P Tân Phong	09/7/2021	0	1,500,000	
41	Hồ Công Phúc	10/02/1962	270129293	2/1, kp Nhất Hoà	Uốn tóc	2/1, kp Nhất Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
42	Hồ Quốc Cường	28/11/1969	272099971	139A/1, Nhất Hoà	Thợ hớt tóc	139A/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
43	Hồ Thị Mỹ Thanh	27/09/1974	271362643	39/1, Nhất Hoà	Thợ may	39/1, Nhất Hoà, Nhất Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
44	Hoàng Văn Việt	1970	270812912	179/10/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
45	Huỳnh Đăng Hữu Thuận	10/01/2003	272944154	206/1A, Nhất Hoà	Nhân viên bán hàng	Siêu thị Lotte	9/7/2021	0	1,500,000	
46	Huỳnh Quang Quốc	01/01/1978	272844299	149A/E104, Tổ 20, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
47	Huỳnh Tấn Dũng	08/8/1967	270750923	235/A3, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
48	Huỳnh Thái Định	30/08/1980	271384679	25/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
49	Huỳnh Thanh Tâm	30/11/1977	271233680	25/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
50	Huỳnh Thị Anh Đào	30/11/1968	270782086	52/1, Nhất Hoà	Thợ may	52/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
51	Huỳnh Thị Ngọc Yến	025/3/1985	271767787	45/2, tổ 8, kp Nhất Hoà	bán hủ tíu mì	49, đường văn trôn, p Hiệp Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
52	Huỳnh Thị Thu Trang	15/07/1994	272433100	282/3, kp tam Hoà	báo mẫu (Không HDLD)	trường mầm non Khai Tâm, P Thống Nhất	09/7/2021	0	1,500,000	
53	Huỳnh Thị Thủy Linh	19/05/1983	381120243	111A/2, kp Nhị Hoà	giúp việc nhà	1/4, kp 2, p tân mai	09/7/2021	0	1,500,000	
54	Huỳnh Văn Hưng	28/06/1963	271999611	Tổ 14, Nhất Hoà	Bán hàng ăn sáng nhỏ lẻ	KP2, đường Nguyễn Thị Tôn, phường Bửu Hoà, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
55	Huỳnh Văn Một	01/01/1965	270671761	137D/1, kp Nhất Hoà	thợ hồ	khu vực Hiệp hòa, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
56	Huỳnh Văn Nam	25/10/1989	270858134	137/1, kp Nhất Hoà	phụ hồ	khu vực Hiệp hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
57	Huỳnh Văn Sự	17/11/1957	271914935	57A/1 Nhất Hoà	Nhạc lễ đám ma	Lưu động	9/7/2021	0	1,500,000	
58	Huỳnh Văn Tỉnh	20/05/1987	352243577	Tổ 3, Nhị hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
59	Khổng Hữu Hải	05/4/1986	271743785	Nhà trọ Lam Viên Hẻm 193, tổ 7 Nhất Hoà	Nhân viên IT (kỹ thuật) Cam kết không có HDLD	Công ty TNHH - VP Components Việt Nam Đc: Đường số 2, KCN Amata, phường Long Bình, TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
60	Khưu Hải	09/6/1993	365949199	Tổ 20, Tam Hoà	Bốc vác	Ngã tư cầu Hoà An	9/7/2021	0	1,500,000	
61	Kiều Mộng Thu	5/7/1976	271159729	197/26/30/17, Tổ 15 Nhất Hoà	Bán cá	Khu vực chợ Đồn	09/7/2021	0	1,500,000	
62	Lâm Soi	1986	365920754	504B/A2 KP Nhị Hòa	Bo mài, đánh bóng đá hoa cương	Cơ sở đá hoa cương Minh Cương 339/A2 Nhị Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
63	Lê Bảo Trung	15/08/1989	075089001262	586c/A2 Nhị Hòa	thợ cơ khí	546A, kp 2, P Long Bình Tân	09/7/2021	0	1,500,000	
64	Lê Đình Lân	18/03/1982	186054524	498/A2, Tổ 20, Nhị Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
65	Lê Hà Thanh Long	05/08/1993	272189973	45/A2, Nhị Hoà	Thợ điện tử	45/A2, Nhị Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
66	Lê Hoàng Tú	13/05/1979	271389736	586K/A2, kp Nhị Hòa	bán bánh mì	khu vực ngã tư Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
67	Lê Lệ Ngân	18/11/1955	086155000181	159/3B, kp Tam Hòa	Rửa chén	quán phở bò, hẻm 80, kp Tam Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
68	Lê Ngọc Hiền	26/02/1972	270993196	182/1 Nhất hoà	Giúp việc nhà	Chủ nhà Lê Ánh Ngọc Đc: 68/A1 Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
69	Lê Ngọc Phước	28/3/1977	271233600	182/1, Tổ 17, Nhất Hoà	Chạy xe ba gác	Khu vực Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
70	Lê Phước Thiện	19/10/1982	271477888	366/A2, kp Nhị Hòa	bán quần áo	Khu vực Chợ Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
71	Lê Sỹ Vượng	09/04/1990	173613767	66/1, kp Nhất Hòa	thợ hồ	khu vực Trảng Dài	09/7/2021	0	1,500,000	
72	Lê Thanh Hà	30/10/1972	075072000504	191C/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
73	Lê Thanh Phương	10/3/1992	272311965	93B/1 Tam Hoà	Thợ may	93B/1 Tam Hoà, Hiệp hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
74	Lê Thị Ánh Huyền	15/09/1999	335006553	45/2, kp Tam Hòa	phụ quán	quán chủ Hiệp, 434/A2, kp Nhị Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
75	Lê Thị Hà	01/01/1962	170466423	Tổ 16 Nhất Hoà	Giúp việc nhà	186/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
76	Lê Thị Hoàì Linh	29/6/1997	191894276	159/3, Tam Hoà	Bán nước giải khát lưu động	Gần Đại Học mở Long Bình Tân	9/7/2021	0	1,500,000	
77	Lê Thị Hoanh	26/07/1968	270793766	49, kp Tam Hòa	phụ việc nhà	45, Đặng Văn Tron, kp Tam Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
78	Lê Thị Huyền Trân	27/02/2003	272917713	51/3, kp Tam Hòa	giúp việc nhà	194, P Tân Tiến	09/7/2021	0	1,500,000	
79	Lê Thị Kim Liên	23/05/1905	270982035	227/1, Tổ 12, Nhất Hoà	Giúp việc nhà	6/6, Kp2, phường Tân mai, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
80	Lê Thị Nhài	14/04/1961	270598421	506/A2, kp Nhị Hòa	giúp việc nhà	91/62, kp 3, P Tân Biên	09/7/2021	0	1,500,000	
81	Lê Thị Thanh	1952	270375685	159/3B, kp Tam Hòa	giúp việc nhà	164B, tổ 18, p hiệp Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
82	Lê Thị Thanh Hương	13/07/1973	271117009	47/3, Tam Hoà	Đan giỏ thủ công	47/3, Tam Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
83	Lê Thị Thanh Thủy	22/09/1986	271862290	Tổ 3, Nhị hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
84	Lê Thị Thuý Vy	12/04/2002	321749233	250/A2, Nhị Hoà	Nail	Salon Trà Giang Đường Nguyễn Văn Tiên, phường Tân Phong, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
85	Lê Văn Chí	07/10/1969	270793504	19/53, kp Tam Hòa	thợ bảo trì điện (không HDLD)	Trung tâm giáo dục một thành viên anh ngữ Việt Mỹ	09/7/2021	0	1,500,000	
86	Lê Văn Quit	1962	231556148	Nhà trọ Lam Viên Hẻm 193- Đỗ Văn Thi- Nhất Hoà	Bán vé số + thu gom phế liệu	Khu vực Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
87	Lê Văn Tre	1965	301430335	29/1B, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
88	Lư Thị Hồng Hạnh	16/8/1998	272697166	174/1B, Nhất Hoà	Giáo viên Mầm Non	Trường Mầm Non Dorimon	9/7/2021	0	1,500,000	
89	Lương Thị Ánh Nga	06/08/1973	271233744	192/1/22, Tam Hoà	Buôn bán gia dụng	Chợ Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
90	Lưu Thế Anh	5/7/1957	271385390	191A/1 Nhất Hoà	Chạy xe ba gác	Cty doanh nghiệp sắt Sầu Nếp, Hiệp Hoà, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
91	Lưu Thị Thanh Hoa	22/12/1980	271384596	54/A2, kp Nhị Hoà	Bán rau	54/A2, kp Nhị Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
92	Lưu Viết Minh	18/4/1961	270366492	207/1 Nhất Hoà	Nấu rượu	207/1 Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
93	Lý Thị Em	12/02/1965	270671762	80/1, Nhất Hoà	Thợ may	80/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
94	Lý Văn Kha	08/08/1989	271946562	493C/A2, Nhị Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
95	Mạc Thị Kim Anh	05/04/1974	272759246	185C/A2, Dãng Đại Độ, Tổ 7, Nhị Hoà	Thợ may gia công	185C/A2, Dãng Đại Độ, tổ 7, Nhị Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
96	Mai Hữu Nghĩa	24/12/1972	270972130	150B/1, Tổ 17 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
97	Mai Quốc Bảo	03/10/1992	272224059	3/1 Nhất Hoà	Nha sĩ	Nha khoa Tam Đức Đc: 2119 Nguyễn Ái Quốc, Phường Trung Dũng, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
98	Mai Sơn Hải	19/6/1965	270694592	120/17/13, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
99	Mai Thị Ba	06/3/1964	270124300	541E/A2, Tổ 6B Nhị Hoà	Giúp việc nhà	124A/3, Tổ 20, Tam Hoà, Hiệp Hoà, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
100	Mai Thị Hồng Đào	04/03/1996	272597195	55/1 Nhất Hoà	Thu ngân	Thăm mỹ viện Linh Anh R120, Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
101	Mai Văn Đẹp	29/9/1969	270782022	39E/1 Nhất Hoà	Thợ hàn	Lưu động	9/7/2021	0	1,500,000	
102	Ngô Hoàng Nhựt Thanh	27/11/1973	271112739	80 Đặng Đại Độ, Tổ 7, Nhị Hoà	Thợ may gia công	80 Đặng Đại Độ, Tổ 7, Nhị Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
103	Ngô Ngọc Thọ	20/11/1990	312159199	233D/3, kp Tam Hoà	phụ hồ	khu vực Hiệp hòa, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
104	Ngô Thanh Cảnh	01/1/1979	280692626	167B/1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
105	Ngô Văn Chương	10/09/1908	341912823	hẻm 193, kp Nhất Hoà	chạy xe ba gác	36H, kp 3, P Trần Dài	09/7/2021	0	1,500,000	
106	Nguyễn Anh Hào	02/07/2002	272870827	342/A/A2, Nhị Hoà	Phụ bếp	Quán Thành Lũy, phường Thống Nhất, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
107	Nguyễn Công Hoàng	4/10/1970	270867744	Hẻm 193, Nhà trọ Lam Viên, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
108	Nguyễn Công Nghĩa	24/01/1976	271233646	532/A2, Hiệp Hoà	Xem ôm truyền thống	Không có điểm cố định	9/7/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
109	Nguyễn Di Hoà	04/3/2003	276071401	Nhà trọ Lam Viên Hẻm 193, Nhứt Hoà	Phụ quán	115 đường Phan Trung, phường Tân Mai, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
110	Nguyễn Đình Cừu	15/08/1962	270145641	332/A2, Tổ 9, Nhị Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
111	Nguyễn Đức Thảo	30/01/1990	272224013	35A/A2, Nhị Hoà	Phụ làm bánh	35A/A2, Nhị Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
112	Nguyễn Duy Nhất	06/12/1983	212182238	595/A2, kp Nhị Hoà	vận chuyển hàng hóa	595/A2, kp Nhị Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
113	Nguyễn Hoàng Hoài Hưng	21/11/1995	272399730	184/1, kp Nhứt Hoà	Phụ hồ	khu vực Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
114	Nguyễn Hoàng Lang	26/11/1985	381320378	63/3/15 Hiệp Hoà	Bóc vác	Kho Cty Robert Đc: 13 KCN Amata, phường Long Bình, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
115	Nguyễn Hoàng Minh	29/09/1993	272919056	176/3, kp Tam Hòa	phụ hồ	khu vực Hiệp hoà, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
116	Nguyễn Hoàng Quốc	11/10/1994	261344252	Nhà trọ Lam Viên Hẻm 193- Đỗ Văn Thi- Nhứt Hoà	Phụ hồ	Theo công trình	09/7/2021	0	1,500,000	
117	Nguyễn Hoàng Vinh	24/12/1978	272289499	149H/3, Tam Hoà	Thợ hàn	Làm công trình cho ông Nguyễn Tấn Dũng Đc: KP1 - Phường Bửu Hoà- Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
118	Nguyễn Hồng Phước	14/05/1905	270153412	177/1, Nhứt Hoà	Tài xế xe khách gia đình (04 chỗ)	177/1, Nhứt Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
119	Nguyễn Hồng Phương Thảo	25/03/1979	271328074	Tổ 21, Nhất Hoà	Bán bánh mì	Lê đường công ty Pouchen Phường Hoà An, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
120	Nguyễn Hùng Diệp	10/12/1978	291134086	77/26/6, kp Tam Hoà	thợ sửa điện	77/26/6, kp Tam hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
121	Nguyễn Hữu Cường	30/07/1989	271921405	490H/A2, kp Nhị Hoà	chạy xe ôm	khu vực gần bệnh viện Đồng Nai	09/7/2021	0	1,500,000	
122	Nguyễn Hữu Minh Khoa	19/07/1981	271369162	176/3, kp Tam Hoà	phụ hồ	khu vực Hiệp hòa, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
123	Nguyễn Hữu Phúc	21/01/1972	271043177	570B/A2, kp Nhị Hoà	vận chuyển hàng	570B/A2, kp Nhị Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
124	Nguyễn Hữu Thắng	04/12/1996	272456524	490H/A2, kp Nhị Hoà	chạy xe grab 2 bánh	268, P15, Q 10, tp HCM	09/7/2021	0	1,500,000	
125	Nguyễn Lê Bạch Ngọc Ánh Lan	19/06/1994	272444865	179/A2, kp Nhị Hoà	nhân viên	Cơ sở Massage, D11-12, P Tân Mai	09/7/2021	0	1,500,000	
126	Nguyễn Minh Hoàng	07/04/1971	270971954	184/1, kp Nhất Hoà	Phụ hồ	khu vực Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
127	Nguyễn Minh Phương	01/01/2003	272992475	123/42, Tổ 3, Nhị Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
128	Nguyễn Minh Thành	1/9/1987	271960693	50/1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
129	Nguyễn Minh Thiện	01/10/2001	272844880	53C/1, Nhất Hoà	Phục vụ	Quán trà sữa DeCube Đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trung Dũng, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
130	Nguyễn Minh Tuấn	24/05/1905	271965619	195/3, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
131	Nguyễn Ngọc Minh	14/09/1966	270671495	2A/A2, kp Nhị Hoà	phụ bán hàng	61A/6, p Bình An, Bình Dương	09/7/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
132	Nguyễn Ngọc Nguyễn	11/11/1965	272061501	326/26/3, Nhứt Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
133	Nguyễn Ngọc Sơn	29/03/1972	270993192	315/3, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
134	Nguyễn Ngọc Tú Uyên	07/12/1990	272189052	3/1, kp Nhứt Hoà	bán ăn sáng	3/1, kp Nhứt Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
135	Nguyễn Nguyễn Toàn	04/06/1905	271477323	229/A2, Tổ 9, Nhị Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
136	Nguyễn Phi Hùng	22/1/1981	271422676	13/1, Hiệp Hoà	Thợ sắt	2B/1, Tổ 21, Đỗ Văn Thi Nhứt Hoà, Hiệp hoà, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
137	Nguyễn Phương Hằng	1990	363738980	159/A2, kp Nhị Hoà	bán rau	khu vực gần cầu An hào	09/7/2021	0	1,500,000	
138	Nguyễn Quốc Văn	01/1/1960	270517001	Tổ 8 Nhứt Hoà	Xem ôm truyền thống	Khu vực cây xăng Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
139	Nguyễn Sơn	19/01/1996	273563108	106C/A2, Nhị Hoà	Giao hàng (vàng mã)	512A, Nhị Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
140	Nguyễn Thanh Diệu	16/03/1986	271860684	591/A2, Kp Nhị Hoà	Chăm sóc bé	trường mầm non tư thực Hiền Đức	09/7/2021	0	1,500,000	
141	Nguyễn Thành Hiển	10/4/1969	270793471	27B/1, Nhứt Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
142	Nguyễn Thành Hiệp	22/02/1958	270972080	3/1, tổ 15, kp Nhứt Hoà	thợ điện	Lưu động Hiệp Hoà, Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
143	Nguyễn Thanh Hoài Vũ	02/05/1995	212271690	595/A2, kp Nhị Hoà	vận chuyển hàng hóa	595/A2, kp Nhị Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
144	Nguyễn Thanh Minh	26/2/1974	271145180	Nhà trọ ông Dũng , Nhứt Hoà	Xem ôm	Chợ Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
145	Nguyễn Thanh Phong	5/8/1974	334672515	25/1, Nhứt Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
146	Nguyễn Thành Phuong	06/03/1976	271161788	536/A2, Tổ 6B, Nhị Hoà	Tài xế xe khách gia đình (04 chỗ)	536/A2 Tổ 6B KP Nhị Hoà, P.Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
147	Nguyễn Thành Quang	1969	270870014	193/14/21, kp Nhất Hoà	Tài xế vận chuyển hàng	223/26/17C, p Quang Vinh	09/7/2021	0	1,500,000	
148	Nguyễn Thanh Sang	2/9/1980	023552810	Nhất Hoà, Hiệp Hoà	Xem ôm	Khu vực bách Hoá Xanh, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
149	Nguyễn Thanh Sơn	31/05/1959	270014134	215/8B, Tổ 17, Đỗ Văn Thi	Giáo viên dạy lái xe	Trung Tâm dạy nghề số 3 Tây Sài Gòn số 205C, Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, TP.BH	9/7/2021	0	1,500,000	
150	Nguyễn Thanh Thảo	31/8/1974	271116976	31E/1 Nhất Hoà	Thợ may	31E/1 Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
151	Nguyễn Thanh Thảo	29/3/2004	276037930	29/1A, Nhất Hoà	Giúp việc nhà	25- CMT8- Phường Thanh Bình- TP.BH	09/7/2021	0	1,500,000	
152	Nguyễn Thế Dũng	04/09/1970	270859804	120/17/7, kp Nhất Hoà	bảo vệ (không HDLD)	cty Bảo hiểm Bảo Long	09/7/2021	0	1,500,000	
153	Nguyễn Thị Đẹp	1980	351702879	tổ 8, kp Nhất Hoà	giúp việc nhà	61B/1, kp Nhất Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
154	Nguyễn Thị Diễm Châu	09/07/1985	271754645	41/3, Tam Hoà	Đan giỏ thủ công	41/3, Tam Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
155	Nguyễn Thị Đức	01/01/1982	186386608	250/A2, Nhị Hoà	Giúp việc nhà	373 đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, TP.BH	9/7/2021	0	1,500,000	
156	Nguyễn Thị Gái	1948	270129686	50/1, Nhất Hoà	Bán rau + chuối	Chợ Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
157	Nguyễn Thị Gái	08/12/1958	270056259	377, kp Nhị Hoà	giúp việc nhà	420/2, kp 5, p Tân Tiến	09/7/2021	0	1,500,000	
158	Nguyễn Thị hiếu	15/08/1962	270643520	173C/A2, kp Nhị Hoà	bán vé số	Khu vực Chợ Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
159	Nguyễn Thị Hoa	11/09/1974	271233749	506A/A2, kp Nhị Hoà	phụ quán	quán cơm đường Hoa Hồng, P Hóa An	09/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
160	Nguyễn Thị Hồng Vinh	25/12/1963	270590002	75/1, Nhất Hoà	Phụ giúp việc nhà	Đc: 99, ấp Tân hạnh, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1,500,000	
161	Nguyễn Thị Khánh Vân	20/07/1964	270098136	44/22, Nhị Hoà	Giúp việc nhà	B4, K p 2, phường Bửu Long, TP.BH	9/7/2021	0	1,500,000	
162	Nguyễn Thị Kim Hồng	10/2/1966	270671518	366/A2, Nhị Hoà	Giúp việc nhà	K1/97, ấp Tân Mỹ, KP4, tổ 75, phường Bửu Hoà, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
163	Nguyễn Thị Kim Loan	31/07/1965	270671317	192/1A, kp Tam Hòa	Bán nước giải khát nhỏ	192/1A, kp Tam Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
164	Nguyễn Thị Kim Loan	05/08/1974	271233419	569E/A2, kp Nhị Hòa	bán bánh canh	412/A2, kp Nhị Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
165	Nguyễn Thị Kim Nhung	01/1/1978	272599974	263A/A2, Hiệp Hoà	Bán tạp hoá	Kiot số 3, Chợ Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
166	Nguyễn Thị Kim Thoa	25/8/1982	271427606	14/1 Nhất Hoà	Giúp việc nhà	Đỗ Thị Thuý Trang Đc: KP5- phường Bửu Long- TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
167	Nguyễn Thị Lang	13/11/1951	270056013	17/8/3, kp tam Hòa	giúp việc nhà	13/10b, kp 2 Huỳnh Văn Nghệ	09/7/2021	0	1,500,000	
168	Nguyễn Thị Lệ Mai	03/02/1986	271788592	57/1, Nhất Hoà	Bán chè	57/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
169	Nguyễn Thị Mai Chi	15/11/1994	272448361	23A/1, Nhất Hoà	Nhân viên massage	Hẻm 104, đường Vũ Hồng Phỏ, phường Bình Đa, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
170	Nguyễn Thị Mai Thi	18/8/1975	271262864	124/1, Nhất Hoà	Tạp vụ	Tại THEMIRA CENTRALPARK HOTEL Đc: 128/16- Nguyễn Ái Quốc - phường Tân Tiến- TPPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
171	Nguyễn Thị Mến	17/01/1982	271437751	47/1, kp Nhất Hoà	bán hủ tiếu mì	47/1, kp Nhất Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
172	Nguyễn Thị Nga	01/01/1955	320439771	280/A2, kp Nhị Hoà	bán dừa	64/A2,kp Nhị Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
173	Nguyễn Thị Ngọc Anh	20/07/1965	271282927	228B/A3, Hiệp Hoà	Bán vé số	Lưu động	9/7/2021	0	1,500,000	
174	Nguyễn Thị Ngọc Dung	04/07/1969	270772917	45/2, tổ 8, kp Tam Hoà	bán me	khu vực gần trường Nam Hà	09/7/2021	0	1,500,000	
175	Nguyễn Thị Ngọc Lan	10/01/1977	271286113	220/A, Nhị Hoà	Dan giò thủ công	220/A, Nhị Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
176	Nguyễn Thị Nhân	24/1/2005	342114474	Nhà trọ ông Dũng Hẻm 193, tổ 8 Nhất Hoà	Phụ quán	Quán phở Kim Đc: 104 Nguyễn Thành Đồng, phường Thống Nhất, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
177	Nguyễn Thị Nờ	13/05/1905	271668176	44B/A2, Nhị Hoà	Gia công nhang	44B/A2, Nhị Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
178	Nguyễn Thị Phụng	01/01/1960	270231235	22A/1, Nhất Hoà	Bán rau + chuối	22A/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
179	Nguyễn Thị Quý	23/7/1968	270793935	93B/1 Tam Hoà	Thợ may	93B/1 Tam Hoà, Hiệp hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
180	Nguyễn Thị Quy	01/01/1954	270323706	61/3, kp Tam Hoà	bán cá	khu vực chợ Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
181	Nguyễn Thị Sáu	01/01/1976	341126813	498D/A2 Nhị Hoà	Bán quần áo	17/1, Đỗ Văn Thi, Nhất Hoà, Hiệp hoà	9/7/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
182	Nguyễn Thị Thanh Trúc	2/8/1968	270772063	65/3/19, Nhị Hoà	Bán cà phê	Cạnh UBND phường Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
183	Nguyễn Thị Tố Hoa	09/03/2000	272766049	276/A2, kp Nhị Hoà	phụ quán	quán nem nướng 338/K3, P Bửu Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
184	Nguyễn Thị Trúc Phương	1998	025921165	498/A2, Kp Nhị Hoà	nhân viên	quán karaoke, D11, kp 7, P Thống nhất	09/7/2021	0	1,500,000	
185	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	12/09/1993	321525096	159/A3, Đặng Văn Tron, Tam Hoà	Bán cà phê	Quán Black Coffee 12 Đường N3, Kp6, phường Thống Nhất, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
186	Nguyễn Thị Xuân Thanh	21/01/1981	271422766	586K/A2, kp Nhị Hoà	bán bánh mì	khu vực ngã tư Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
187	Nguyễn Thu Hiền	06/03/1976	271264879	2/1, Nhất Hoà	Bán trái cây	Bến dỏ Kho, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
188	Nguyễn Thùy Trang	15/08/1983	271574575	69/3, kp Tam Hoà	bán quần áo	khu vực chợ Tam Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
189	Nguyễn Trọng Hiếu	28/10/1998	272619635	29/1 Nhất Hoà	Bóc vắc	32/1, Kp Trung Thẳng, TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương	9/7/2021	0	1,500,000	
190	Nguyễn Trúc Như	02/06/1986	271860279	215/8B, Tổ 17, Đỗ Văn Thi	Phụ quán	căn tin trường THPT Ngô Quyền, 328, phường Trung Dũng, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
191	Nguyễn Trung Dũng	20/06/1968	270750957	195B/3, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
192	Nguyễn Tuấn Đông	27/11/1983	272806765	59C/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Theo công trình (KV phường Hoà An- TPBH)	09/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
193	Nguyễn Tuấn Khanh	30/12/1971	270949047	159/3, Tam Hoà	Bán trái cây lẻ đường	Đội điện chợ Tân Vạn, phường Tân Vạn, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
194	Nguyễn Văn Chuyền	15/09/1955	270153537	14/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
195	Nguyễn Văn Cón	13/11/1981	271222684	226/1, Tổ 12, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
196	Nguyễn Văn Đức	01/01/1955	280101774	159/3b, kp 3, P Hiệp Hòa	bán bánh mì	213C/A3, kp 3, p Tân Vạn	09/7/2021	0	1,500,000	
197	Nguyễn Văn Giàu	12/7/2001	342016366	Hẻm 193, Tổ 8 Nhất Hoà	Bóc vác	Cty Vũ Phan Ngọc, đường Đồng Khởi, phường Trảng Dài, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
198	Nguyễn Văn Hạnh	23/11/1972	365475293	202E/1, kp Nhất hòa	Phụ hồ	khu vực Hiệp Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
199	Nguyễn Văn Hậu	04/09/1999	272764513	93A/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
200	Nguyễn Văn Hùng	10/06/1950	270022735	350/A2, đường Nguyễn Tri Phương, Tổ 8, Nhị Hoà	Thợ sửa chữa điện tử	350/A2, đường Nguyễn Tri Phương, Tổ 8, Nhị Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
201	Nguyễn Văn Minh	08/01/1959	272916944	75/1, Nhất Hoà	Làm lò gạch	Xã Bình Hoà, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1,500,000	
202	Nguyễn Văn Nhứt	11/01/1981	271400089	41E/1, kp Nhất Hoà	thợ hồ	khu vực Hiệp hòa, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
203	Nguyễn Văn Nương	10/08/1961	270135674	22D/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
204	Nguyễn Văn Phát	20/02/1971	270971891	49/1C, Nhất hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
205	Nguyễn Văn Phú	28/07/1973	271233362	176/3, kp Tam Hoà	phụ hồ	khu vực Hiệp hòa, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
206	Nguyễn Văn Phương	15/05/1967	271712970	1Đ/1, Nhất Hoà	Thợ cắt tóc	1Đ/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
207	Nguyễn Văn Sơn	27/07/1960	271691594	70/1, kp Nhất Hoà	Bán bánh kẹo lưu động	khu vực gần trường cấp 1, 2 Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
208	Nguyễn Văn Thắng	04/10/1972	271539352	31/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
209	Nguyễn Văn Thuý	03/08/1970	270972186	270/A3, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
210	Nguyễn Văn Tiến	03/09/1982	276068453	512Đ/A2, Nhị Hoà	Thợ sửa chữa điện tử	512Đ/A2, Nhị Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
211	Nguyễn Văn Tiên	28/02/1979	271384708	150B/1, Tổ 17 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
212	Nguyễn Văn Tú	01/01/1975	260810731	1B/1, Tổ 17 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
213	Nông Văn Thành	01/9/1988	079088000021	63/1 Nhất Hoà	Xe ôm công nghệ	Cty TNHH Grap	9/7/2021	0	1,500,000	
214	Phạm Cao Diễm	1993	365916265	218/1 Nhất Hoà	Xe ôm công nghệ	GOJEK Khu vực TPHCM	9/7/2021	0	1,500,000	
215	Phạm Đình Quang	29/6/1979	271384500	52/A2, Nhị Hoà	Chạy xe ôm	Khu vực ngã 03 Lam Viên, Hiệp Hoà, Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
216	Phạm Kinh Kha	11/9/2000	272782669	549E/A2, Nhị Hoà	Thợ điện cơ	Cửa hàng ông Hùng ĐC: 55- Đặng Văn Tron- Tam Hoà- Hiệp Hoà- TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
217	Phạm Mạnh Quyền	02/01/1960	270995775	85 Đặng văn Tron, Tam Hoà	Thợ sửa xe	85 Đặng văn Tron, Tam Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
218	Phạm Minh Hiền	11/07/1972	271112910	178/3, kp Tam Hoà	giúp việc nhà	32D, kp 1 P Bưu Long	09/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
219	Phạm Minh Mẫn	03/07/1985	271760570	178/3, kp Tam Hòa	lái xe tải vận chuyển hàng	41/9, kp 4, P Tân Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
220	Phạm Minh Tuấn	17/07/1968	270711261	159/A3, Đặng Văn Tron, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
221	Phạm Thanh Dũng	26/1/1964	271116961	78/1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
222	Phạm Thanh Sơn	08/12/1973	281089848	243A/3, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
223	Phạm Thị Dư	01/01/1963	270160303	45/1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
224	Phạm Thị Hoàng	11/12/1974	271240136	62C/1, kp Nhất Hoà	giúp việc nhà	62/A1, kp Nhất Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
225	Phạm Thị Hồng Hạnh	15/12/1979	312470102	482B/A2, kp Nhị Hòa	bán trái cây	khu vực ngã tư Hiệp Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
226	Phạm Thị Huệ Nhi	03/11/1997	272538999	201B/3, Tam Hoà	Nhân viên	Spa Clinic Amoon Đc: R75- Võ Thị Sáu - phường Thống Nhất - TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
227	Phạm Thị Thanh Tâm	22/8/1989	271891235	518A/A2 Nhị Hoà	Bán trái cây	Ngã tư chợ Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
228	Phạm Thị Thanh Thúy	13/02/1978	271657718	110/3, kp Tam Hòa	bán chè	khu vực gần chợ Hòa An	09/7/2021	0	1,500,000	
229	Phạm Tuyết Loan	12/11/1981	271422710	Hẻm 15, Tổ 17, Nhất Hoà	Nhân viên	Spa shee Đc: 116/34- Hà Huy Giáp - phường Quyết Thắng - TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
230	Phạm Văn Anh	01/01/1952	270671630	236/1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
231	Phạm Văn Hồng	05/02/1968	270750827	45/1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
232	Phạm Văn Lý	1942	270145405	209/A2, kp Nhị Hoà	phụ quán	209/A2, kp Nhị Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
233	Phạm Văn Tiến	26/11/1981	276070497	50B/1 Nhất Hoà	Lái xe tải	Kp 7, Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	9/7/2021	0	1,500,000	
234	Phan Bùi Khang Phú	12/1/2000	272804506	131/A2, Nhị Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
235	Phan Minh Xuân	14/01/1988	271891489	265A/3, Tam Hoà	Bảo vệ Cam kết không có HDLD	Trưởng Mần Non Búp Sen Hồng, DC: ấp Ô4, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	09/7/2021	0	1,500,000	
236	Phan Quang Thiện	07/04/1996	272530389	197/26/30/4, Nhất Hoà	Phục vụ	171 đường Phan Trung, phường Tân Mai, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
237	Phan Thị Kim Hằng	06/11/1998	272767267	329/3, Tam Hoà	Tạp vụ	Trưởng Mần Non tư thực Thanh Tâm, DC: 168-CMT8-phường Quyết Thắng-TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
238	Phan Thị Nga	28/09/1964	270070091	242/A2, Hiệp Hoà	Giúp việc nhà	27/5, KP3, phường Quang Vinh, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
239	Phan Thị Thuý Nga	05/3/2001	272992111	329/3, Tam Hoà	Phụ quán	Quán Dy Coffee DC: 25/1-Đặng Văn Tron- Hiệp Hoà-TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
240	Phan Trúc Viên	11/03/1958	270006159	215/8B, Tổ 17, Đỗ Văn Thi	Phụ quán	căn tin trường THPT Ngô Quyền, 328, phường Trung Dũng, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
241	Phan Văn Chương	02/02/1969	270793469	7/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
242	Phan Văn Hoàng Thái	28/03/1987	271870922	7/1, Nhất Hoà	Thợ sửa xe	7/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
243	Phan Văn Hoàng Vương	06/02/1972	271112772	7/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
244	Phan Văn Xê	1972	365227762	218/1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
245	Phùng Thị Hiền	02/4/1947	270129525	54/1 Nhất Hoà	Bán cà phê	Chợ Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
246	Phùng Thị Kim Chi	19/06/1963	272716592	594/A1, Nhị Hoà	Giúp việc nhà	Đc: 110, phường Quyết Thắng, TP.BH	9/7/2021	0	1,500,000	
247	Tạ Nghĩa	23/09/1964	270641782	192/61, tam Hoà	Thợ sửa điện cơ	Áp Cầu hang, phường Bửu Hoà, TP.BH	9/7/2021	0	1,500,000	
248	Tạ Nguyễn Minh Tú	24/5/1980	280699522	193/14/2/2, Nhất Hoà	Tài xế xe khách	Dịch vụ ô tô Thịnh Phát	09/7/2021	0	1,500,000	
249	Tạ Thị Mỹ Lệ	05/07/1966	270710966	Nhà trợ Lam Viên, Tổ 7, Kp Nhất Hoà	Thợ may	68/1 Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
250	Tiêu Văn Chương	27/3/1953	270793718	Nhà trợ Lam Viên Hẻm 193- Đỗ Văn Thi- Nhất Hoà	Bán vé số	Lưu động	09/7/2021	0	1,500,000	
251	Tổng Thị Thu	05/05/1973	271142678	192/28/7/17, tổ 14, kp Tam Hoà	giúp việc nhà	104C, p Bửu Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
252	Trần Bảo Anh	23/04/1970	270982654	159/A3, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hòa, Biên Hòa	9/7/2021	0	1,500,000	
253	Trần Bảo Sang	24/3/1979	077079001492	153, Nhất Hoà	Tài xế vận chuyển hàng hoá	Cty Nguyên Phát ĐC: 15/1- Võ Văn Tấn, Quận 3- TPHCM	09/7/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
254	Trần Diễm Chi	04/08/1979	271384634	341B/A2, Kp Nhị Hoà	bán thịt heo	khu vực ngã tư Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
255	Trần Hoài Đình	26/09/1972	271040376	526c/A2, KP Nhị hòa	vận chuyển hàng hóa	cty Thịnh Thảo Uyên, 121/1, kp nhất Hòa, p Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
256	Trần Hoàn	05/06/1905	271574772	149/3, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
257	Trần Hoàng Phi	30/11/1983	205087648	317/3, Tam Hoà	Thợ cơ khí	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
258	Trần Hồng Dương	22/8/1986	271817461	100/1, Hẻm 135-Đỗ Văn Thi, Nhất Hoà	Bán cả phé	100/1, Hẻm 135-Đỗ Văn Thi, Nhất Hoà, TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
259	Trần Hồng Nhung	08/10/1973	272662867	193/14/2L, kp Nhất Hoà	thợ may quần áo	223/26/17C, p Quang Vinh	09/7/2021	0	1,500,000	
260	Trần Ngô Thiên Ân	31/12/1993	272207767	76/25, kp Nhị Hoà	phụ bán	cửa hàng thủ cung 186, Phan Đình Phùng, p Trung Dũng	09/7/2021	0	1,500,000	
261	Trần Ngọc Tuyền	17/12/1982	271691384	159/A3, Đặng Văn Tron, Tam Hoà	Phụ bếp	Nhà hàng KTân, đường CMT8, Phường Quyết Thắng, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
262	Trần Nguyễn Bá Phúc	26/10/1979	271384453	24A/1, Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
263	Trần Thành Hải	31/03/1994	272286295	413/A2, kp Nhị Hoà	bán đồ ăn vặt	58, Đỗ Văn Thi, kp Nhị Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
264	Trần Thanh Sơn	15/7/1970	272169304	227/1, Tô 12, Nhất Hoà	Thợ sửa xe	162/21, Kp2-phường Thống Nhất- TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
265	Trần Thanh Tâm	1986	341281902	186/A1 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
266	Trần Thị Bích Ngân	23/03/1973	271475593	459/3B, kp Tam Hòa	bán rau	khu vực chợ Hàng Dầu, P Quyết Thắng	09/7/2021	0	1,500,000	
267	Trần Thị Bích Phượng	29/11/1986	351693892	khu nhà trọ 159/A2, kp Nhị Hòa	giúp việc nhà	giúp việc cho chủ nhà trọ số 159/A2, kp Nhị Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
268	Trần Thị hà Ngọc Hân	18/10/1988	092188005801	111/A2, kp Nhị Hòa	phụ hồ	khu vực Hiệp hòa, Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
269	Trần Thị Hồng Đào	20/01/1993	272314926	Nhà trọ Lam Viên Hẻm 193- Đỗ Văn Thi- Nhất Hoà	Tạp vụ	Trường mầm Non Mãng Non ĐC: 33A, Tổ 15, KP2A, phường Long Bình- TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
270	Trần Thị Huệ	06/2/1955	271657310	Hẻm 197, tổ 13 Nhất Hoà	Bán vé số	Lưu động	9/7/2021	0	1,500,000	
271	Trần Thị Kiều Nga	1978	364069329	234/A2, Nhị Hòa	giúp việc nhà	áp tân mỹ, kp 5, p Bửu Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
272	Trần Thị Ngọc Giàu	23/11/1975	365364200	202E/1, kp Nhất hòa	Phụ hồ	khu vực Hiệp Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
273	Trần Thị Ngọc Thơ	14/12/1963	270160163	110/A2, Hiệp Hoà	Tạp vụ Cam kết không có HDLD	Trường PTTH Lê Quý Đôn Đc: K1- Hưng Đạo Vương- phường Quyết Thắng- TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
274	Trần Thị Nho	1932	270017416	120/17/1, Nhất Hoà	Bán vé số	Lưu động	09/7/2021	0	1,500,000	
275	Trần Thị Tấn Đông	08/05/1981	271422712	1Đ/1, Nhất Hoà	Thợ cắt tóc	1Đ/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
276	Trần Thị Tú Trinh	11/07/1980	271477913	149H/3, kp Tam Hòa	bán tạp hóa nhỏ lẻ	149H/3, kp Tam Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
277	Trần Thị Tuyết Hồng	22/01/1973	272207755	45/1 Nhất Hoà	Thợ may	45/1 Nhất Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
278	Trần Văn Bàn	09/09/1962	270145156	22/1, Nhứt Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
279	Trần Văn Đô	03/05/1975	271233410	22B/1, Nhứt Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
280	Trần Văn Dũng	01/01/1964	270362831	192/1/51, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
281	Trần Văn Hoàng	23/02/1963	270888050	22/1, Nhứt Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
282	Trần Văn Một	05/8/1958	270671502	2A/1 Nhứt Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
283	Trần Văn Nhứt	24/6/1992	366078920	Tổ 20, Tam Hoà	Bốc vác	Chợ cá Hoà An	9/7/2021	0	1,500,000	
284	Trần Văn Trí	26/3/1963	271812875	127/1A Nhứt Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
285	Trần Văn Trước	10/05/1905	270750938	22A/1, Nhứt Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
286	Triệu Hòa	30/11/1972	270972190	101A/2, kp Nhị Hòa	chạy xe ôm	Khu vực Chợ Biên Hòa	09/7/2021	0	1,500,000	
287	Trịnh Hoàng Phương	01/01/1993	272224045	51B/1, Nhứt Hoà	Tài xế xe tải	Cty Sovi (Bảo bí Biên Hoà)	09/7/2021	0	1,500,000	
288	Trịnh Kim Ái	15/06/1905	272224044	51B/1, Nhứt Hoà	Thợ may gia công	51B/1, Nhứt Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
289	Trịnh Minh Sơn	21/9/1980	271384621	327/3, Tổ 2, Tam Hoà, Nhà trọ Lam Viên	Chạy xe ba gác	Vật liệu Thái Sơn, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
290	Trịnh Thị Phượng	04/01/1966	270662136	98/1, Nhứt Hoà	May gia công	98/1, Nhứt Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
291	Trương Minh Hoàng	22/1/1955	270145617	258/A2, Nhị Hoà	Thợ điện lạnh	Cửa hàng ông Hiếu Cơ điện lạnh 126 ĐC: 244/A2, KP Nhị Hoà, Hiệp Hoà, Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
292	Trương Minh Hội	2/3/1978	271292880	33/1 Nhứt Hoà	Thợ điện cơ	33/1 Nhứt Hoà, Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
293	Trương Minh Quang	25/12/1978	271384468	33/1, Nhất Hoà	Phụ xe	VLXD Đại Đại Hùng ĐC: Tổ 6, ấp Tân Lập, xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom	09/7/2021	0	1,500,000	
294	Trương Quang Vinh	28/4/1976	271233586	33/1, Nhất Hoà	Lái xe chờ hàng	VLXD Đại Đại Hùng ĐC: Tổ 6, ấp Tân Lập, xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom	09/7/2021	0	1,500,000	
295	Trương Thị Kim Hà	10/9/1964	270671561	104A/1, Nhất Hoà	Phụ bếp	Nhà hàng tiệc cưới Eros Palace, phường Tân Tiến, TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
296	Trương Thị Ngọc Dung	12/5/1966	270671562	19/1 Nhất Hoà	Bán nước giải khát	Đổi điện trường TH Hiệp Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
297	Võ Đình Mộng Thúy	10/11/1975	276143734	41E/1, kp Nhất Hoà	bán vé số	Phường Hiệp Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
298	Võ Dương Hoài Việt	26/07/1999	272709090	94/4/1, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
299	Võ Hoài Thanh	16/3/1980	025361724	159/A3, Đặng Văn Tron, Tam Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
300	Võ Hoàng Sơn	05/07/1971	272040873	Khu nhà trọ lam Viên, kp Nhất Hoà	thợ tiện	số 61D, p Quyết Thắng	09/7/2021	0	1,500,000	
301	Võ Huỳnh Duy Phương	06/06/1905	271574788	57/1, Nhất Hoà	Thợ may	57/1, Nhất Hoà, Hiệp Hoà Internet 417	9/7/2021	0	1,500,000	
302	Võ Minh Sang	23/10/1994	272445549	34/1, Nhất Hoà	Phụ quán	73 Đỗ Văn Thi, Nhị Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
303	Võ Minh Tân	01/01/1977	205871498	35/1, Nhất Hoà	Thợ cắt tóc	17C/1, đường Đỗ Văn Thi, Hiệp Hoà, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
304	Võ Minh Trí	14/10/1986	271921388	310C/3, Tam Hoà	Phụ hồ	Theo công trình (Cty TP, địa chỉ số 80- đường Gò Cát- phường Phú Hữu- Quận 9-TPHCM)	09/7/2021	0	1,500,000	
305	Võ Ngọc Như Ý	12/04/1970	270980512	300/A2, kp Nhị Hoà	giúp việc nhà	255/A/A2, kp Nhị Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
306	Võ Quỳnh Mai	24/2/1999	272879958	197/43, Nhất Hoà	Nhân viên	SaiGon Smile Spa Đc: 55J- Võ Thị Sáu- Phường Thống Nhất- TPBH	09/7/2021	0	1,500,000	
307	Võ Văn Thuận	20/6/1956	270156415	57/1, Tổ 3 Nhất Hoà	Phụ hồ	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
308	Vũ Đình Minh	02/06/1988	271866666	506/A2, kp Nhị Hoà	vận chuyển hàng hóa	A339, tổ 9, kp 1, P Long Bình	09/7/2021	0	1,500,000	
309	Vũ Ngọc Diệp	01/01/1988	271946574	44/14/10, Tổ 5, Nhị Hoà	Thợ sơn nước	Khu vực Hiệp Hoà, Biên Hoà	9/7/2021	0	1,500,000	
310	Vũ Ngọc Thiên Long	23/08/2000	272868972	176B/3, kp Tam Hoà	phụ hồ	khu vực Hiệp hoà, Biên Hoà	09/7/2021	0	1,500,000	
311	Vũ Quốc Khang	14/12/2002	272917721	90/9, Nhị Hoà	Phụ quán	35/4 hà Huy Giáp, phường Quyet Thắng, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
312	Vũ Thị Thanh Xuân	15/10/1964	271003837	166/A2, Nhị Hoà	Tạp vụ	Chung cư A4, Nguyễn Văn Trỗi, phường Quang Vinh, TPBH	9/7/2021	0	1,500,000	
313	Vũ Thị Thuý	16/03/1987	276002921	Tổ 11, Nhất Hoà	Phục vụ	Khách sạn Đồng Nai	9/7/2021	0	1,500,000	
TỔNG III: (313 X 1.500.000 ĐỒNG)										
IV. Phương Bưu Hòa										
469,500,000										

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
1	Ân Thanh Xuân	23/8/1964	270107704	K4/58 Kp3	bán cá viên chiên	Khu Vực Bờ Kè Nguyễn Văn Trị, P.Hòa Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
2	Bùi Chí Hiếu	22/4/1982	272843789	K5/12E Kp3	Tài xế xe tải thuê	K5/12E Kp3 Phường Bửu Hòa, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
3	Bùi Đức Thới	10/04/1968	300644225	nhà trọ 263 tổ 10, KP1	chạy xe hai bánh	vòng xoay cầu Hòa An, Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
4	Bùi Hải Lý	01/01/1984	381310371	K4/66 KP3	PhỤ HỒ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
5	Bùi Hiếu Cường	14/06/1962	271668410	K3/341 KP1	chạy xe ôm	khv vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
6	Bùi Hữu Lộc	13/03/1987	271400058	K2/75A, KP1	vận chuyển hàng hóa bằng xe 2 bánh	siêu thị Mega Market, Quang Vinh, Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
7	Bùi Hữu Lộc	1969	270783312	K5/15d Kp3 P. Bửu Hòa	phụ hồ	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
8	Bùi Hữu Nghĩa	17/12/1970	270934806	E/1 Kp3	Tài xế xe tải	đường D5, Tổ 3 Kp4 Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
9	Bùi Hữu Tiến	21/02/1996	272501666	K2/133, KP1	lái xe công nghệ 2 bánh	khv vực Tp.Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
10	Bùi Kiều Mỹ Linh	13/3/1996	025558535	K2/79B Kp3 tổ 51	Bán nhỏ lẻ giải khát	Trước Công Chùa Quan Âm Tu Viện, KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
11	Bùi Kim Quân	17/06/1997	272615129	K5/71 Kp3	PhỤ HỒ	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
12	Bùi Minh Cường	14/4/1981	381310370	K3/66b Kp3	Phụ hồ	khv vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
13	Bùi Minh Sang	19/7/1972	272507102	K2/84E Kp3 tổ 51	Chạy xe ôm	Trước Công Chùa Quan Âm Tu Viện, KP3	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
14	Bùi Ngọc Danh	4/5/1975	271248252	K1/155d Kp3 P. Bửu Hòa	Lái xe tải thuê nhân viên	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
15	Bùi Ngọc Thảo Quyền	20/02/2000	272719789	K1/115 Kp3 P. Bửu Hòa	Chạy xe chở khách thuê giúp việc nhà theo giờ	Quán Cà Phê Lộc Vừng P. Bửu Hòa Số 9 Nhất Hòa Hiệp Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
16	Bùi Ngọc Trung	11/9/1969	270780223	E/1 Kp3	Chạy xe chở khách thuê giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
17	Bùi Ngọc Yên	15/4/1972	270993141	K3/28 Kp3	bán hàng rong bún xào	Khu Vực Bửu Hòa công sau Pouchen, Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
18	Bùi Tấn Tài	7/4/1994	272339101	k5/15d kp3	Quản cơm Chay K3/254, Kp1, Bửu Hòa	Khu Vực Phường Hoà An, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
19	Bùi Tấn Trường	12/4/1985	212181062	K3/254, KP1	Phụ hồ	Khu Vực Phường Hoà An, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
20	Bùi Thanh Quy	1/1/1992	381612229	K4/60B tổ 55 Kp3	Phụ cơm	Khu Vực Phường Hoà An, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
21	Bùi Thị Bông	24/04/1981	094181000087	K2/33A KP1	buôn bán nhỏ lẻ nước ngọt các loại	nhà trọ K2/33A, Kp1	07/01/2021	0	1,500,000	
22	Bùi Thị Hạnh	26/1/1969	270782158	K3/26 Kp3 tổ 63	Phụ bán cá	Chợ Hoà An, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
23	Bùi Thị Kim Phương	1977	271323234	K2/248D, kp1	giúp việc nhà theo giờ	Khu vực KP1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
24	Bùi Thị Lệ Quyền	08/01/1987	271740056	K2/19E KP1	giúp việc gia đình theo giờ	Khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
25	Bùi Thị Minh Thư	01/08/2002	272921868	K3/16B KP1	giúp việc nhà	K3/16B, ấp Tân Bình, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
26	Bùi Thị Mộng Thu	1983	271523243	K2/25b, KP1	thợ may gia đình	K2/25b, KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
27	Bùi Thị Ngọc Hương	05/03/1977	271248567	K2/267 KP1	giúp việc nhà	K3/28 ấp Tân Bán, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
28	Bùi Thị Ngọc Tuyền	25/6/1990	271961782	K5/21a Kp3	Làm móng đạo	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
29	Bùi Thị Yến	5/3/1973	271384176	K4/33G Kp3	Bán hàng rong rau củ	Khu Vực Bừu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
30	Bùi Trọng Tuấn	1979	272237516	K2/148, KP1	phụ hồ	trong chùa Quan Âm Tu Viện, P. Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
31	Bùi Tuyết Lê	07/09/1999	272828881	K2/301 KP1	nhân viên văn phòng (không có HDLD)	trung tâm dạy học Thành trí 32A, Bùi Trọng Nghĩa, Trảng Dài	07/01/2021	0	1,500,000	
32	Bùi Văn Báo	23/11/1975	271248460	K4/83 KP3	THỢ HỒ	Khu vực Phường Bừu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
33	Bùi Văn Đức	25/12/1969	270930644	K2/204b KP1	bóc vác	khu vực chợ Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
34	Bùi Văn Hải	1/1/1969	270772158	K/46B Kp3	Thợ hồ	Khu Vực Kp3 Phường Bừu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
35	Bùi Văn Nghĩa	12/12/1989	272793049	K3/26A KP3	Phụ bán mì, hoành thánh	Cô Lan Kp3 Bừu Hòa Bn-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
36	Bùi Văn Tèo	11/9/1988	351944183	TỔ 63 Kp3	SỬA ĐIỆN	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
37	Bùi Việt Thành	1/10/1985	135292986	K5/12E Kp3	Tài xế xe tải thuê	K5/12E Kp3 Phường Bừu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
38	Cao Anh Dũng	22/07/1958	270157004	K3/179c KP1	thợ hàn	tiệm hàn Dũng, ngã tư Chợ Đồn, P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
39	Cao Minh Sang	24/05/1981	271477342	K4/30c, Kp3- PhuỜng Bửu Hòa	Thợ sơn nước	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
40	Cao Quốc Hùng	14/02/1962	270163535	k4/30d KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
41	Cao Thị Phi Yến	21/07/1974	271104542	K2/35B, KP3	Bán cơm tấm	Tại nhà K2/35B, KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
42	Cao Thị Phúc	25/5/1976	172870559	K5/11 TỎ 67 Kp3	Bán vé số	Công Cty Pouchen	07/01/2021	0	1,500,000	
43	Cao Thị Thanh Thùy	27/5/1987	271827926	K2/60E KP3	bán nước giải khát vỉa hè	khu vực xã Thái Hòa, Tân Ba, BD	07/01/2021	0	1,500,000	
44	Cao Văn Quyết	15/09/1976	272123969	K5/12c Kp3 P. Bửu Hòa	Thợ cơ khí	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
45	Châu Chương Minh	09/04/1981	271415879	K3/120, KP1	lái xe thuê chở khách	khu vực TP.Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
46	Châu Đồng	1/1/1964	271248285	K3/53C, Kp3	Tài xế xe chở khách thuê	Khu Vực Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
47	Châu Hoàng Nghĩa	28/11/2001	272834126	K3/62 KP3	bán cá viên chiên	Khu Vực Bờ Kè Nguyễn Văn Trị, P.Hòa Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
48	Châu Phúc Vinh	18/10/1993	272338512	K3/87b Kp3	Xe ôm	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
49	Châu Văn Thành	14/11/1977	271241387	K2/98D KP1	tài xế chở khách thuê	62/13C, CMT8, P.Quang Vinh, Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
50	Chế Thị Hát	1959	350515716	K5/10 KP3	giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
51	Chu Thị Tình	10/3/1977	272470205	K3/54e, KP3	Bán nhỏ lẻ rau củ	Cổng Sau Pouchen Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
52	Chung Quốc Huê	3/18/1956	270869891	K3/154C, KP1	sửa chữa điện cơ	K3/154C, KP1	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
53	Đàm Hoàng Thiện	12/1/1997	272597785	K2/36 KP3	nhân viên phục vụ	Phòng Trà Cò Cò, Lô 48-49, Đông Tây, P.Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
54	Đàm Hoàng Thuận	23/3/1992	272193910	K2/36 Kp3	Phục vụ quán	Phòng Trà Cò Cò-Phường Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
55	Đặng Đức Lâm	14/11/1977	271323186	K4/77a Kp3 P. Bửu Hòa	lái xe ben thuê	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
56	Đặng Minh Vương	25/11/1990	271946752	K4/53 KP3	phụ hồ	Khu vực Bửu Hòa-Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
57	Đặng Ngọc Nga	1965	270666684	K2/294, Kp1	bán rau củ dạo	cổng sau cty Sao Khuê, KP3, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
58	Đặng Sĩ Hiếu	15/11/1996	272438698	K3/26d, KP1	Phụ hồ	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
59	Đặng Thành Nhơn	26/06/1964	270642515	tổ 63, Kp3	Phụ hồ	Khu Vực P. Bửu Hòa Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
60	Đặng Thị Kim Oanh	07/07/1957	270135586	K2/310c, KP1	giúp việc theo giờ	Massgge Minh Vỹ 5/F2, KP1, P. Long Bình Tân	07/01/2021	0	1,500,000	
61	Đặng Thị Ngọc Huệ	1/1/1961	272287436	K1/15d Kp3	giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
62	Đặng Thị Ngọc Yến	11/4/1979	271323059	K4/25 Kp3	bán nước ngọt nhỏ lẻ	K4/25 Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
63	Đặng Thị Nguyệt Anh	09/05/1950	079150002418	K2/310b, KP1	Giúp việc nhà, giữ trẻ	K1/135B Tân Bình, Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
64	Đặng Văn Giàu	12/2/1994	352283275	K3/24, Kp3	Phụ Hồ	Khu Vực Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
65	Đào Thị Thanh	1/1/1966	27709215	K2/58 tổ 50 Kp3	Thợ may gia đình	K2/58 Tổ 30 Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
66	Đào Trí Viên	20/8/1989	272409954	94B KP3	Phụ xe	Khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
67	Điền Thị Ngọc Lan	20/10/1978	271360560	K5/70, Kp3	via hè	Cổng Sau Pouchen Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
68	Đinh Kim Tiên	1973	300987354	K3/152 KP1	chạy xe ôm	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
69	Đinh Ngọc Thuần	08/09/1979	271320999	K4/046C KP3	Thợ may gia đình	K4/046C Kp3 P. Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
70	Đinh Thị Phối Phối	20/10/1988	272778689	Hẻm 218, KP2	Bán trứng vịt, trứng gà dạo	Khu vực cổng sau Pouchen, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
71	Đinh Thị Yến Phượng	07/01/1982	271458938	K2/53, KP3	Bán bún riêu vỉa hè	khu vực chợ Hiệp Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
72	Đinh Văn Hoà	1/6/1977	271290693	K1/27 Kp3	Phụ bán quán	Lầu Bò 269 Chân Cầu Bừu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
73	Đinh Văn Nguyên	30/3/1991	164394221	K2/76B KP3	bán phở	K2/76B KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
74	Đỗ Đức Sơn	01/11/1956	27015019	K3/125c KP1	giữ xe	quán HighLands coffee, K24, Võ Thị Sáu, Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
75	Đỗ Dương Trường Nhân	07/08/2003	272991122	K3/171D, KP1	Phụ quán cà phê	lộc Vũng, Kp2, Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
76	Đỗ Hoàng Oanh	05/02/2004	276033370	K2/56A, KP1	buôn bán nước đá nhỏ lẻ	K2/56A, KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
77	Đỗ Hữu Nghĩa	22/09/1973	271192704	K2/55B, KP1	chạy xe hai bánh	khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
78	Đỗ Hữu Phước	23/2/1994	272357361	K5/31 g Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
79	Đỗ Phong Phú	10/06/1997	272557065	K3/145c, KP1	nhân viên phục vụ	quán ba Vip Lounge, Võ Thị Sáu, thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
80	Đỗ Quốc Hùng	23/9/1976	271248343	K2/16 Kp3 tổ 47	Tài xế xe tải thuê	Hầm Đá Tân Cang, Hẻm 14 Kp3 Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
81	Đỗ Tấn Được	11/5/1986	271737697	K3/10C KP3	Chạy xe ôm	Kv Tân Vạn Bh-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
82	Đỗ Thanh Hải	06/07/1968	270730170	K3/145c KP1	chạy xe ôm	khu vực chợ Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
83	Đỗ Thanh Sang	08/11/1975	271248556	K2/56A KP1	lái xe tải thuê chở hàng	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
84	Đỗ Thành Thanh Trọng	03/04/2001	32160465	K2/171B KP1	chạy xe ôm	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
85	Đỗ Thành Thanh Trường	04/09/1994	083094000246	K2/171b, nhà trọ KP1	Phụ hồ	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
86	Đỗ Thành Tùng	09/12/1975	300965984	K2/171b, KP1	Phụ hồ	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
87	Đỗ Thị Kim Phụng	24/06/2002	272918483	K2/276 KP1	phụ bán quần áo	205c, Phạm văn Thuận, P. Tân Tiến	07/01/2021	0	1,500,000	
88	Đỗ Thị Ngọc Hà	16/8/1969	270771726	K1/78, KP3	bán trứng dạo	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
89	Đỗ Thị Phương Trang	29/8/1999	272697583	K3/253, KP3	Phục vụ quán cà phê	Khu Vực Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
90	Đỗ Thị Thanh Lan	17/06/1977	271248334	K3/145c, KP1	giúp việc nhà	K5/49A, KP3, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
91	Đỗ Thị Thu Hà	19/8/1984	271698699	K2/78C KP3	Giúp việc nhà	Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
92	Đỗ Thị Thủy	26/6/1961	270163933	K3/251c, KP1	phụ bán phở	Quán Phở K3/252, KP1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
93	Đỗ Thiện Bảo	19/3/1974	191331980	Khu U Na tổ 69 Kp3	Thợ xây	khu vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
94	Đỗ Tiến Dũng	1/1/1964	300429887	tổ 69, KP3	Tài xế xe tải thuê	Khu Vực Tphcm	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
95	Đỗ Văn A	1/1/1954	270163704	K3/10KP3	Chạy xe ôm	Kv Biên Hòa -Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
96	Đỗ Văn Cường	1/1/1962	160466407	K3/38e TỎ 63	Bảo vệ không có HDLD	lầu dè Cầu Suối 3 - Phường Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
97	Đỗ Văn Dương	1/5/1992	272199232	TỎ 50 KP3	Xe ôm	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
98	Đỗ Văn Lắm	4/9/1977	271537783	K1/16 KP3	tài xế xe tải thuê	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
99	Đỗ Văn Phú	1984	162417551	K3/38e Kp3 P. Bửu Hòa	Bảo vệ	Lầu Dè Cầu Suối Hòa An Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
100	Đỗ Văn Thắng	1978	271323105	K5/34e Kp3 P. Bửu Hòa	phụ hồ	Khu Vực P. Bửu Hòa Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
101	Đỗ Văn Thọ	20/07/1975	271248593	K5/34e Kp3 P. Bửu Hòa	phụ hồ	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
102	Đoàn Công Thanh	13/9/1978	271323242	k4/14b KP3	Lái xe ôm công nghệ 2 bánh	khu vực Long Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
103	Đoàn Hoàng Long	11/06/2000	272776181	K2/19b, KP1	Phục vụ quán Năm Vân	Vịi nướng Năm Vân, KP2, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
104	Đoàn Quang Minh	1970	270858989	K3/29b KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
105	Đoàn Tấn Tài	24/10/1992	272224447	K2/72B KP1	bốc vác	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
106	Đoàn Thanh Thảo	16/2/1994	272339044	K2/12E KP3	Thợ sửa điện lạnh	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
107	Đoàn Thị Bích Nhân	1977	271247764	K1/7 Kp3 P. Bửu Hòa	Buôn bán rau củ	Khu Vực Hòa An Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
108	Đoàn Thị Dung	15/03/1992	184011859	TỎ 44 Kp3 P. Bửu Hòa	Bán hàng rong rau củ	Cổng Sau Pouchen Kp2 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
109	Đoàn Thị Loan	1/1/1965	385658886	K3/24 Kp3	Bán vé số	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
110	Đoàn Thị Lưu	02/10/1968	270747971	K2/34, KP3	Bán khoai lang dạo	Khu vực chợ Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
111	Đoàn Thị Mỹ Châu	08/02/1975	271142713	K2/172b, KP1	Buôn bán đồ chay	kế tiệm vàng Kim Phụng, KP4, P.Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
112	Đoàn Văn Ba	21/09/1965	270666456	K3/29 KP3	Phụ hồ	Khu Vực Biên Hòa Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
113	Đoàn Văn Ngọc	28/11/1977	271248414	K3/29, Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Phường Bưởi Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
114	Đoàn Văn Tâm	11/3/1974	271116866	K3/58C KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
115	Đổng Ngọc Hiếu	13/7/2005	276108282	K5/41 Kp3	Phụ quán cà phê	quán Gió coffee, Võ Thị Sáu, KP Đông Hòa, Dĩ An, BD	07/01/2021	0	1,500,000	
116	Đổng Quang Rồi	26/01/1984	271740001	K2/2B KP3	phụ hồ	Kv Tân Hạnh-Bh - Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
117	Đổng Thị Liên	1961	270163717	K5/41A, KP3	Bán xôi chè	Khu vực công sau Pouchen, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
118	Dư Thị Thanh Tâm	20/04/1980	271364713	K3.98A KP1	phụ bán bánh canh, gói cuốn	khu vực chợ Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
119	Dư Văn Sơn	1965	271327107	K2/263A, kp1	Tài xế chạy xe tải thuê	khu vực P.Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
120	Dư Văn Tuấn	07/10/1960	270666551	K3/98A KP1	giữ xe	quán HighLands coffee, K24, Võ Thị Sáu, Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
121	Dương Gia Bảo	28/5/1978	272444336	K5/36D KP3	Buôn bán hàng rong rau củ	Khu Vực Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
122	Dương Huỳnh Trường Sơn	09/11/1986	271737770	K1/108C, Kp3	Chạy xe ôm	P Bưởi Hòa Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
123	Dương Ngọc Liên	14/7/1964	270694885	K5/9C KP3	Bán nước ngót nhỒ IỀ	K5/9C Kp3 Bưởi Hòa Bh-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
124	Dương Ngọc Nghi	22/10/2000	075300000970	K3/258 KP1	nhân viên bán hàng (không có HDLD)	công ty cổ phần Khai Trí D2D, quốc lộ 1A, P.Long Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
125	Dương Quang Hùng	20/6/1964	271021721	K3/23A KP3	Phụ quán	khu vực Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
126	Dương Tấn Hải	6/3/2003	272966963	K5/5 KP3	Phụ xe	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
127	Dương Thị Hồng Hạnh	28/05/1985	272449355	K3/148C KP1	phụ rửa chén	quán cháo vịt Sáu San, 162 Đường 30/04, P.Trung Dũng	07/01/2021	0	1,500,000	
128	Dương Thị Kim Chi	07/07/1994	281394982	K2/54B KP1	thợ cắt tóc	Phường Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
129	Dương Thị Ngọc Mỹ	2/6/1979	082179000593	K2/1c, KP3	Giúp việc nhà	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
130	Dương Thị Nguyệt	1/1/1955	270136739	K3/10 KP3	Giúp việc	K3/17D Kp3 Bưu Hòa Bn-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
131	Dương Văn Chiến	11/6/1990	371228104	K2/23 TỎ 62 Kp3	Xe ôm	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
132	Dương Văn Năm	1962	370112281	K2/23 KP3	Phụ hồ	khu vực P.Trung Dũng	07/01/2021	0	1,500,000	
133	Dương Văn Ngọc	1961	270135832	K2/156B, Kp1	Bóc vắc, không có HDLD	HTX gồm Thái Dương Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
134	Dương Văn Nhỏ	09/08/1984	272026043	K2/277a KP1	Bán rau cải dáo	khu vực chợ Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
135	Dương Văn Quý	1964	075064000988	K3/258 KP1	nhân viên giao hàng (không có HDLD)	công ty cổ phần Khai Trí D2D, quốc lộ 1A, P.Long Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
136	Giáp Thị Cúc	29/9/1980	272398031	K2/83A, Kp1	giúp việc gia đình	tiệm kiếng Anh Thái, 467 , KP5, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
137	Hà Nguyễn Trức Duyên	27/01/2003	272966232	K5/24B KP3	Phục vụ quán ăn	Coffe Bin Hiệp Hòa Bn-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
138	Hà Thị Hoài Thu	27/5/1992	051164513	K4/66 Kp3	Bán rau dạo	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
139	Hà Thị Tuyết Hồng	19/6/1979	271328048	K2/120A, KP1	Chạy xe ôm	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
140	Hà Thị Tuyết Hương	4/2/1995	272358216	K3/28, Kp3	Lao động giúp việc gia đình	Khu Vực Phường Bừu Hoà,	07/01/2021	0	1,500,000	
141	Hà Văn Lai	30/12/1958	272061568	K2/108C, Kp1	bốc vác	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
142	Hà Văn Toàn	08/3/1977	285786401	K5/24B KP3	lái xe tải thuê	Mỏ Đá Tân Đông Hiệp Đi An Bđ	07/01/2021	0	1,500,000	
143	Hồ Hoàng Phú	10/03/1990	285276814	tổ 1, KP1	thợ điện lạnh	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
144	Hồ Minh Sang	1/1/1983	362054439	K3/24, Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
145	Hồ Ngọc Hoa	15/10/1965	270670559	K2/10, KP3	Bán hủ tiếu mì	Hẻm 217, KP3, Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
146	Hồ Phú Trung	02/7/1974	271248224	K4/19 Kp3	Thợ hồ	khu vực Tp Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
147	Hồ Phúc Hoàng	15/10/1976	271248559	K3/1, KP3	Lao động giúp việc gia đình	90 Đường Số 3 Cư Xá Chu Văn An, Q. Bình Thạnh, Tp HCM	07/01/2021	0	1,500,000	
148	Hồ Quang Hào	26/11/1994	272339347	K3/52 KP3	phụ hồ	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
149	Hồ Tấn Thành	25/12/1970	270940930	K2/51A KP3	Phụ bán quán cháo vịt	K2/51A KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
150	Hồ Tấn Thành	24/7/1984	281419089	K3/184c, Kp1	Phụ hồ	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
151	Hồ Thanh Hải	24/11/1969	270782011	K2/84D, KP1	chạy xe ôm	Khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
152	Hồ Thanh Tuấn	03/07/1998	272599378	K2/323, KP1	phục vụ nhà hàng	Nhà Hàng Lee BBQ đường N1, P Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
153	Hồ Thị Cẩm Tú	07/8/1991	272069928	K1/82, Kp2	Phụ quán cơm	Quán SuSu, 123, Phan Đình Phùng, P Trung Dũng	07/01/2021	0	1,500,000	
154	Hồ Thị đẹp	15/01/1970	270869021	K2/156B, Kp1	Bán hủ tiếu	Tổ 6, Kp1, P Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
155	Hồ Thị Dung	1/1/1972	211705431	K2/55 tổ 50 Kp3	Lao động giúp việc gia đình	K2/55 Tổ 50 Kp3 Phường Bưởi Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
156	Hồ Thị Kim Hồng	18/07/1987	271940795	2/696 tổ 10,KP1	phụ quán cơm	123 Phan Đình Phùng, P. Trung Dũng, Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
157	Hồ Thị Mộng Vân	26/01/1992	272205366	K5/27 kp3 Tân Bàn	thợ may gia đình	K5/27 kp3 Tân Bàn	07/01/2021	0	1,500,000	
158	Hồ Thị Mỹ Yến	10/04/1996	272457397	2/696 tổ 10, KP1	phụ quán cơm	123 Phan Đình Phùng, P. Trung Dũng, Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
159	Hồ Thị Ngọc	20/6/1964	270666809	K5/18 TỎ 67 Kp3	Buôn bán rau củ quả	Khu Vực Dĩ An-Bđ	07/01/2021	0	1,500,000	
160	Hồ Thị Thanh Thảo	14/01/1993	272359489	K2/54H KP3	nhân viên massage	Massage Pro, Võ Thị Sáu, thống Nhất-Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
161	Hồ Thị Thanh Thủy	3/7/1971	271145643	44/3c	dọn dẹp vệ sinh (không có HDLD)	Cty TNHH Kao Việt Nam-E 369C Tổ 13 Kp5-P.Long Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
162	Hồ Thị Thu Vân	20/2/1963	270163827	K3/1a, Kp3	Thợ may gia đình	K3/1a, Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
163	Hồ Thị Thủy Vân	31/3/1980	260853144	K5/27D KP3	phụ hồ	Khu Vực Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
164	Hồ Thị Tốt	01/01/1952	270163595	K3/47 KP3	giúp việc gia đình theo giờ	Khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
165	Hồ Thị Tuyết Nga	1/1/1988	362203639	K5/10 Kp3	Bán hàng rong rau củ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
166	Hồ Thị Vàng	14/11/1967	270750242	K2/272b Kp3 P. Bửu Hòa	Giúp việc gia đình	Tổ 67 Kp3 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
167	Hồ Thị Xinh	1943	270163815	K5/60, KP3	Bán xôi, bắp dạo	khu vực KP3, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
168	Hồ Thọ Thủy Kiều	1979	272579132	K1/16 KP3	Thợ cắt tóc	K1/16 KP3 Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
169	Hồ Văn Danh	1983	381908737	TỔ 67 KP3	Phụ hồ	khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
170	Hồ Văn Diệp	1955	270163768	K3/1 Kp3	chạy xe ôm	Ngã 4 Cầu Hang, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
171	Hồ Văn Hái	1950	270163004	K4/69, Kp3	Bán mít dạo	khu vực Chợ Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
172	Hồ Văn Hiền	01/01/1971	271142696	K3/52 KP3	phụ hồ	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
173	Hồ Văn Lôi	06/05/1949	086049000406	nhà trọ Út Chu, tổ 10, KP1	bảo vệ không có hợp đồng lao động	quán cà phê Cội nguồn, gần vòng xoay Biên Hùng, Trung Dũng	07/01/2021	0	1,500,000	
174	Hồ Văn Sắc	1/1/1968	351333624	K5/15, Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
175	Hồ Văn Tèo	8/11/1978	331261325	TỔ 69 Kp3 P. Bửu Hòa	phụ hồ	Khu Vực Tân Hạnh Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
176	Hồ Văn Thành	26/9/1985	075085002733	K2/5 TỎ 47 Kp3	Tài xế lái xe ben thuê	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
177	Hòa Ngọc Phong	02/7/1981	276069731	TỔ 67 KP3	Chạy xe ôm	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
178	Hoàng Nam	24/11/2001	272855495	K3/203c KP1	bảo vệ, không có HĐLĐ	quán ăn A Thiện, Kp1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
179	Hoàng Quốc Hùng	7/12/1996	272488205	7p3 Kp3 P. Bửu Hòa	Lái xe taxi thuê	Khu Vực Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
180	Hoàng Thị Kim Phương	1969	271415978	K2/245 KP1	phụ quán cơm	Cơm chủ Hùng, KP1, P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
181	Hoàng Thị Liên	27/7/1977	050504307	K4/66b Tổ 55, KP3	Bán trái cây dạo	khv vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
182	Hoàng Thị Nhã Phương	28/06/1989	245022130	K3/38e Kp3 P. Bữu Hòa	Nhân viên phục vụ	Lầu Dê Cầu Suối Hóa An Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
183	Hoàng Thị Thủy Nga	6/7/1998	272611535	7p3 Kp3 P. Bữu Hòa	Bán bánh mì vỉa hè	Chợ Đồn P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
184	Hoàng Việt Hưng	23/11/2002	071097362	K4/66b Tổ 55, Kp3	Bán trái cây dạo	khv vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
185	Hoàng Xuân Năm	10/5/1970	241249483	tổ 69, kp3, Bưu Hòa	Phụ hồ	khv vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
186	Hồng Anh Thư	08/11/2001	272834925	K2/1B1, KP1	Phụ Bán	Quán Hải sản cô Út, P, Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
187	Hồng Cao Thuận	02/07/1972	271059634	K2/34A, KP3	Bán hủ tiiu đêm	Công viên bờ kè Nguyễn Văn Tri, Hòa Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
188	Hồng Ngọc Bích	1965	270670513	K3/171, KP1	phụ bán cơm	tiệm cơm Diễm, Kp1, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
189	Hồng Ngọc Tấn	14/12/2001	272844320	1B tổ 2, KP1	Nhân viên phục vụ	Nhà hàng Hoa viên, KP5 P. Bưu Long	07/01/2021	0	1,500,000	
190	Hồng Ngọc Thảo	02/06/1970	075070000655	1B tổ 2, KP1	Bán cá dạo	Khv vực Chiêu Liêu, Tân Đông Hiệp	07/01/2021	0	1,500,000	
191	Hồng Ngọc Thùy	27/05/1999	272623378	1B tổ 2, KP1	Phụ quán cơm	Khu phố 2, P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
192	Hồng Thanh Tú	1980	271422556	1B tổ 2, KP1	chạy xe hai bánh	Khv vực cầu Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
193	Hứa Hoài Linh	30/06/1967	271981338	K1/180 Kp3	Phụ hồ	khv vực Phường Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
194	Hứa Thị Hồng Phương	17/03/1989	272036616	K2/81E KP1	Thợ phụ làm bánh	205 Nguyễn An Ninh, Dĩ An, Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
195	Hứa Thị Thiên Hương	19/03/1970	075170001698	K3/181c, KP1	phụ quán ốc	quán ốc Đào 58A, KP2, p.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
196	Hứa Văn Lương	1998	381885348	K2/56A KP1	lái xe tải thuê chở hàng	khu vực TP.Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
197	Hùng Phúc Căn	1967	270709420	K2/105, Kp1	Sửa điện lạnh	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
198	Hùng Phúc Cường	07/08/1969	270892789	K2/105 KP1	thu gom phế liệu	khu vực P. Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
199	Hùng Trà Anh	1964	270670616	K2/159, Kp1	Nấu đám tiệc gia đình	K2/159, Kp1, P Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
200	Hùng Tường Minh	1965	270670618	K2/105B, Kp1	bốc vác vận chuyển hàng hóa thuê bằng xe 2 bánh	khu vực KP3, Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
201	Hùng Vạn Huân	18/12/1989	272009196	K2/105B, Kp1		khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
202	Huỳnh Bích Nga	18/4/1999	272738401	K3/138c Kp1	giúp việc nhà	633 Phạm Văn Thuận, P Tam Hiệp	07/01/2021	0	1,500,000	
203	Huỳnh Công Chánh	25/5/1955	270005108	K1/69 TỎ 59 Kp3-Phước Ông Bửu Hòa	Chạy xe ôm	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
204	Huỳnh Đỗ Thiên Thanh	01/2/1980	272448609	K5/70 KP3	Giúp việc nhà	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
205	Huỳnh Kim Chí	29/9/1968	272112463	K2/260, Kp1	thu gom phế liệu	khu vực p.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
206	Huỳnh Kim Dung	06/5/1967	272169910	K3/154, Kp1	bán bánh kem tự làm	K3/154, Kp1, P Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
207	Huỳnh Kim Hoàng Huân	1984	271737790	K2/14F, KP1	Bán hoa via hè	K4/231, Bùi Hữu Nghĩa, phường Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
208	Huỳnh Kim Phương	2/12/1968	270750032	K4/55B, Kp3	Thợ điện ô tô	Lô 6 Kp1 Phường Bửu Long, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
209	Huỳnh Kim Tiến	22/10/1954	270163169	K4/55 Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ quán cơm	Quán Cơm Phương Kp3 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
210	Huỳnh Lê Trang	12/08/1989	271990234	k3/338c KP1	bán vé số	khuvực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
211	Huỳnh Minh Thảo	13/1/1998	272637868	K4/29C Kp3	bán cà phê vỉa hè	Khu Vực Công Sau Pouchen, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
212	Huỳnh Ngọc Đình	1/1/1996	366082414	tổ 67 Kp3	Phụ Hồ	Khu Vực Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
213	Huỳnh Ngọc Nhân	23/12/1983	271523263	TỔ 50 KP3	Thợ điện	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
214	Huỳnh Ngọc Thảo	2/2/1993	352244757	K3/25A KP3	Phụ làm tóc	Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
215	Huỳnh Như Anh Vũ Khuyên	29/10/1993	272338726	K2/36c Tổ 69 kp3	Thợ hàn sắt	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
216	Huỳnh Phạm Quốc Hùng	13/08/1999	276068091	K2/75B KP1	phụ hồ	khuvực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
217	Huỳnh Tấn Đạt	20/10/1984	271691218	K5/55B, Kp3	Vận chuyển hàng hoá thuê bằng xe 2 bánh	khuvực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
218	Huỳnh Tấn Ngà	01/7/1998	272589042	K1/28C, Kp1	phụ bán cà phê vỉa hè	Tổ 10, Kp1, P Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
219	Huỳnh Thanh Hải	1958	270157264	K2/97 KP1	chạy xe ôm	khuvực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
220	Huỳnh Thanh Hải	20/07/1971	023553436	K3/18 Kp3 P. Bửu Hòa	Tài xế xe rác	Khu Vực P. Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
221	Huỳnh Thanh Quỳnh	8/4/1997	272456154	K1/10, Kp3	làm nail	Khu Vực Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
222	Huỳnh Thanh Sang	7/1/1982	381214871	Kp3 Tổ 70-Phước Bửu Hòa	bốc vắc	Tổ 70-Kp3 Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
223	Huỳnh Thanh Thiện	22/12/1995	272479613	K4/324d KP1	bốc vắc	VLXD Hai vắn, Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
224	Huỳnh Thị Bé	13/03/1973	271059822	K2/24d Kp3 P. Bửu Hòa	Giữ trẻ tại nhà	K2/27 Kp3 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
225	Huỳnh Thị Giới	11/10/1955	270135620	K2/262C KP1	bán vé số	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
226	Huỳnh Thị Kim Mai	24/12/2000	272759692	K2/260 KP1	nhân viên pha chế	Tô Minh, tầng 01, số 328, đường 30/04, P. Trung Dũng, Biên Hòa, ĐN	07/01/2021	0	1,500,000	
227	Huỳnh Thị Kim Thy	23/05/1978	271583014	K3/104c, kp1	giúp việc nhà	250/9, KP3, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
228	Huỳnh Thị Kim Việt	1951	272222554	K2/311B, kp1	bán bắp luộc dạo	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
229	Huỳnh Thị Mỹ Hiệp	28/02/1969	270771698	K2/82B KP1	thợ may gia đình	K2/81A Kp1, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
230	Huỳnh Thị Ngọc Linh	1993	334665518	K2/164, KP1	phụ bán hàng dụng cụ thể dục thể thao	tiệm xe Thành Mỹ, 333, Kp3, Phường Tam Hiệp	07/01/2021	0	1,500,000	
231	Huỳnh Thị Song Lan	7/12/1985	341271566	K5/40B KP3	bán vé số	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
232	Huỳnh Thị Tám	1957	270135269	K2/298D, Kp1	Giúp việc gia đình	K2/246B, KP1, phường Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
233	Huỳnh Thị Thu Duyên	19/05/1989	364228110	TỔ 48 KP3	phụ hồ	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
234	Huỳnh Thị Tương Vy	08/9/1999	272843615	K2/246A, kp1	Làm nail dạo	khu vực KP1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
235	Huỳnh Thị Tuyết Hoa	11/11/1964	270097414	K3/321c Kp1	giúp việc gia đình	232/63, KP2, Trung Dũng TP. Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
236	Huỳnh Thủy Anh Thư	02/09/1984	271711603	K2/275C KP1	bán bánh mì	đường CMT8, PQuyệt Thắng	07/01/2021	0	1,500,000	
237	Huỳnh Trí Dũng	16/01/1974	271161163	K1/43 KP3	Thu mua nhót xả	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
238	Huỳnh Văn Ái	14/10/1976	272507888	K3/3 Tổ 62, Kp3	Phụ xe ben (không có HDLD)	XN khai thác đá Tân Cang, Phước Tân	07/01/2021	0	1,500,000	
239	Huỳnh Văn Đàm	15/2/1972	220957733	HÈM 51 KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
240	Huỳnh Văn Dũng	22/02/1963	270135935	K2/45 KP1	thợ hồ xây dựng	số 52 khu phố Dư Khánh, Thạnh Phước, Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
241	Huỳnh Văn Hiền	1973	271484077	K1/116b, Kp3	Phụ hồ	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
242	Huỳnh Văn Hiếu	10/12/1971	270948168	K1/116b, Kp3	Phụ hồ	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
243	Huỳnh Văn Minh	10/5/1983	272795720	K1/50 KP3	Tài xế xe tải thuê	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
244	Huỳnh văn Ngọc	29/7/1970	280497499	K2/262, Kp1	phụ bán hủ tiếu	Tổ 10, Kp1, P Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
245	Huỳnh Văn Phước	15/7/1972	271348275	k2/26 kp3	Thợ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
246	Huỳnh Văn Thi	1970	370762207	K2/171B KP1	phụ hồ	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
247	Huỳnh Văn Tùng	1/1/1965	385216402	K3/24 Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
248	Huỳnh Văn Vũ	01/01/1981	371117703	K4/66B, KP3	phụ hồ	khu vực Kp3, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
249	Kha Thị Kim Nga	30/04/1967	270708962	K3/185C, KP1	bán nước giải khát	K3/185C, KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
250	Khâu Châu Chí Vĩ	10/6/1998	272615575	K1/48E KP3	Lái xe công nghệ 2 bánh	Kv Bửu Hòa Bh-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
251	Khẩu Văn Tâm	22/12/1964	270230312	K1/48E KP3	phụ hồ	Khu vực Biên Hòa-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
252	Khương Đình Tâm	01/4/1978	271292913	TỔ 48 KP3	giúp việc gia đình	Tổ 15C, P.Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
253	Kiều Kim Phụng	20/06/1976	271870328	K2/13h, KP3	Giúp việc gia đình	Khu Vực Kp3, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
254	Kiều Viết Đăng	18/6/1996	184201492	Hẻm 82, Kp3	chạy xe ôm	khu vực Cầu Hóa An, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
255	Kim Sây Là	1981	334101049	K2/33A KP1	phụ hồ	khu vực TP.Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
256	Kim Sol	1987	334731198	K3/54c Tổ 65	phụ làm gồm (không có HDLĐ)	DN Phong Sơn, số 1 Làng Gốm Tân Hạnh	07/01/2021	0	1,500,000	
257	Lại Hoàng Dũng	01/06/1979	271364921	K2/57b,KP1	Bốc vác	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
258	Lâm Cẩm Lệ	03/7/1975	271989677	K5/46, Kp3	bán hủ tiếu	K5/46, KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
259	Lâm Hoàng Thành	15/09/1980	271458916	K3/90 Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ sơn xe	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
260	Lâm Ngọc Phách	11/01/1968	270892906	K3/180 KP1	chạy xe ôm	khu vực KP5, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
261	Lâm Thái Điền	21/2/1974	271104423	K5/43a Kp3	Lái xe công nghệ 2 bánh	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
262	Lâm Thái Thái	18/5/1980	271673179	K5/43a Kp3	Thợ hàn	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
263	Lâm Thi Huệ	26/09/1960	270150518	K3/182, KP1	buôn bán rau củ đao	khu vực chợ Bửu hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
264	Lâm Thị Trúc Loan	20/08/1987	271854826	K2/148, KP1	bán rau nhỏ lẻ đao	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
265	Lâm Trọng Quốc Tiến	16/09/1989	075089002583	K5/1Đ KP3	giúp việc gia đình	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
266	Lâm Văn Hải	5/10/1960	038060007095	Hẻm 172 Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ hồ	Hẻm 172 Kp3 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
267	Lê Ái Quốc	06/10/1990	280911346	K2/54B KP1	phụ hồ	phường Bình An, Dĩ An, Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
268	Lê Cẩm Hồng	29/5/2002	272918403	151/15 KP3	Phụ quán	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
269	Lê Công Ngôn	24/10/1996	272598274	TÒ 70 Kp3-	Phục vụ quán	Quán Cơm Tâm Kỳ P. An Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
270	Lê Công Thành	26/02/1995	272681307	K3/26 Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ bán cá	Chợ Hòa An Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
271	Lê Đình Thương	25/04/1993	038093002228	17P3/KP3	PHỤ HỒ	Kv Bưu Hòa -Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
272	Lê Duy Cường	05/02/1973	271059605	K2/319c KP1	thợ sửa chữa điện cơ	K2/319c KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
273	Lê Hậu Giang	1974	271049734	K1/15B, kp1	chạy xe ôm	khu vực bờ kè, công viên Nguyễn Văn Trị, Thanh bình	07/01/2021	0	1,500,000	
274	Lê Hoài Nhật Duy	5/4/2000	272704701	K1/90 KP3	Phục vụ	Khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
275	Lê Hoàng Danh	24/3/2002	272909660	TÒ 67 KP3	Bóc vác	Dĩ An Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
276	Lê Hoàng Huân	07/01/2001	272896585	K3/22c, KP1	bán lẻ vé số	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
277	Lê Hoàng Lan Anh	11/04/2003	276119264	K2/171b, KP1	Phụ quán cơm	Bà Phúc, P.Tam Hiệp	07/01/2021	0	1,500,000	
278	Lê Hoàng Phi	11/01/1983	271737812	K2/81B, Kp3	Nhân viên pha chế	quán cà phê tại K2/81B, NAQ, KP3, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
279	Lê Hoàng Ra	12/7/1990	365821492	K5/70, Kp3	Bóc vác	Khu Vực Bưu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
280	Lê Hoàng Thanh Vũ	18/10/1995	366058613	K4/66b Tổ 55, Kp3	Thợ sửa điện	1339 Bùi Bửu Nghĩa, KP Đồng Nai, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
281	Lê Hoàng Thu	17/3/1958	075058000790	K3/242c, Kp1	Giữ xe tại nhà	K3/242c, Kp1	07/01/2021	0	1,500,000	
282	Lê Hoàng Yến Vy	13/10/2003	272993263	K2/250, Kp1	giúp việc gia đình	53/16/9 Thanh Bình Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
283	Lê Hùng Dũng	1972	271197023	K2/6e Kp3	Phụ hồ	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
284	Lê Hùng Minh	4/1/1971	272052036	K2/6e Kp3 P. Bửu Hòa	phụ hồ	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
285	Lê Hữu Hậu	1976	271243372	K5/60 Kp3 P. Bửu Hòa	Xe ôm	Công Sau Pouchen Kp2 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
286	Lê Hữu Nghĩa	1/1/1956	271183039	K2/079 KP3	Bán gà vịt vỉa hè	khu vực kp3, P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
287	Lê Hữu Tinh	1/1/1962	271183041	K2/079 Kp3	Bán vé số	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
288	Lê Huỳnh Nhật An	29/8/1995	272545277	K3/321c Kp1	Bán vé số	khu vực Tp.Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
289	Lê Khắc Phú	11/6/1975	273041880	K2/1B, Kp3	Thợ sơn xe	Ô Tô Thảo Đạt E21 Tổ 3 Kp5 P.Tân Hiệp, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
290	Lê Kim Khen	01/01/1987	365607632	tổ 70, KP3	giúp việc theo giờ	K1/13B, Kp2, Bửu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
291	Lê Minh Hiếu	14/02/1992	272112557	K2/108B KP1	thợ may gia đình	K2/108B Ấp Tân Bình, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
292	Lê Minh Hoàng	24/4/1996	331767113	Tổ 1 Kp1	Phụ xe tải chờ hàng	Tổ 1 Kp1 Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
293	Lê Minh Hùng	07/5/1976	092076001225	K5/70 KP3	BỐC vác	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
294	Lê Minh Mến	22/10/1978	079078003912	K2/1c, Kp3	Thợ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
295	Lê Minh Ngon	1978	351378964	K3/54c Tổ 65, Kp3	Phụ hồ	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
296	Lê Minh Thanh	15/7/1973	271033630	K3/26B KP3	Phụ bán hoa tươi	khu vực Chợ Thanh Phú	07/01/2021	0	1,500,000	
297	Lê Minh Tiến	02/12/2004	276012774	K2/250, Kp1	nhân viên phục vụ	Nhà Hàng Nhả Viên, tổ 6, P. Bửu Long	07/01/2021	0	1,500,000	
298	Lê Minh Tý	20/9/1993	381760206	TỔ 67 KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
299	Lê Ngọc Dũng	20/8/1973	079073006226	K2/36 KP3	nhân viên phục vụ	Phòng Trà Cỏ Cỏ, Lô 48-49, Đông Tây, P. Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
300	Lê Ngọc Hương	27/09/1993	272312719	K5/17 KP1	buôn bán nhỏ lẻ trái cây	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
301	Lê Ngọc Lan	28/12/1962	270150475	K3/342c, KP1	Phụ quán cháo lè đường	khu vực Chợ Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
302	Lê Ngọc Thái	27/04/1967	270750209	K3/127c KP1	phụ hồ	cơ sở xây dựng Năm Mạnh KP1, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
303	Lê Nha Phúc	10/10/1977	272345119	151/15 KP3	Thợ điện	Khu vực P. Bửu Long	07/01/2021	0	1,500,000	
304	Lê Quang Kiệt	28/09/2000	272768499	K3/88 Kp3 P. Bửu Hòa	Pha chế quán cà phê	Land Café P. Hiệp Hòa Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
305	Lê Quang Tuấn	25/04/1979	371121702	K5/44 Kp3 P. Bửu Hòa	phụ hồ	Khu Vực Tân Vạn Bn-Đb	07/01/2021	0	1,500,000	
306	Lê Sỹ Tiến	5/1/1971	272448162	K5/16 tổ 67 Kp3	Thợ Hồ	khu vực p. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
307	Lê Thanh Phong	05/11/1991	371588507	K3/64C, KP1	Phụ hồ	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
308	Lê Thanh Phương	15/05/1982	351444671	K4/68a Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ hồ	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
309	Lê Thị Bích Ngọc	29/8/1966	271248518	K3/4 KP3	thợ may gia đình	Khu Phố 03	07/01/2021	0	1,500,000	
310	Lê Thị Diễm Trang	29/10/1975	271255344	K2/56A KP1	bán rau củ dạo	khu vực chợ Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
311	Lê Thị Điều	06/10/1958	210168773	K2/8c KP1	bán bánh tét dạo	cổng trước Pouchen, P. Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
312	Lê Thị Hoa	1958	270150540	K3/148D, KP1	bán xôi dạo	cổng sau cty Pouchen, Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
313	Lê Thị Hoa	25/7/1967	211204432	K3/62 KP3	giúp việc gia đình	hẻm 531, KP5	07/01/2021	0	1,500,000	
314	Lê Thị Hồng Khanh	16/10/1994	272339428	K3/184c KP1	phục vụ quán cà phê Ghi Ta	Đường Võ Thị Sáu, Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
315	Lê Thị Huệ	1/5/1979	240999115	K4/25 Kp3 P. Bưởi Hòa	Buôn bán trái cây dạo	Khu Vực P. Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
316	Lê Thị Huyền	15/04/1989	173297437	K3/42A KP3	BÁN TRÀ SỮA	K3/42A Bưởi Hòa Bn-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
317	Lê Thị Kim Huệ	1960	270100358	K4/66B KP3	giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
318	Lê Thị Kim Phượng	18/02/1959	272545870	K3/173c KP1	rửa chén nhà hàng	quan K Tân, Võ Thị Sáu, Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
319	Lê Thị Lan	10/1/1965	271183037	K2/079 KP3	bán bún riêu	K2/079 KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
320	Lê Thị Lệ	1955	270163857	K3/62D, KP3	Bán bánh ướt rong	khu vực chợ Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
321	Lê Thị Loan	01/10/1975	272456788	K2/298E KP1	Giúp việc nhà	15/83/67 Võ Duy Ninh, Q. Bình Thạnh	07/01/2021	0	1,500,000	
322	Lê Thị Lý	16/01/1986	183451700	K5/32 Kp3	nhân viên spa (không có HDLD)	Ks Legand 59 Lê Duẩn Đà Nẵng	07/01/2021	0	1,500,000	
323	Lê Thị Mỹ Dung	20/04/1956	270135794	K2/31B, KP1	buôn bán rau củ	khu vực chợ Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
324	Lê Thị Mỹ Hạnh	28/6/1974	276107835	TỔ 65 Kp3	phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
325	Lê Thị Mỹ Hoa Trang	1/1/1972	271529910	K1/46A, Kp3	bán cơm tấm	K1/46A, Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
326	Lê Thị Nguyệt	15/07/1967	272049692	K2.19A Kp1	giúp việc gia đình theo giờ	KP1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
327	Lê Thị Phương Dung	17/11/1975	272009498	K2/68 Kp3 P. Bữu Hòa	Bán hàng rong rau củ	72 P. Đồng Hòa Dĩ An Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
328	Lê Thị Thảo	03/09/1974	271248412	K2/275B Kp1	giúp việc nhà	K2/276B, Kp1, tổ 10, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
329	Lê Thị Thu Giang	7/1/1968	075168001626	K5/1D Kp3	giúp việc gia đình	Kv Tân Bình Bửu Hòa Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
330	Lê Thị Thu Hiền	14/6/1993	273517767	k2/28 kp3	Bán nước mía nước ngọt	khu vực Chợ Phước Tân	07/01/2021	0	1,500,000	
331	Lê Thị Thu Thảo	1970	270860454	K2/75B Kp1	phụ bán cá	khu vực chợ Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
332	Lê Thị Thùy Linh	17/6/1983	025116110	K5/44 Tổ 68, Kp3	Bán hàng rong trái cây	Cổng Sau Pouchen Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
333	Lê Thị Thuỳên	01/06/1967	211088264	K2/8c Kp1	bán gói cuốn dạo	cổng sau Pouchen, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
334	Lê Thị Tiến	13/03/1963	350462407	cạnh K5/10, tổ 67, Kp3, Bửu Hòa	Giúp việc nhà	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
335	Lê Thị Tình	1973	371363203	K4/68A Kp3	Phụ hồ	Kp3 P. Bửu Hòa Tp. Biên Hòa Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
336	Lê Thị Trang	1987	385417065	K2/164, Kp1	giúp việc theo giờ	karaoke Hoàng Kim Nguyễn, Kp2, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
337	Lê Thị Tuyến	12/4/1965	035165002273	K5/16a Tổ 67 Kp3	giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
338	Lê Trần Thành Đạt	19/10/2000	272873597	K2/301C Kp1	nhân viên phục vụ	cửa hàng Toliber đường 5 Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
339	Lê Trung Dũng	11/11/1996	272480500	K3/319c KP1	sửa chữa điện cơ	K3/319c KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
340	Lê Trung Hiếu	24/12/1999	272726918	TỜ 70 KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
341	Lê Trung Tiến	14/3/2004	276006906	K5/11h TỜ 67 Kp3	Bóc vác	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
342	Lê Tuấn Khanh	1/1/1974	271183038	K2/079 KP3	thợ hồ	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
343	Lê Văn Bạc	5/7/1977	271323010	K5/15d Kp3 P. Bưu Hòa	Thợ hồ	Khu Vực P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
344	Lê Văn Du	09/04/1974	272854223	K4/54 Kp3	Sửa Điện Lạnh	K4/54 Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
345	Lê Văn Dương	10/10/1975	172751365	K4/54 KP3	Thu gom phế liệu	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
346	Lê Văn Hải	16/11/1973	271104547	K2/244B, Kp1	chạy xe ôm	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
347	Lê Văn Hùng	15/08/1970	271182856	K2/079 KP3	chạy xe ôm	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
348	Lê Văn Huỳnh	05/09/1977	271248483	K3/22C, KP1	chạy xe ôm	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
349	Lê Văn Khuya	1964	280356258	K2/54B, KP1	phụ hồ	khu vực Bình An, Dĩ An, BD	07/01/2021	0	1,500,000	
350	Lê Văn Lành	11/5/1982	271730151	k4/58 KP3	Xe ôm	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
351	Lê Văn Long	30/5/1984	272533873	k5/7 KP3	Thợ hồ	Khu vực Bưu Long	07/01/2021	0	1,500,000	
352	Lê Văn Sương	1956	271784027	K3/97c, KP1	bán vé số	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
353	Lê Văn Tài	11/06/1971	270970769	K2/297b, KP1	Phụ Hồ	Khu vực P. Bưu Hòa, ĐN	07/01/2021	0	1,500,000	
354	Lê Vũ Hoàng Trinh	10/11/2002	272884855	K5/7a Kp3 P. Bưu Hòa	Phục vụ quán cà phê	Quán Café P. Hòa Bình Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
355	Lê Xuân Hoàng	1/1/1970	350859163	k4/58 KP3	Thợ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
356	Lê Xuân Mỹ	05/12/1972	272397842	Tổ 65, Kp3	Thợ hồ	khu vực P.Trung Dũng	07/01/2021	0	1,500,000	
357	Liêu Thị Nờ	30/11/1962	075162000864	K3/231C, KP1	giúp việc theo giờ	Hội người mù, KP Đồng Nai, phường Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
358	Lưu Thế Châu	30/01/1986	271684266	K3/63D KP1	thợ sửa chữa điện tử	K3/63D KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
359	Lữ Thị Phương	22/9/1960	270750455	K1/75 Kp3 Tổ 59-Phường Bưởi Hòa	phụ bán quán nước giải khát, quán lẩu	quán ông Bảy, khu vực Làng Đại Học Quốc Gia - Thủ Đức	07/01/2021	0	1,500,000	
360	Lương Kim Yến	24/08/1989	271914178	K3/205C, KP1	bán quần áo nhỏ lẻ lề đường	khu vực chợ Bưởi hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
361	Lương Ngọc Hằng	06/12/1991	362290294	K2/246B, KP1	giúp việc nhà theo giờ	khu vực KP1, Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
362	Lương Thị Hải Nam	10/3/1966	270666606	K2/61, KP3	Bán bông lẻ đường	khu vực Chợ Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
363	Lương Thuận Lợi	24/2/1979	075079001658	Tổ 48 Kp3	Chạy xe ôm	Khu Vực Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
364	Lương Tiến Vũ	12/11/1992	272337992	K3/70c Kp1	Bốc vác	Khu vực P.Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
365	Lường Văn Long	17/8/2001	051131134	K4/66b Tổ 55, Kp3	Bán trái cây dạo	khu vực P.Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
366	Lương Văn Luân	2/4/1990	362247549	K3/55c Tổ 65 Kp3	Thợ hồ	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
367	Lương Văn Thái	16/8/1974	271247433	K5/17C KP3	Thợ điện	Khu Vực Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
368	Lưu Cẩm Hồng	23/12/1981	075181001928	K3/221c Tổ 21, Kp1	Bán cá vỉa hè	khu vực Chợ An Hào An Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
369	Lưu Kim Hoàng	18/06/1988	385414264	K1/4d Kp3 P. Bưởi Hòa	Bán hàng rong rau củ	Chợ Đồn P. Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
370	Lưu Tấn Kiệt	30/01/1974	271537679	K2/162B, Kp1	Phụ bán hàng	Tiệm Tú Thuận, KP2, P Bưởi Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
371	Lưu Thị Ngọc Chi	02/12/1969	2766771811	K2/162B, Kp1	Phụ bán hàng	Tiệm Tú Thuận, KP2, P Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
372	Lưu Thị Ngọc Hằng	30/10/1968	2707771810	K2/162B, Kp1	Giúp việc nhà	K4/200D, Kp2, P Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
373	Lưu Thị Thanh	1987	271891537	K3/1, kp4	Làm nail dạo	khu vực KP1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
374	Lưu Văn Cái	1974	272638583	K2/54C KP3	Tài xế xe tải thuê	Khu Vực Bình Đa Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
375	Lưu Văn Huỳnh	20/4/1990	371392328	TỔ 69 Kp3	phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
376	Lý Điệp	1972	366292449	K2/102B KP1	phụ hồ	khu vực P.Hóa An, Biên Hòa, ĐN	07/01/2021	0	1,500,000	
377	Lý Đông Đô	16/10/1999	272875261	K3/62 Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ hồ	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
378	Lý Hồng Quyên	30/10/1980	271415997	K3/188c, KP1	Giúp việc nhà	Số 4 Ấp Bình Hóa Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
379	Lý Liên Hỷ	13/12/1955	270150196	K3/343c, KP1	bán rau củ quả dạo	khu vực chợ Đồn	07/01/2021	0	1,500,000	
380	Lý Thành Đạt	2/10/1991	365971251	K2/60C KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
381	Lý Thị Hòa	06/06/1949	270150285	K3/107c, KP1	bán vé số	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
382	Lý Thị Hồng Nhạn	12/01/1964	270666787	K3/329 KP1	thợ may gia đình	K3/329 KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
383	Lý Thị Ngọc Thảo	13/05/1963	271059725	K2/71B, KP1	giúp việc gia đình	K3/268 KP1, P.Buu Hoa	07/01/2021	0	1,500,000	
384	Lý Văn Dũng	26/10/1967	270709333	K4/9 Kp3 P. Bửu Hòa	Thợ hồ	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
385	Lý Văn Tùng	10/8/1970	270970654	K4/9 Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ xe	Bến Xe Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
386	Mai Hùng Khả Yên	25/06/1996	272437142	K2/159, Kp1	phụ đám tiệc	K2/159, Kp1, P Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
387	Mai Hương Hoa	01/06/1959	270043486	K2/79A, KP3	Bán nước giải khát	Tổ 50, KP3, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
388	Mai Ngọc Ảnh	1/1/1970	272589953	K1/4e-PhuỜng Bửu Hòa	Giúp việc nhà	Tổ 70 KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
389	Mai Ngọc Sĩ	15/10/1969	270858863	K3/59D KP1	tài xế xe ben thuê	Hầm đá Tân Cang, Long Thành	07/01/2021	0	1,500,000	
390	Mai Quốc Cường	02/5/1999	272688924	K3/242c, Kp1	nhân viên phục vụ	Rạp Phim Coop Mart, tầng 5, 121D, Phạm Văn Thuận, P.Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
391	Mai Thanh Tú	1982	371646750	Tổ 15, KP1	Phụ hồ	khv vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
392	Mai Thị Bé Hai	1967	385640594	K3/18 KP3	phụ quán nem nướng	chị Lý, KP3, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
393	Mai Thị Bình	11/02/1974	271104493	K3/5 KP1	giúp việc nhà	K1/77 Tân Bán, P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
394	Mai Thị Hoài Ngân	23/06/1990	272078292	K2/33A nhà trọ KP1	bán hàng rong trái cây	khv vực chợ Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
395	Mai Thị Lệ Hà	08/10/1971	271104610	K2/55B kp3	Phụ gồm mĩ nghệ	Cơ Sở Gốm Hoàng	07/01/2021	0	1,500,000	
396	Mai Thị Mỹ Lệ	1/1/1983	084183001320	K5/11 KP3	Buôn bán hàng rong trái cây	khv vực Chợ Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
397	Mai Thị Ngọc	1969	385318260	K5/15e Kp3 P. Bửu Hòa	Bán sửa dầu nạnh dạo	Chợ Hóa An Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
398	Mai Văn Bốn	23/02/1991	036091008759	17p3 Kp3 P. Bửu Hòa	Lái xe tải thuê	Khv Vực P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
399	Mai Văn Găng	6/6/1989	352083742	K3/41 KP3 Phường Bưu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	Ch.Ấy xe ba gác chở thuê	Khv Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
400	Mai Văn Lương	10/09/1989	173118333	K3/57C, KP3	Bán cá viên chiên	khv vực KP3, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
401	Mai Văn Phúc	4/4/1981	191615540	Hẻm 82, KP3	Bốc vác	Khu vực Chợ Đầu Mối, Thủ Đức	07/01/2021	0	1,500,000	
402	Mai Xuân Phong	1959	270150312	K3/148C, KP1	phụ hồ	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
403	Ngô Bảo Thư	14/06/1994	272444980	K2/16a Kp3 P. Bưu Hòa	Phụ bán bún thịt nướng	K2/16A Kp3 P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
404	Ngô Hoài Hân	15/9/1980	271870390	K2/28 Kp3	Tài xế xe tải thuê	Hầm Đá Thanh Phú-Vĩnh Cửu	07/01/2021	0	1,500,000	
405	Ngô Khắc Tùng	31/7/1966	272035157	K2/61 KP3	Phụ hồ	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
406	Ngô Minh Ngân	23/2/1985	190550045	K4/191 Kp3 P. Bưu Hòa	Thợ hồ	Khu Vực Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
407	Ngô Phước Hường	22/04/1968	270750039	K3/78 KP3	Sửa xe	Khu Vực P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
408	Ngô Thanh Sang	18/1/1994	331739479	K2/25 Tổ 48, Kp3	Lái xe tải chờ thuê	Tổ 5 Cầu Sông Buông 2 Kp Ấp Miếu Phước Tân	07/01/2021	0	1,500,000	
409	Ngô Thị Diệp	1966	270771780	K2/136, KP1	Bán nước giải khát	K2/246, KP1, phường Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
410	Ngô Thị Hải Đường	21/01/1963	270163562	K3/78 Kp3 P. Bưu Hòa	Bán hàng rong rau củ	khu vực chợ Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
411	Ngô Thị Hết	20/6/1969	270858868	K4/131a, Kp1	Bán nhỏ lẻ hành tỏi, rau củ	khu vực Chợ Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
412	Ngô Thị Hồng Hà	05/11/1983	075183003120	K4/25A KP3	Buôn bán nhỏ lẻ nước ngọt	K4/25A KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
413	Ngô Thị Hồng Vân	19/5/1995	272334559	K1/1B, Kp3	Buôn bán Trà Sữa	K4/236C, Kp1	07/01/2021	0	1,500,000	
414	Ngô Thị Lan Anh	20/11/1996	272597164	K1/1B Kp3	Buôn bán Trà Sữa	16/1 Trần Minh Trí, Phường Thanh Bình	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
415	Ngô Thị Lệ Hà	10/10/1967	272547189	K1/12c Kp3-PhuỞng B'ầu Hòa	dọn dẹp vệ sinh (không có HDLD)	Trường Mầm Non Tư Thực Quốc Tế Abi Phường Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
416	Ngô Thị Linh	01/02/1968	241530174	K2/81-PhuỞng B'ầu Hòa	Phục vụ quán ăn	Quán Ăn Hải Sản Trang Hào Bờ Sông	07/01/2021	0	1,500,000	
417	Ngô Thị Mai	24/12/1989	272271923	TỎ 67 KP3	Làm nail	TỎ 67 KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
418	Ngô Thị Mỹ Phương	11/08/1995	272448626	K2/72B KP1	phụ làm nail, tóc	Tiệm tóc Hồng Gấm, kp1, P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
419	Ngô Thị Thanh Loan	16/12/1971	272576748	TỎ 58 KP3	thợ may gia đình	TỎ 58 KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
420	Ngô Thị Thơm	09/11/1980	125869817	K3/8 KP3	bán thức ăn sẵn	Công Ponchen, Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
421	Ngô Thị Tuyết Hằng	09/10/1972	271104416	K1/28C , Kp1	Bán cà phê vỉa hè	Tổ 10, Kp1, P Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
422	Ngô Toàn Nhon	1968	270777045	K2/72B KP1	bốc vác	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
423	Ngô Trường Giang	30/08/1987	271737918	K2/72B KP1	bốc vác	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
424	Ngô Văn Hùng	15/7/1993	321473723	G9 TỎ 67 Kp3	Phụ xe tải	Cty TNHH Tmđv Văn Tài Nông Sản Lê Hồ-P.Quyết Thắng	07/01/2021	0	1,500,000	
425	Ngô Văn Hưng	20/5/1960	270148553	K3/65a-	Phụ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
426	Ngô Xuân Cường	24/10/1974	035074003439	TỎ 69 -Kp3	Ch.Ấy xe ôm	360A Bến Vân Đồn -Q4-Tr HCM	07/01/2021	0	1,500,000	
427	Nguyễn Văn Hòa	23/4/1965	270666531	K3/64b TỎ 65 Kp3	Lái xe tải thuê	Khu Vực Mỏ Đá Tân Uyên-Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
428	Nguyễn Anh Dũng	27/11/1964	270670495	K3//136c, KP1	phụ bán cháo	khu vực chợ Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
429	Nguyễn Anh Luân	02/10/1980	271364813	K3/38C, KP1	chạy xe ôm	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
430	Nguyễn Anh Tuấn	02/9/1973	271248281	K3/223C, Kp1	Phụ quán bún riêu	Tổ 21, Kp1, P Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
431	Nguyễn Bá Thế	04/7/1986	272806001	K5/10 KP3	PHỤ HỒ	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
432	Nguyễn Bình	26/12/1984	271705341	K3/3c, KP1	chạy xe ôm	khu vực P. Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
433	Nguyễn Cao Hải Triều	16/08/2000	273649271	K5/70 Kp3 P. BỪu Hòa	Giúp việc gia đình	Khu Vực P. Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
434	Nguyễn Châu Long	02/4/1971	270962679	K5/46c, Kp3	Lái xe chở khách	khu vực Tp Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
435	Nguyễn Chí Kông	10/1/1977	225184355	K5/34a Kp3	PHỤ HỒ	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
436	Nguyễn Công Định	4/11/1978	271458908	K5/011 KP3	Xe ôm	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
437	Nguyễn Đài Trang	16/10/1993	272224452	K3/70c Kp1	Bán rau củ quả dạo	Khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
438	Nguyễn Đăng Hoàng	3/12/2002	272834770	K5/14K KP3	PHỤ HỒ	Kv Bừu Hòa Bn-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
439	Nguyễn Dương Ngọc Trang	24/6/1999	272688917	K3/307c Kp1	nhân viên phục vụ	Rạp Phim Beta, lầu 6, The Pegasus, Võ Thị Sáu, Quyết Thắng	07/01/2021	0	1,500,000	
440	Nguyễn Dương Tấn Lợi	17/01/2003	272943290	K3/327c, Kp1	nhân viên phục vụ	Rạp Phim Coop Mart, tầng 5, 121Đ, Phạm Văn Thuận, P Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
441	Nguyễn Duy Khanh	19/8/1991	365939877	K4/66b Kp3	Thợ sửa điện-nước	1339 Đường Bùi Hữu Nghĩa - Phường Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
442	Nguyễn Duy Phúc	5/8/1985	272039551	11A/K5 Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
443	Nguyễn Duy Tùng	27/4/1994	272359167	K2/4B KP3	Giao hàng b'Áng xe 2 bánh	Khu Vực Bưư Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
444	Nguyễn Hiệp	1/1/1972	271724474	k4/39 KP3	Thợ hồ	Khu Vực Bưư Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
445	Nguyễn Hồ Hiệp	17/08/1978	271458960	K5/24b Kp3 P. B'ưư Hoà	Chạy xe ôm	Bến Xe Biên Hoà Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
446	Nguyễn Hòa	06/01/1969	270869015	K4/39 KP3	Thợ xây	Khu Vực Biên Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
447	Nguyễn Hoài Hân	1/1/1985	381629298	Tổ 55 k4/66B Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Bưư Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
448	Nguyễn Hoàng	23/03/1997	272546594	K4/39 Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
449	Nguyễn Hoàng Anh Thy	31/12/1964	280394829	K2/75A KP3	Phụ quán	Bưư Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
450	Nguyễn Hoàng Lâm	5/10/2001	272916474	K4/36A KP3	nhân viên phục vụ (không có HDLD)	nhà hàng Cọ Dầu, P.Bưư Long	07/01/2021	0	1,500,000	
451	Nguyễn Hoàng Liêm	24/9/1993	272349372	K2/240a Kp1	Phụ bán xôi, chè	số 2 lê thánh tôn, P.thanh bình	07/01/2021	0	1,500,000	
452	Nguyễn Hoàng Liệt	1971	350868597	K2/171b, KP1	chạy xe ôm	khu vực P.Bưư Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
453	Nguyễn Hoàng Long	07/02/1999	272709577	K2/87 KP1	bảo vệ không có HDLD	quán karaoke Kim Hoàng Kim, Kp2, Bưư Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
454	Nguyễn Hoàng Minh	24/10/2002	272866029	K3/49A, KP1	Phục vụ quán cà phê	Thảo Nguyễn Xanh, KP2, P. Bưư Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
455	Nguyễn Hoàng Nam	17/9/1980	331373200	K2/5 Kp3	giao hàng xe 2 bánh	Vựa Gạo Huỳnh-Chợ Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
456	Nguyễn Hoàng Nam	15/1/1987	271776251	Tổ 67 Kp3	thợ hồ	70/3 Kp6 Phường Tân Tiến, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
457	Nguyễn Hoàng Ngân	30/09/1972	270970626	K2/18, KP1	Bốc vác	khu vực KP2, phường Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
458	Nguyễn Hoàng Thọ	22/11/1955	270150513	K3/137c KP1	chạy xe ôm	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
459	Nguyễn Hoàng Tuấn	27/12/1999	272697371	K1/97A KP3	chạy xe ôm	Kv Bửu Hòa Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
460	Nguyễn Hồng Điệp	1967	290709511	K3/44B KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
461	Nguyễn Hồng Gấm	6/4/1995	272470033	K4/25 Kp3	Buôn bán hàng rong rau củ	Khu Vực Kp3 Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
462	Nguyễn Hồng Lợi	27/2/1983	271737702	K3/44 Kp3 tổ 63	Phụ hồ	Khu Vực Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
463	Nguyễn Hồng Mỹ	23/08/1977	272598110	K2/87, KP1	giúp việc nhà theo giờ	khu vực Kp1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
464	Nguyễn Hồng Nhung	7/8/1993	245377237	K4/25 Kp3	Buôn bán nhỏ lẻ hoa quả	Khu Vực Kp3 Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
465	Nguyễn Hồng Phúc	1/1/1973	200559350	K2/54 tổ 50 Kp3	Thợ Hàn	Khu Vực Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
466	Nguyễn Hồng Phúc	18/06/1967	270869047	K3/266, KP1	Phụ bán điện gia dụng	tiệm Hồng Phước, K4/294, KP1, phường Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
467	Nguyễn Hồng Quang Thái	24/09/1981	271415843	K3/155D, KP1	chạy xe hai bánh	Khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
468	Nguyễn Hữu Cường	14/11/1985	271905488	K1/144A KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
469	Nguyễn Hữu Đức	19/11/1995	261343925	K2/246B, KP1	bán trái cây dạo	khu vực công sau cty Pouchen, Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
470	Nguyễn Hữu Hòa	02/09/2968	310373715	K3/152, KP1	bảo vệ (không có HDLD)	massage Pro, D10, Võ Thị Sáu, Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
471	Nguyễn Hữu Nghi	1991	272717637	K5/10 KP3	phụ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
472	Nguyễn Huy Hoàng	1987	271458831	K3/1, kp4	Sửa chữa điện tử	K3/1, kp4	07/01/2021	0	1,500,000	
473	Nguyễn Huy Hùng	22/3/1976	271248468	K2/307B, KP1	phụ đảm tiệc	Út Chín, KP1, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
474	Nguyễn Huy Ly	6/3/1980	205624000	lò 69 kp3	Phụ xe	Khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
475	Nguyễn Kim Loan	18/06/1951	270150560	K3/203C, KP1	Bán bánh mì	K3/203C, KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
476	Nguyễn Kim Phương	14/11/1982	271574674	K3/155D, KP1	ở nhà	P.. Bưu Hoa, Bien Hoa	07/01/2021	0	1,500,000	
477	Nguyễn Kim Tiên	13/01/1976	271248296	K2/84D, to5, KP1	Thợ may gia đình	K2/84D, to5, KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
478	Nguyễn Lâm Bảo	12/06/1987	271951056	K2/144A KP1	chạy xe tải thuê	Khu công nghiệp Amata, Tân Hiệp	07/01/2021	0	1,500,000	
479	Nguyễn Lâm Giang	1970	270858815	K4/176D, Kp2	Sửa chữa điện	khu vực P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
480	Nguyễn Lê Dũng	09/9/1968	270750279	K1/69 KP3	Làm gốm (không có HDLD)	Gốm Hạnh Phước Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
481	Nguyễn Lê Nhật Phương	11/6/1997	272569029	K5/27a Kp3	nhân viên phục vụ	nhà hàng Cò Dầu, P. Bưu Long	07/01/2021	0	1,500,000	
482	Nguyễn Lê Quốc Dũng	16/06/1992	215315086	Tổ 63 Kp3 P. Bưu Hòa	Chạy xe ôm	Nguyễn Chí Phương P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
483	Nguyễn Mai Minh Tiến	06/01/2001	272765898	K2/172, KP1	Phục vụ quán caphê	Thảo Nguyên Xanh, Kp2, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
484	Nguyễn Mai Tuyết Anh	22/1/2003	272919229	K2/53B, Kp3	Buôn bán bánh mì dạo	Khu Vực Kp3 Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
485	Nguyễn Mạnh Hoan	10/10/1968	270726944	K2/301F, Kp1	Chạy xe ba gác thuê	khv vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
486	Nguyễn Mạnh Quỳnh	23/3/2003	272895605	K2/69b Kp3	PhỤ HỒ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
487	Nguyễn Minh Đức	01/01/1970	370580236	K3/54c Tô 65, Kp3	Thợ hồ	khv vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
488	Nguyễn Minh Hiếu	25/2/1988	271979022	K3/307c Kp1	Phục vụ quán	Quán Lẩu Đầu Cá Cầu Ghềnh, Kp1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
489	Nguyễn Minh Khanh	26/4/1993	272966803	K2/69B KP3	Thợ sơn	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
490	Nguyễn Minh Sang	20/11/1995	272966804	K2/69B KP3	PHỤ HỒ	Kv Bửu Hòa Bh-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
491	Nguyễn Minh Sang	10/3/1986	271737930	K6/14 KP3	Phụ hồ	Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
492	Nguyễn Minh Tâm	22/12/1995	321556789	K5/69 Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ hồ	Khu Vực Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
493	Nguyễn Minh Thảo	30/07/2004	276129458	K3/44b TÔ 63 Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
494	Nguyễn Ngọc Anh	26/01/1969	075169001520	K3/204c, KP1	Giúp việc nhà	Ấp Bình Hóa Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
495	Nguyễn Ngọc Châu	28/5/1961	270126774	K4,76F, Kp2	Giúp việc theo giờ	khv vực KP2, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
496	Nguyễn Ngọc Châu Giang	2/5/1990	272061727	K2/50A KP3	thu gom phế liệu	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
497	Nguyễn Ngọc Giàu	30/3/1985	271789473	K1/55a Kp3	Lái xe công nghệ 2 bánh	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
498	Nguyễn Ngọc Hà	13/09/1984	271705093	K2/321, KP1	phụ bán hủ tiếu	khu vực chợ Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
499	Nguyễn Ngọc Huyền	01/01/1980	272389465	K3/26B KP3	Phụ bán hoa tươi	khu vực Chợ Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
500	Nguyễn Ngọc Lâm	08/03/1985	271698462	K2/71AB KP1	lái xe chở khách thuê	Số 782C, Quốc lộ 51, xã Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
501	Nguyễn Ngọc Minh	20/12/1969	270772734	K1/73 Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ hỏ	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
502	Nguyễn Ngọc Minh	08/4/1985	280870546	K5/12c Tô 67, KP3	Lái xe tải chở thuê	khu vực Tp Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
503	Nguyễn Ngọc Minh Toàn	29/11/1995	272439752	K3/143c KP1	phụ xe tải chở hàng	230/18 tổ 2, P. Tân Hiệp, Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
504	Nguyễn Ngọc Nam	01/7/1976	271187633	K5/40b Kp3	Xe ôm công nghệ 2 bánh	khu vực Tp Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
505	Nguyễn Ngọc Quý	21/11/1976	273540501	K5/4 KP3	Xe ôm	Ct Pouchen Bh Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
506	Nguyễn Ngọc Tâm	05/01/1990	272976619	K2/319b KP1	phụ hỏ	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
507	Nguyễn Ngọc Trung	04/03/2001	272747080	K2/246B, KP1	phụ xe tải	khu vực p. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
508	Nguyễn Ngọc Truyết	1977	272139493	K2/156b, KP1	bán hủ tiếu	bán vỉa hè khu vực KP1, p. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
509	Nguyễn Ngọc Tú	1973	271214665	K1/73 Kp3 P. Bửu Hòa	Thợ hồ	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
510	Nguyễn Ngọc Tường Vi	24/10/1995	272545032	K2/41C, KP1	nhân viên phục vụ	rạp chiếu phim Pegasus, Võ Thị Sáu, Quận Thới Sầu	07/01/2021	0	1,500,000	
511	Nguyễn Nhuận Diên	1989	363552180	K5/16c Kp3 P. Bửu Hòa	Bóc vác	Chợ Hóa An Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
512	Nguyễn Phi Hùng	21/3/1999	272828361	K3/307 Kp1	Phụ bán	quán Gà Nướng Mỹ Phương, Kp1, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
513	Nguyễn Phong Hào	09/05/2000	079200003969	K2/17A, KP1	nhân viên thu ngân	Mía việt xanh số 17, đường 30/04, P, Trung Dũng	07/01/2021	0	1,500,000	
514	Nguyễn Phú Đức	28/12/1967	270695606	K5/6, KP3	bốc vác	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
515	Nguyễn Phúc Hậu	13/7/1972	270970510	K2/13H kp3	Xe ôm	Khu vực Tân Vạn	07/01/2021	0	1,500,000	
516	Nguyễn Phúc Lợi	24/4/1985	331477630	Kp3, tổ 67	Thợ hồ	Khu Vực Phường Bưu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
517	Nguyễn Phước Lộc	13/12/1983	271705559	K4/47 Kp3	lái xe công nghệ 2 bánh	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
518	Nguyễn Phương Quang	07/12/2002	272917535	K3/149C, KP1	Bán rau, củ, quả dạo	Khu vực chợ Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
519	Nguyễn Quang Nhứt	2/2/2002	272992959	K5/5b TỔ 67 Kp3	Chạy xe ôm	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
520	Nguyễn Quang Tuấn	2/12/1984	271596082	K4/63b Kp3 P. BƯu Hòa	Thợ điện	Khu Vực Tp. Hồ Chí Minh	07/01/2021	0	1,500,000	
521	Nguyễn Quốc Hậu	15/5/1974	271167773	K1/180 Kp3	thợ sửa xe tải	K1/180 Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
522	Nguyễn Quốc Khánh	31/8/1987	271740083	K3/85, Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Bưu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
523	Nguyễn Quốc Minh	1984	385384570	K5/10g Kp3 P. BƯu Hòa	tài xế xe tải thuê	Khu Vực Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
524	Nguyễn Quốc Tài	30/10/1996	272545175	K3/152c KP1	chạy xe ôm	khu vực P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
525	Nguyễn Quốc Thanh	1956	271546900	K3/152c Kp1	vận chuyển hàng hóa bằng xe 2 bánh	khu vực Kp1, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
526	Nguyễn Tấn Cường	1/1/1988	371988478	K3/20 TÒ 62 Kp3	phụ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
527	Nguyễn Tấn Đạt	20/9/1994	272427429	K5/12D KP3	Cắt tóc	K5/12D KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
528	Nguyễn Tấn Đức	31/3/1983	271535202	TÒ 67 KP3	Phụ hồ	Khu Vực Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
529	Nguyễn Tấn Hiếu	20/12/1996	331842695	K3/62 KP3	bốc vác	Khu vực Hóa An - Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
530	Nguyễn Tấn Lực	01/01/1983	272623672	K5/9F KP3	Thợ xây	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
531	Nguyễn Tấn Phương	1976	271323284	K3/109c Kp1	chạy xe ôm	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
532	Nguyễn Tấn Thành	4/12/2003	272976157	K5/17d Kp3 P. Bưu Hòa	Bốc vác	Khu Vực P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
533	Nguyễn Tấn Thuận	1/1/1957	280877773	K2/6D Kp3 tổ 47	Xe ôm	Khu Vực Bình Thung, Dĩ An - Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
534	Nguyễn Tấn Hiền	20/03/1972	272357614	K5/12E KP3	tài xế lái xe tải thuê	Kv Chợ Dầu Mới Tp HCM	07/01/2021	0	1,500,000	
535	Nguyễn Thạch Thích	1/1/1976	371754001	K3/66B, Kp3	Làm gốm (không có HDLD)	Gốm Hạnh Phước, KP3, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
536	Nguyễn Thái Cường	4/9/2002	075202001355	K3/36d TÒ 63 Kp3	Cắt tóc nam	Tiệm Tóc A.Tài-Cầu Tân Bàn-P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
537	Nguyễn Thái Thanh	27/07/1973	271040694	K3/180 KP1	bán bánh ướt	K3/180 KP1, Phường Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
538	Nguyễn Thanh Châu	26/6/1988	271981333	K2/28 Kp3	Tài xế xe tải thuê	Hầm Đá Tân Cảng 1, Kp Tân Cảng, Phước Tân	07/01/2021	0	1,500,000	
539	Nguyễn Thành Danh	11/6/1972	271059719	K4/65 KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
540	Nguyễn Thành Đạt	25/8/1997	272547567	K5/14E KP3	THỢ ĐIỆN	Khu vực Bưu Hòa-Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
541	Nguyễn Thành Đới	15/12/1995	371712317	TRQ 67 KP3	Phụ hồ	Khu Vực Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
542	Nguyễn Thanh Hiệp	1971	271085204	K2/18 Kp3	chạy xe ôm	Ngã 4 Cầu Mới, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
543	Nguyễn Thanh Huy	2/6/1996	352247969	K4/66 KP3	thu gom rác	khu vực Phường Quyết Thắng, Tp Biên Hòa Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
544	Nguyễn Thanh Liêm	01/01/1985	371013817	K5/61C Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
545	Nguyễn Thanh Nam	10/9/1995	272377496	K2/28a Kp3	Thợ sơn	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
546	Nguyễn Thanh Ngoan	18/1/1982	271453976	tổ 67 Kp3	Sửa xe gắn máy	95/5B Phường Hoà An, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
547	Nguyễn Thành Nhân	06/09/1987	271898392	K3/319b KP1	làm tượng gốm	K3/319b KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
548	Nguyễn Thanh Sơn	15/6/2000	264541543	K3/54c TỔ 65-Phuồng BỬU Hòa	đóng bao bì thuê	gồm Đồng Thành, P. Tân Hạnh	07/01/2021	0	1,500,000	
549	Nguyễn Thanh Sơn	08/03/1974	271104379	K2/51b, KP1	bán hàng rong bong bóng	Quảng trường Tỉnh Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
550	Nguyễn Thanh Tài	1/1/1975	260800422	K5/44 KP3	bán cá lè đường	Cổng Sau Ponchen, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
551	Nguyễn Thanh Tài	25/11/2001	272966956	K3/266 KP1	phụ hồ	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
552	Nguyễn Thanh Tâm	1972	352329963	K2/319E KP1	chạy xe ôm	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
553	Nguyễn Thanh Tâm	30/10/1980	370876425	Toổ 15, KP1	Phụ Hồ	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
554	Nguyễn Thanh Toàn	10/10/1978	351237680	K2/23 Kp3 P. BỬU Hòa	Phụ hồ	Khu Vực P. Hiệp Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
555	Nguyễn Thanh Triều	5/9/1992	272224206	K3/30b Kp3 P. Bửu Hòa	Thợ may niếm	K3/30B Kp3 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
556	Nguyễn Thanh Trúc	21/02/1981	271422661	nhà trọ Tổ 7, KP1	bán vé số lưu động	khv vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
557	Nguyễn Thành Trung	04/01/1994	272358232	K3/230C, KP1	Phụ xe tải chở hàng	Chợ hàng Bách hóa xanh, P. Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
558	Nguyễn Thanh Tùng	1974	351249914	K2/171b, KP1	phụ hồ	khv vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
559	Nguyễn Thanh Tùng	10/05/1988	271989851	K2/294, KP1	chạy xe ôm	khv vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
560	Nguyễn Thanh Xuân	3/9/1972	270970745	K3/20, Kp3	Thợ cơ khí	K1/46A, KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
561	Nguyễn Thế Linh	23/9/1965	075068001515	K2/240A, Kp1	Bán xôi gà nướng	khv vực Kp1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
562	Nguyễn Thế Ngọc	28/8/1977	022946785	K2/124 KP3	PHỤ XE tải	Kv Hòa An -Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
563	Nguyễn Thế Thanh	1968	270771879	K3/146C, KP1	Lái xe tải thuê	khv vực TP. Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
564	Nguyễn Thị Thanh Hằng	24/6/1974	271919233	K2/36 KP3	nhân viên phục vụ	Phòng Trà Cỏ Cỏ, Lô 48-49, Đông Tây, P. Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
565	Nguyễn Thị Ánh	19/6/1969	270771728	K1/40 Kp3	Giúp việc nhà	K1/40 Kp3- Phường Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
566	Nguyễn Thị Ánh Loan	01/07/1977	079177007674	K2/310b, KP1	cắt tóc, trang điểm	tại nhà K2/310b, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
567	Nguyễn Thị Ba	1954	272179119	K2/238b, KP1	Bán bánh mì dạo	cổng sau Pouchen, Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
568	Nguyễn Thị Bích Loan	29/7/1976	271323109	K3/20C, Kp3	Phụ bán quán	Quán Hủ Tiếu Hạ Thảo, 114 Nguyễn Thành Phương, Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
569	Nguyễn Thị Bích Thủy	11/05/1972	075172000845	1B tổ 2, KP1	Buôn bán cá dạo	Khu vực KP2, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
570	Nguyễn Thị Cẩm Lộc	20/12/1985	276056386	Hẻm 82 tổ 48 Kp3	giúp việc nhà theo giờ	1203/16 Tổ 15C Ấp Bình Hoà, Phường Hoà An	07/01/2021	0	1,500,000	
571	Nguyễn Thị Cẩm Trang	03/03/1983	240659995	83/14A Tổ 52 kp3	Bán quần áo nhỒ IỄ	Trước Cổng Chùa Ngọc Uyển kp3 Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
572	Nguyễn Thị Cảnh	30/9/1985	271788665	K4/30 Kp3	Phụ bếp nấu ăn cần tin	Ktx Trường CĐ nghề Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
573	Nguyễn Thị Chi	10/11/1957	270605314	11A/K5 Kp3	giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Phường Bửu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
574	Nguyễn Thị Chiến	28/08/1963	270163749	K5/75D Kp3 tổ 56	Phụ nấu ăn	Nhà Hàng Tiamo Phường Hoà Bình, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
575	Nguyễn Thị Cho	10/09/1972	270993140	K3/14C, KP1	bán rau củ dạo	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
576	Nguyễn Thị Còn	1/1/1963	260648277	K1/23D, Kp3	Lao động giúp việc gia đình	Khu Vực Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
577	Nguyễn Thị Đà	1987	381991214	K2/310b, KP1	cắt tóc	Tại tiệm Thanh Vân, KP2, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
578	Nguyễn Thị Đẹp	25/10/1995	272566007	K2/108B KP1	thợ may gia đình	K2/108B Ấp Tân Bình, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
579	Nguyễn Thị Diễm Trinh	19/11/1973	271047370	K3/18, Kp3	giúp việc nhà theo giờ	C51 Kp1 Phường Bửu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
580	Nguyễn Thị Diệp	21/7/1983	245321083	K3/37e TỔ 63	Buôn bán rau củ quả	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
581	Nguyễn Thị Được	15/11/1967	270709510	K1/97D Kp3	Lao động giúp việc gia đình	135 Hà Huy Giáp Phường Quyết Thắng, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
582	Nguyễn Thị Hà	1962	212571480	Hẻm 172 Kp3 P. Bửu Hòa	Phụ giúp việc nhà	Tổ 59 Kp3 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
583	Nguyễn Thị Hai	01/01/1962	371752917	TRÒ 67 Kp3	Bán vé số	Kp3 Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
584	Nguyễn Thị Hai	23/05/1969	272970942	K3/105C, Kp1	Thợ may gia đình	tiệm Nguyễn Lộc, Quyết Thắng	07/01/2021	0	1,500,000	
585	Nguyễn Thị Hậu	4/4/1979	272677450	K5/13E Kp3	Giúp việc nhà theo giờ	Kv Biên Hòa Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
586	Nguyễn Thị Hậu	10/8/1980	331241953	K5/40b Kp3	Giúp việc nhà	Tổ 22, P.Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
587	Nguyễn Thị Hiền	24/3/1956	272095253	K2/41A Kp3	bán thức ăn sẵn	Công Ponchen, Hóa an	07/01/2021	0	1,500,000	
588	Nguyễn Thị Hoa	24/8/1995	272387171	K4/30c, Kp3	nhân viên spa	Spa Hb Dĩ An (Số 44 Đường E Kp Nhi Đồng 1, Dĩ An-Bd	07/01/2021	0	1,500,000	
589	Nguyễn Thị Hoa	18/05/1975	271387866	K2/299C, Kp1	giúp việc gia đình	33/4 KP Trung Thắng, P. Bình Thắng, Dĩ An, BD	07/01/2021	0	1,500,000	
590	Nguyễn Thị Hòa	21/5/1975	281419090	K3/184c, Kp1	Phục vụ	quán Đồng Quê, 338 Vô Thị Sáu, Kp1, Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
591	Nguyễn Thị Hoài Phương	05/11/1965	271298356	K3/155A, Kp1	giúp việc nhà	Tổ 19, Kp1, P Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
592	Nguyễn Thị Hoàng Dung	1/1/1970	330936485	K5/22d Kp3 -Phước Bửu Hòa	Giúp việc nhà	Khu vực Bửu Hòa - Biên Hòa -Đn	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
593	Nguyễn Thị Hồng	11/12/1962	270135581	K2/319A, KP1	Thợ may gia đình	nhà may 168 Phan Đình Phùng, P.Quang Vinh.	07/01/2021	0	1,500,000	
594	Nguyễn Thị Hồng Cúc	23/6/1953	270005548	K3/48 KP3	bán trà sữa	K3/48 KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
595	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	15/9/1978	273434722	K5/11 KP3	Buôn bán hàng rong trái cây	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
596	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/01/1973	271248424	K3/109c Kp1	Bán hàng rong rau củ	khu vực chợ Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
597	Nguyễn Thị Hồng Thanh	03/10/1992	272382238	K2/61b, KP1	Bán cá viên chiên	Bờ kè, công viên Nguyễn Văn Trị, Thanh Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
598	Nguyễn Thị Hồng Vân	5/1/1982	271458856	K5/011 KP3	thợ làm tóc	tiệm Quỳnh Lan, K5/11, Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
599	Nguyễn Thị Hồng Vân	08/10/1983	272735206	K3/36b Kp3	Bán sinh tố	K4/242 Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
600	Nguyễn Thị Huệ	11/06/2019	276039654	K2/171b, KP1	Bán rau đạo	Công sau công ty Pouchen, Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
601	Nguyễn Thị Hương	10/10/1975	245235950	K3/55c TỎ 65 Kp3	Phụ giúp việc nhà	Khách Sạn Lộc Thiên Ân	07/01/2021	0	1,500,000	
602	Nguyễn Thị Kiều Diễm	8/12/1983	272427810	K3/64b TỎ 65 Kp3	nhân viên	Spa Mimosa (Nguyễn Văn Tiên Kp1 1-P. Tân Phong)	07/01/2021	0	1,500,000	
603	Nguyễn Thị Kim Hạnh	16/9/1972	270971280	K5/015b, KP5	Giúp việc nhà	Số 59 Hồ Văn Đại Kp3 Tp Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
604	Nguyễn Thị Kim Hoa	3/2/1985	321246737	K4/25 Kp3 P. Bửu Hòa	Giúp việc gia đình	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
605	Nguyễn Thị Kim Hoa	1988	272854119	nhà tình thương, tổ 7, KP1	dọn dẹp vệ sinh	Yoga Hiền Thảo tại Hiệp Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
606	Nguyễn Thị Kim Huyền	1/1/1982	272848287	K3/41 KP3	phục vụ quán lẩu dê	tại C109, Kp5, Đường Huỳnh Văn Nghệ, P.Bừu Long	07/01/2021	0	1,500,000	
607	Nguyễn Thị Kim Nga	4/11/1970	276071569	K4/38 TỎ 53 Kp3	giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
608	Nguyễn Thị Kim Nga	07/10/1973	271104461	K2/73A, KP1	buôn bán nhỏ lẻ, bán bánh tét	công trước Pouchen, P. Hả An	07/01/2021	0	1,500,000	
609	Nguyễn Thị Kim Ngân	04/11/1994	312251081	K1/52b Kp3	Bán nước giải khát vỉa hè	khu vực đường Võ nguyên Giáp, tổ 21, KP Hương Phước, p.Phước Tân	07/01/2021	0	1,500,000	
610	Nguyễn Thị Kim Ngân	5/4/1984	271698241	K1/108, Kp3	giúp việc gia đình	K1/108 Ấp Tân Bàn Phường Bừu Hoà,	07/01/2021	0	1,500,000	
611	Nguyễn Thị Kim Nhung	13/11/1984	212154049	K5/44 Kp3 P. Bửu Hòa	Bán xôi rong	Công Sau Pouchen Kp2 P. Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
612	Nguyễn Thị Kim Phượng	1967	271744172	K3/70c Kp1	Giúp việc nhà theo giờ	Khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
613	Nguyễn Thị Kim Trinh	13/8/1997	272534968	K5/40b, Kp3	Phục vụ	Nhà Hàng Tiào, P.Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
614	Nguyễn Thị Kim Xuyến	30/4/1987	371279146	K3/20 TỎ 62 Kp3	phụ hồ	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
615	Nguyễn Thị Lan	01/5/1977	272330999	K2/15c TỎ 69, KP3	Bán vé số	khu vực P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
616	Nguyễn Thị Liễu	1972	364102301	K5/75D KP3	Bán bánh chuối	Khu Vực Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
617	Nguyễn Thị Loan	28/4/1973	271120341	K3/5C KP3	Giúp việc nhà	khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
618	Nguyễn Thị Loan Anh	12/08/1959	27-150129	K3/113c KP1	dọn dẹp vệ sinh (không có HDLD)	Mãn non Sao Khuê KP3, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
619	Nguyễn Thị Màu	27/7/1976	271187465	12B KP3	Phụ làm tóc	phường Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
620	Nguyễn Thị Mến	10/10/1995	272920477	K5/10 KP3	thợ may gia đình	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
621	Nguyễn Thị Minh	1/2/1969	271379877	K3/23A KP3	Phụ quán	khu vực Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
622	Nguyễn Thị Minh Giang	1979	341315610	K5/7A, KP3	Phụ bán hủ tiếu	Quán Minh Châu, KP3, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
623	Nguyễn Thị Minh Khuê	1/5/1988	261174369	K3/26 Kp3 tổ 63	Phụ bán cá	Chợ Hoá An, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
624	Nguyễn Thị Mộng Thu	20/09/1972	270970735	K3/313c KP1	buôn bán nhỏ lẻ nước ngọt	K3/313c KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
625	Nguyễn Thị Muội	23/07/1978	351255666	K2/23 KP3	Phụ hồ	Kv Bửu Hòa Bh-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
626	Nguyễn Thị Mỹ	1/1/1969	272046556	K4/43 Kp3	Lao động giúp việc gia đình	Khu Vực Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
627	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	1/1/1972	381117985	Tổ 68 Kp3	Bán vé số	Khu Vực Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
628	Nguyễn Thị Mỹ Như	17/04/1987	385487264	K5/15c Kp3 P. Bửu Hòa	Bán cà phê vỉa hè	khu vực Chợ Hóa An Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
629	Nguyễn Thị Mỹ Phương	01/01/1972	351106715	K4/25-Phường Bửu Hòa	giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
630	Nguyễn Thị Năm	1955	270109313	K2/243B, KP1	giúp việc nhà	230, Phan Đình Phùng, P.Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
631	Nguyễn Thị Ngọc	10/6/1966	271783338	K2/53C KP3	giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Bình Chánh	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
632	Nguyễn Thị Ngọc Bích	26/10/2002	272976754	K3/109, KP1	nhân viên phục vụ	The Coffee House RI32 Vô Thị Sáu Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
633	Nguyễn Thị Ngọc Bích	01/04/1960	270235729	K2/160B KP1	bán cà phê vỉa hè	Khu Vực Bùu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
634	Nguyễn Thị Ngọc Lan	1954	270379810	K2/60 KP3	Bán vé số	Khu Vực Bùu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
635	Nguyễn Thị Ngọc Lợi	02/11/1987	079187001796	K4/25 Kp3-Phường Bùu Hòa	Giúp việc gia đình	Khu Vực Phường Bùu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
636	Nguyễn Thị Ngọc Mai	14/4/1978	272804343	K4/35a TÔ 54 Kp3-Phường Bùu Hòa	Bán hàng rong rau củ	Cổng Sau Pouchen, Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
637	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	7/8/1998	341971774	K5/7a TÔ 67 Kp3	Làm nail dạo	Kp6 Phường Tân Phong	07/01/2021	0	1,500,000	
638	Nguyễn Thị Nguyệt	10/11/1983	2453300039	K3/266, KP1	bán bánh mì dạo	khu vực P. Bùu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
639	Nguyễn Thị Nhớ	1/1/1984	371688708	K4/66b TÔ 55 Kp3	phụ hồ	Phường Bùu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
640	Nguyễn Thị Nhung	1/1/1970	271248416	K5/5D, Kp3	Thợ may gia đình	K5/5D, KP3 Phường Bùu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
641	Nguyễn Thị Oanh	3/4/1981	075181001880	K3/48 KP3	bán bánh canh	K3/48 KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
642	Nguyễn Thị Phái	4/9/1968	270771772	K2/23B KP3	giúp việc gia đình	K3/200, KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
643	Nguyễn Thị Phi	22/10/1965	270670670	K4/65, KP3	phụ nấu đảm	dịch vụ Sầu Thề, KP3, Bùu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
644	Nguyễn Thị Phi Oanh	30/10/1995	270033219	K1/2b, Kp3	Rửa chén	Quần Bè Thui Gả Tiềm Ôi Hiếm gần Cầu Bùu Hòa, p. Bùu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
645	Nguyễn Thị Phu	8/12/1958	261174590	KP3 BỬU HÒA	Bán rau dẠO	Kv Bửu Hòa Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
646	Nguyễn Thị Phúc	24/12/1965	272156573	K3/117E KP1	giúp việc nhà theo giờ	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
647	Nguyễn Thị Phúc	02/02/1966	270858996	K5/10A, KP3	Giúp việc nhà	D5/K02, KP2, phường Bửu Long	07/01/2021	0	1,500,000	
648	Nguyễn Thị Phương	28/05/1972	271043244	K2/299b, KP1	Giúp việc nhà	F1/06 đường N3, KP7 Võ Thị Sáu, Thống Nhất	07/01/2021	0	1,500,000	
649	Nguyễn Thị Phương Dung	04/6/1975	271161604	K4/19d Kp3	Thợ may gia đình	K4/19d Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
650	Nguyễn Thị Phương Thảo	2/2/1994	272369823	K2/79, Kp3	bán nước mía	K2/79, KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
651	Nguyễn Thị Phương Tuyền	09/01/1995	272358264	K2/71B, KP1	thợ cắt tóc	salon tóc Minh Thụ, K2/233 KP1, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
652	Nguyễn Thị Quỳnh	11/11/1989	335075921	Kp3-PhuỔng BỬu Hòa	Nhân viên phục vụ quán	Quán Ăn Hải Sản Trang Hào Bờ Sông	07/01/2021	0	1,500,000	
653	Nguyễn Thị Rơi Thu	02/10/1978	271290665	K2/307B, Kp1	phụ đảm tiệc	Út Chín, KP1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
654	Nguyễn Thị Sanh	26/03/1985	270163883	K3/17C KP3	giúp việc gia đình theo giờ	Khu vực KP3, Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
655	Nguyễn Thị Sua	1942	270056714	5B, KP1	Bán nước giải khát	Khu phố 1, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
656	Nguyễn Thị Sương	20/02/1985	024646342	K2/56A KP1	bán hàng rong trái cây	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
657	Nguyễn Thị Tâm	01/01/1979	092179001462	TỔ 67A KP3	Bán rau củ dẠO	Công Sau Pouchen Kp2 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
658	Nguyễn Thị Thàn	1/1/1953	272498911	05 tổ 51 Kp3	Buôn bán nước giải khát	Khu Vực Công Ty Đá Hoà An	07/01/2021	0	1,500,000	
659	Nguyễn Thị Thanh	05/11/1969	270771729	K3/184c, Kp1	thợ Chấm men (không có HDLD)	Gốm Việt Thành , P. Tân Hạnh	07/01/2021	0	1,500,000	
660	Nguyễn Thị Thanh Nga	10/11/1981	183250747	tổ 67 Kp3	Thợ may	Khu Vực Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
661	Nguyễn Thị Thanh Ngân	11/03/2000	272769658	K2/301B Kp1	nhân viên	Văn Châu shop, 484 Phạm Văn Thuận, Tân Mai	07/01/2021	0	1,500,000	
662	Nguyễn Thị Thanh Nhân	19/5/1964	270747933	k3/30d KP3	Giúp việc nhà	Khu Vực Bửu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
663	Nguyễn Thị Thanh Phương	4/8/1974	280653331	K5/40B KP3	PHỤ HỒ	khu vực Cù Lao, Hiệp Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
664	Nguyễn Thị Thanh Thảo	21/06/1977	271248510	K1/155 Kp3 P. Bửu Hoà	Phụ bán cà phê vỉa hè	khu vực Chợ Đồn P. Bửu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
665	Nguyễn Thị Thanh Thủy	16/9/1972	271422536	K1/90 Kp3	thợ may gia đình	K1/90 Kp3-Phường Bửu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
666	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	01/01/1980	272856745	K3/140c Kp1	Phụ quán gà rán	Chicken Peace, KP4, Bửu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
667	Nguyễn Thị Thế	09/09/1951	270135966	K2/322B, Kp1	bán rau vỉa hè	khu vực chợ Bửu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
668	Nguyễn Thị Thiện	26/03/1967	271069483	K3/184C, Kp1	giúp việc nhà theo giờ	khu vực P. Bửu Hoà	07/01/2021	0	1,500,000	
669	Nguyễn Thị Thọ	7/3/1965	270547118	K1/5B tổ 70 Kp3	dọn dẹp vệ sinh (không có HDLD)	Nhà Nghi Mong Hoà, Kp Cầu Hang, Hoà An	07/01/2021	0	1,500,000	
670	Nguyễn Thị Tho	1967	270858934	K2/61b, Kp1	bán bánh kẹo dạo	trước cổng công ty Pouchen, Hoà An	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
671	Nguyễn Thị Thom	25/07/1970	271435265	K2/65b, KP1	giúp việc nhà theo giờ	khu vực KP1, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
672	Nguyễn Thị Thu Hồng	11/3/1975	271248400	K1/71, Kp3	Thợ may gia đình	K1/71, KP3	07/01/2021	0	1,500,000	
673	Nguyễn Thị Thu Hồng	21/03/1979	271304947	K3/203c KP1	bán bánh tự làm	KP1, P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
674	Nguyễn Thị Thu Oanh	5/3/1994	272358205	K5/011 KP3	thợ làm tóc	tiệm Quỳnh Lan, K5/11, Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
675	Nguyễn Thị Thu Thủy	30/04/1965	270670531	K2/319D Kp1	bán lẻ vé số	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
676	Nguyễn Thị Thu Trang	20/07/1979	331415746	K5/70 Kp3 P. Bưu Hòa	Giúp việc gia đình	Khu Vực P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
677	Nguyễn Thị Thu Vân	1968	270975804	Tổ 50, KP3	Bán trái cây dạo	Khu vực chợ Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
678	Nguyễn Thị Thu Vân	16/11/1981	271446277	K3/11c, KP1	bán chè dạo	khu vực KP1, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
679	Nguyễn Thị Thuý Phượng	5/3/1962	270522331	KP 3 tổ 53 K4/38E	Lao động giúp việc gia đình	148B/3 Khu Phố Tâm Hoà Phường Hiệp Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
680	Nguyễn Thị Thùy Trang	04/5/1994	272455692	K3/162 Kp1	Bán quần áo vỉa hè	khu vực Kp1, P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
681	Nguyễn Thị Thùy Trang	27/11/1995	272372606	K3/185C, KP1	bán nước giải khát nhỏ lẻ	K3/185C, KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
682	Nguyễn Thị To	15/5/1964	272817961	K4/20 Kp3	Lao động giúp việc gia đình	Khu Vực Kp3 Phường Bưu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
683	Nguyễn Thị Toàn	9/10/1976	281119052	K2/79C KP3	Giúp việc nhà	P.Thanh Bình	07/01/2021	0	1,500,000	
684	Nguyễn Thị Trang	13/2/1991	173070582	K1/90 Kp3	Phụ bán bánh cuốn	K1/90 Kp3 P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
685	Nguyễn Thị Tư	1/1/1963	270135885	K3/60 Kp3-Phường Bửu Hòa	NẤU ăn cantin	Đại Học Lạc Hồng (Phường Bửu Long)	07/01/2021	0	1,500,000	
686	Nguyễn Thị Tường Linh	19/4/1994	272498769	K3/4 KP3	nhân viên phục vụ	quán Bò sốt hẻm, đường Nguyễn Văn Hoa, Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
687	Nguyễn Thị Tuyết	12/08/1975	271145105	2A cư xá gồm Việt Thành, KP1	giúp việc nhà	100B CMT8 KP3, P. Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
688	Nguyễn Thị Tuyết	1956	270135923	K2/307B, Kp1	phụ đàm tiệc	Út Chín, KP1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
689	Nguyễn Thị Tuyết	06/05/1958	270165118	K3/184C, KP1	bán vé số	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
690	Nguyễn Thị Tuyết Hằng	10/06/1987	271740014	K1/4e TỎ 70 Kp3-Phường Bửu Hòa	Phụ bán quán ăn	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
691	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	14/08/1998	272637644	K3/110 KP1	phụ bán quán ăn	Quán Paparoti, Coop Mart, phường Tân Tiến	07/01/2021	0	1,500,000	
692	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	1973	271003772	K2/81b, KP1	chạy xe ôm	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
693	Nguyễn Thị Tuyết Trâm	30/5/1999	272724758	K3/5C KP3	Giúp việc nhà	Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
694	Nguyễn Thị Tuyết Trang	30/4/2001	075301000939	K3/5c TỎ 70 Kp3	Phụ giúp việc nhà	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
695	Nguyễn Thị Út	1948	272224412	K2/310, KP1	Phụ quán cơm	quán cơm gần chợ Đồn, KP2, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
696	Nguyễn Thị Út Nhỏ	5/5/1969	361280125	tổ 69 kp3	Giúp việc nhà	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
697	Nguyễn Thị Xuân	19/5/1987	026120137	K2/69 TỎ 50 Kp3	giúp việc nhà theo giờ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
698	Nguyễn Thị Xuân Mai	22/4/1990	272014047	241, Kp1	chạy xe ôm	khu vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
699	Nguyễn Thị Yến	20/07/1964	170535058	TỔ 69 Kp3 P. Bửu Hòa	Thu gom phế liệu	Khu Vực P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
700	Nguyễn Thị Yến Nga	1966	241185016	K4/79A KP3	Bán nước mía	K4/79A Kp3	07/01/2021	0	1,500,000	
701	Nguyễn Thịnh	12/04/1973	211434079	1A KP1	bán vé số	Khu vực Quang Thạch, thị trấn Long Thành	07/01/2021	0	1,500,000	
702	Nguyễn Thu Vân	4/4/1974	271104374	K5/12D KP3	bốc vác	Kv Bửu Hòa Bh-Đn	07/01/2021	0	1,500,000	
703	Nguyễn Thương Tín	30/3/1992	212783952	K3/62 KP3	bán trái cây dạo	Khu vực Cổng Sau Ponchen, Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
704	Nguyễn Thùy Trang	1973	381238010	K2/56A KP1	bán cà phê	K2/56A KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
705	Nguyễn Trần Kim Tiền	18/6/2000	026033903	K4/30 Kp3	Phụ bán quán cơm	Quán Cơm Gà 175-P. Quyết Thắng	07/01/2021	0	1,500,000	
706	Nguyễn Trọng Cường	1/7/2004	276102060	117 Kp3	Sửa xe máy	117 Kp3 P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
707	Nguyễn Trọng Hiếu	28/06/1993	092093003203	K3/56 Kp3 P. Bửu Hòa	phụ hồ	Khu Vực P. Quang Vinh Biên Hòa - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
708	Nguyễn Trọng Hiếu	04/12/1984	280851030	K2/283B KP1	chạy xe ôm	ngã tư chợ đồn, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
709	Nguyễn Trọng Khanh	02/06/1994	301524151	K3/152, KP1	nhân viên phục vụ	quán cơm A Cây, 141, Hưng Đạo Vương, Trung Dũng	07/01/2021	0	1,500,000	
710	Nguyễn Trung Hiếu	01/09/1981	301209330	K3/124c KP1	bốc vác	cơ sở gốm Kim Phát, Kp1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
711	Nguyễn Trường An	15/11/1996	272576225	K5/24c Kp3	phục vụ sân golf long thành (không có HDLB)	Sân Golf Long Thành Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
712	Nguyễn Trương Thái Thiện	01/01/1994	261272289	K2/246B, KP1	bán mùng, mền, áo gối vĩa hè	khu vực các chợ thuộc P.Bừu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
713	Nguyễn Tuấn Anh	14/7/1999	125878226	K3/8 KP3	Lái xe ôm	Công Nghệ Lalamove Hcm	07/01/2021	0	1,500,000	
714	Nguyễn Tuấn Thanh	14/10/1986	272040133	K5/40 Kp3 P. Bửu Hòa	Lái xe công nghệ 2 bánh	khu vực Tp.Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
715	Nguyễn Tuyết Hạnh	25/08/1972	075172001772	K2/84, KP1	lao động giúp việc	VLXD Nam Hưng, KP2, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
716	Nguyễn Tuyết Hồng	03/12/1967	270694110	K2/41C, KP1	giúp việc nhà	nhà cô giáo Nguyễn Thị Tư, KP1, Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
717	Nguyễn Văn Vinh	10/01/1966	272238814	1A KP1	chạy xe ôm	hẻm 874 KP1, P. Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
718	Nguyễn Văn Anh Hoàng	1974	271920000	K2/307B, KP1	Chạy ba gác chở thuê	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
719	Nguyễn Văn Ba	14/10/1967	079067017769	K3/36d TÔ 63 Kp3	Xe ôm	Khu Vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
720	Nguyễn Văn Bình	6/10/1985	271737889	K4/75 KP3	phụ hồ	khu vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
721	Nguyễn Văn Chặc	1995	371771877	K4/68A KP3	Phụ hồ	Kp3 P. Bửu Hòa Tp. Biên Hòa Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
722	Nguyễn Văn Chon	1/1/1989	276063437	K5/70-Kp3	Thợ sơn	Trường Thpt Tam Hiệp - Bñ	07/01/2021	0	1,500,000	
723	Nguyễn Văn Công	25/5/1978	320915270	K5/35E KP3	Lái xe tải chở hàng thuê	dịch vụ nấu ăn Hạnh Phúc, KP1	07/01/2021	0	1,500,000	
724	Nguyễn Văn Công	9/8/1969	270970657	K2/37 KP3	Thợ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
725	Nguyễn Văn Cư	4/7/1999	364102302	K5/75D KP3	Bán trà sữa	K5/75D Bưu Hòa - Bh-Dn	07/01/2021	0	1,500,000	
726	Nguyễn Văn Danh	09/11/1971	270892642	K2/87 KP1	phụ hồ	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
727	Nguyễn Văn Dũng	2/6/1987	183683474	tổ 67 Kp3	Phụ hồ	Khu Vực Phường Bưu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
728	Nguyễn Văn Được	23/07/1994	272272104	K3/16B KP1	chạy xe ôm	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
729	Nguyễn Văn Hải	20/09/1985	271737857	K1/66 KP3	bán nước ngọt dạo	Khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
730	Nguyễn Văn Hải	18/8/1958	270709318	k3/60 kp3	Phụ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
731	Nguyễn Văn Hải	1/1/1969	272175397	TỔ 69 KP3	Tài xế xe tải thuê	Khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
732	Nguyễn Văn Hậu	24/7/1996	352396233	K5/17A Kp3 tổ 67	Chạy xe ôm	Khu Vực Sông Máy, Trảng Bom	07/01/2021	0	1,500,000	
733	Nguyễn Văn Hóa	1/1/1973	271142694	K3/32 Kp3 TỔ 63	Phụ xe	Khu Vực Hóa An	07/01/2021	0	1,500,000	
734	Nguyễn Văn Hoàng	22/06/1959	270017291	K3/6 Kp3 P. BƯU Hòa	Thợ hồ	Khu Vực P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
735	Nguyễn Văn Hoàng	1/1/1965	270666703	K5/50c, KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
736	Nguyễn Văn Hoàng	27/1/1964	270161867	K2/79E tổ 51 Kp3	Vá xe	K2/79E Tổ 51 Kp3 Phường Bưu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
737	Nguyễn Văn Hoàng	1976	271347515	K5/15d Kp3	phụ bán hàng	Vlxd Kim Sơn, Kp1, Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
738	Nguyễn Văn Hồng	20/10/1975	271471053	K5/56, tổ 56, KP3, Bưu Hòa	Thợ hồ	Khu vực Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
739	Nguyễn Văn Hùng	4/4/1959	270056530	K3/69A, Kp3	Phụ hồ	21/7/22Kp4 Phường Quyết Thắng	07/01/2021	0	1,500,000	
740	Nguyễn Văn Hùng	02/07/1982	271471048	K2/296a KP1	thợ sửa chữa điện tử	K2/128c, Kp1, P. Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
741	Nguyễn Văn Hùng	1954	270670657	K2/245, kp1	Bán cơm tấm	Cơm tấm Hùng kp1, p Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
742	Nguyễn Văn Khai	10/02/1972	271002905	K3/147c, KP1	thợ hồ	Tân Cang,Phước Tân, Biên Hòa, Công Ponchen, Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
743	Nguyễn Văn La	29/9/1964	125618217	K3/8 KP3	bán rau củ dạo		07/01/2021	0	1,500,000	
744	Nguyễn Văn Lai	16/4/1963	350632823	K5/10 Kp3	phụ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
745	Nguyễn Văn Lâm	1950	363635331	K2/246A, kp1	Bán vé số	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
746	Nguyễn Văn Lễ	15/09/1995	341766188	K4/68A KP3	Bán vé số	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
747	Nguyễn Văn Lễ	1966	272433692	K2/246B, Kp1	thợ cơ khí	K2/246B, Kp1	07/01/2021	0	1,500,000	
748	Nguyễn Văn Lộc	01/12/1970	270860686	K2/19d, KP1	bốc vác	vua cả chợ Hòa An	07/01/2021	0	1,500,000	
749	Nguyễn Văn Lợi	17/8/1962	270150896	K5/5B tổ 67 Kp3	Lái xe ba gác chở thuê	Khu Vực đường Bùi Hữu Nghĩa, Phường Bưu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
750	Nguyễn Văn Minh	3/9/1966	272437111	K2/79E KP3	Thợ hồ	Khu Vực Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
751	Nguyễn Văn Mỹ	15/04/1973	271142698	K3/184C, KP1	Chạy xe 2 bánh chở khách	Khu vực chợ Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
752	Nguyễn Văn Nghĩa	27/04/1952	074052000824	K3/343c, KP1	chạy xe ôm	khu vực P.Bưu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
753	Nguyễn Văn Nghiệp	17/12/1971	331257215	K5/70 KP3	Thợ sơn gốm (không có HĐLĐ)	Gốm Đồng Tâm, KP1, Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
754	Nguyễn Văn Nghinh	6/2/1994	163319899	k5/17a KP3	bán keo dán cường lực điện thoại via hè	cổng trường TH Quang Vinh, P.Quang Vinh	07/01/2021	0	1,500,000	
755	Nguyễn Văn Nguyễn	22/10/1980	300955666	K2/52C, KP3	lái xe tải thuê (không có HĐLĐ)	cty vận tải Phát Đạt, tầng 3, 382/17-19, NTMK, Phường 9, quận 3. Tp HCM	07/01/2021	0	1,500,000	
756	Nguyễn Văn Nhân	25/12/1972	075072000744	K3/50c TỎ 70 Kp3	Thợ hồ	Khu Vực Đồng Hải - Trảng Bom	07/01/2021	0	1,500,000	
757	Nguyễn Văn Nhiều	11/09/1988	271817808	K2/76 KP1	lái xe hai bánh	khv vực P.Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
758	Nguyễn Văn Nhờ	1/1/1956	271385838	k2/41 KP3	Thợ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
759	Nguyễn Văn Pha	31/12/1980	301063381	Hẻm 172 Kp3 P. Bửu Hòa	thợ sửa máy tính	Khu Vực Dĩ An Bình Dương	07/01/2021	0	1,500,000	
760	Nguyễn Văn Pháp	1974	271248272	K4/50 KP3	Phụ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
761	Nguyễn Văn Phước	1/1/1952	271870660	11A/K5 Kp3	Chạy xe ôm	Khu Vực Phường Bửu Hoà, Biên Hoà - Đồng Nai	07/01/2021	0	1,500,000	
762	Nguyễn Văn Phước	10/4/1976	271234076	K5/13 TỎ 67	Lái xe chở khách	khv vực Tp Biên Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
763	Nguyễn Văn Phương	1/1/1980	271416021	k2/41c KP3	Thợ hồ	Khu Vực Bửu Hòa	07/01/2021	0	1,500,000	
764	Nguyễn Văn Quý	1987	271206215	K2/254b KP1	bốc vác	khv vực P.Tân Hạnh	07/01/2021	0	1,500,000	